THÔNG TIN
LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

Số 36 (số 2/2023)

MỤC LỤC

THÔNG TIN
LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN
SỐ 36 (số 2/2023)

BAN BIÊN TẬP
Trưởng ban
TS. ĐỖ MINH TUẤN
Phó Bí thư Đảng ủy,
Phó hiệu trưởng phụ trách

Phó trưởng ban,
Phó hiệu trưởng
ThS. PHẠM HỮU KIÊN
ThS. TRẦN THẾ KHOA

Ủy viên
ThS. TẠ VĂN TÚ
ThS. PHẠM KHÁNH PHƯƠNG

THÔNG TIN LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO	
* **Phạm Xuân Kính**: Một số nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023	3
NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI	
* **TS. Đỗ Minh Tuấn:** Nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho đội ngũ cán bộ đảng viên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh	7
* **ThS. Nguyễn Đức Phương:** Quy định 96-QĐ/TW của Bộ Chính trị - Quyết tâm lớn trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ	11
* **ThS. Đào Thị Mai Hương:** Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII tại Quảng Ninh hiện nay	15
* **ThS. Đặng Thị Kiều Liên:** Đấu tranh phản bác những luận điệu sai trái, phủ nhận giá trị cuốn sách "Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng	20
* **ThS. Hoàng Thị Thu Hiền:** Vận dụng tác phẩm "Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng vào giảng dạy chuyên đề "Phòng, chống tham nhũng, lãng phí" trong chương trình Trung cấp lý luận chính trị.	22
* **ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền:** Đổi mới công tác giáo dục lý luận chính trị góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong giai đoạn hiện nay	27
* **ThS. Đàm Thị Thư:** Một số kinh nghiệm đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới	33
* **Ths. Phạm Thu Phương:** Tăng cường gắn kết hoạt động giảng dạy lý luận chính trị với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng trong tình hình mới	36
* **ThS. Tạ Văn Tú:** Vận động cán bộ, giảng viên, học viên tham gia cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.	40

TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ

Địa chỉ:

1. Cơ sở chính:

Phường Minh Thành, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

2. Phân hiệu:

Vườn Đào, phường Bãi Cháy, TP. Hạ Long, Quảng Ninh

ĐT: 0203.3849 695

Fax: 0203.3849 695

Email: tdtcbnvc@quangninh.gov.vn



Ảnh bìa: *Đồng chí Nguyễn Xuân Ký, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Quảng Ninh chụp ảnh lưu niệm với tập thể cán bộ, viên chức Nhà trường ngày 3/4/2023.*

NHÀ XUẤT BẢN HẢI PHÒNG

Số 5 - Nguyễn Khuyến - Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3592233

Chịu trách nhiệm xuất bản

HÀ MẠNH CƯỜNG

Giám đốc - Tổng Biên tập

In 150 cuốn, khổ 19 x 27cm.

In tại Công ty TNHH In Nhất Nam

Số ĐKXB: 2178 - 2023/CXBIPH/03-33/HP

QĐ số: 156/QĐ-NXBHP, ngày 21-7-2023

In xong và nộp lưu chiểu năm 2023

* **Nguyễn Trung Trường:** "Nền tảng tư tưởng của Đảng" - Hiểu để bảo vệ cho tốt	43
* **ThS. Trần Ngọc Sơn:** Nâng cao chất lượng bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ đương nhiệm và quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý	46
* **ThS. Phạm Khánh Phương:** Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Quảng Ninh - Thực trạng và giải pháp	48
* **ThS. Nguyễn Minh Hải:** Nâng cao hiệu quả đánh giá cán bộ, công chức ở Việt Nam hiện nay	52
* **ThS. Hoàng Thị Thu Hiền:** Làm tốt công tác bảo vệ môi trường vì một Quảng Ninh phát triển bền vững	56
* **ThS. Đặng Thành Dương:** Vận dụng Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 28/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 vào giảng dạy tại Khoa Xây dựng Đảng	60
* **ThS. Phạm Thị Vân Anh:** Ý nghĩa từ bài thi tốt nghiệp "Suy nghĩ của thanh niên khi chọn nghề" của C.Mác	63
* **ThS. Phan Thị Hải Yến:** Nâng cao hơn nữa chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị tại trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh	65
* **ThS. Bùi Thị Huyến:** Học tập tư tưởng Hồ Chí Minh về chăm lo đời sống Nhân dân tỉnh Quảng Ninh thực hiện phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân	70
* **ThS. Trần Thị Thu Trang:** Xây dựng văn hoá số của người Quảng Ninh đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững	74
* **Vương Thị Hiền:** Phát huy vai trò người đảng viên trong công tác tuyển sinh các lớp xã hội hóa	78
* **ThS. Nguyễn Thị Hương Giang:** Nâng cao văn hóa chính trị cho đội ngũ giảng viên Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ - giải pháp góp phần xây dựng văn hóa trường đảng	81
MÔ HÌNH – KINH NGHIỆM	
* **ThS. Phạm Hữu Kiên:** Kết quả nổi bật 5 năm thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU về một số giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng trong tình hình mới	85
* **ThS. Hà Thị Thu:** Những kết quả và kinh nghiệm trong nửa đầu nhiệm kỳ triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ khoá II, nhiệm kỳ 2020 - 2025	89
* **ThS. Nguyễn Thị Hải Ninh:** Một số kinh nghiệm từ lớp Bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ huyện, thành, thị ủy, quận ủy, thuộc tỉnh và tương đương quản lý (đối tượng 4) năm 2022	94

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

PHẠM XUÂN KÍNH
Phó giám đốc Trung tâm hợp tác đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực

Năm 2023 - năm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ II, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và nghị quyết đại hội đảng các cấp; kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10/1963 - 30/10/2023) và 60 năm ngày truyền thống trường Đảng Nguyễn Văn Cừ (22/12/1963 - 22/12/2023). Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, Đảng ủy Nhà trường đã ban hành Nghị quyết số 124-NQ/ĐU, ngày 27/12/2022 về phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023 với chủ đề công tác năm 2023: *"Chuẩn hóa đội ngũ; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học; ổn định đời sống cán bộ, viên chức và người lao động";* Chương trình công tác số 01-CTr/ĐU, ngày 03/01/2023 về chương trình công tác năm 2023; Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2023 của Đảng ủy số 02-CTr/ĐU, ngày 03/01/2023; Chương trình kiểm tra, giám sát của UBKT Đảng ủy năm 2023; kế hoạch về hoạt động nghiên cứu khoa học năm 2023 và các chương trình, kế hoạch công tác khác theo chỉ đạo của Tỉnh, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh.

Trước những cơ hội và những khó khăn, thách thức đan xen, Nhà trường đã tích cực triển khai đồng bộ, toàn diện trên các mặt công tác của Trường, giữ vững hoạt động, cơ bản hoàn thành tốt nhiệm vụ 6 tháng đầu năm đã đề ra, điển hình như: *(1)* Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và Ban Giám hiệu có nhiều đổi mới, bám sát sự chỉ đạo của cấp trên và tình hình thực tiễn của Trường bảo đảm tính kế hoạch, khoa học, rõ người, rõ việc; tiếp tục thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính đi đôi với phát huy dân chủ, phát huy vai trò gương mẫu, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai thực hiện nhiệm vụ. *(2)* Công tác xây dựng trường chính trị chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng: Nhà trường đã bám sát sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và hướng dẫn của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, đến nay, Trường đã hoàn thiện hồ sơ chuẩn mức 1 trình Hội đồng thẩm định cấp Trung ương với 55/55 chỉ tiêu đạt chuẩn. *(3)* Công tác xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh được quan tâm chỉ đạo, thực hiện hiệu quả; các chi bộ tích cực triển khai xây dựng theo mô hình "4 tốt", công tác kiểm tra, giám sát của đảng được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, góp phần quan trọng trong việc chấn chỉnh các hoạt động đi vào nề nếp,

nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng bộ đối với các hoạt động của Nhà trường. Công tác xây dựng và chỉnh đốn đảng được triển khai bài bản, chặt chẽ, khoa học gắn việc thực hiện nghiêm các quy định về rèn luyện đạo đức, lối sống với việc triển khai học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các phong trào thi đua của Nhà trường. *(4)* Công tác đào tạo, bồi dưỡng được triển khai kịp thời. Công tác quản lý, tổ chức lớp được tăng cường, các hoạt động giáo dục lý luận gắn với thực tiễn và phong trào thi đua dạy tốt, học tốt. Trong 6 tháng, Nhà trường đã tổ chức quản lý và giảng dạy 80 lớp với hơn 3000 học viên. *(5)* Hoạt động nghiên cứu khoa học và tổng kết thực tiễn được quan tâm đẩy mạnh, trong 6 tháng, Nhà trường tiếp tục triển khai 2 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh (01 đề tài đã nghiêm thu đạt xuất sắc) và triển khai 06 nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp trường; tổ chức 3 hội thảo khoa học cấp trường, cấp Cụm... và tiếp tục được Tỉnh giao xây dựng 02 đề án trình Tỉnh ủy phê duyệt vào năm 2024 và tích cực xây dựng các đề án khác liên quan đến hoạt động của Nhà trường để trình Tỉnh ủy phê duyệt. *(6)* Các phong trào thi đua, các cuộc thi tìm hiểu được triển khai bài bản, khoa học và nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của cán bộ, viên chức, người lao động và học viên, điển hình như: Triển khai các hoạt động thi đua xây dựng trường chính trị chuẩn; chào mừng kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10/1963 - 30/10/2023) và truyền thống 60 năm trường Đảng Nguyễn Văn Cừ (22/12/1963 - 22/12/2023), gắn với tiếp tục thực hiện phong trào thi đua *"Đoàn kết - Kỷ cương - Gương mẫu - Sáng tạo - Hiệu quả"* và Cuộc vận động *"Xây dựng phong cách cán bộ trường Đảng trung thành, sáng tạo, cống hiến vì sự nghiệp đào tạo và nghiên cứu lý luận chính trị" giai đoạn 2021 - 2025* theo chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Cuộc thi viết chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng... *(7)* Đội ngũ cán bộ tiếp tục được đào tạo, bồi dưỡng về mọi mặt, Nhà trường đã đề xuất cử 06 giảng viên tham gia nghiên cứu sinh nhằm từng bước xây dựng trường đạt các tiêu chí chuẩn mức 2. *(8)* Các hoạt động của các tổ chức đoàn thể được triển khai hiệu quả góp phần quan trọng vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan và xây dựng Đảng bộ, cơ quan trong sạch, vững mạnh toàn diện.

Trong 6 tháng cuối năm, Nhà trường tiếp tục bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, quyết liệt triển khai hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao năm 2023, với một số trọng tâm sau:

1. Công tác chuyên môn

1.1. Công tác xây dựng Trường chính trị chuẩn: Tiếp tục bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, chủ động báo cáo Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và chuẩn bị hồ sơ trình Hội đồng thẩm định cấp Trung ương đề nghị công nhận Trường đạt chuẩn mức 1. Đồng thời, làm tốt công tác chuẩn bị tổ chức Lễ công bố quyết định và đón Bằng công nhận Trường đạt chuẩn mức 1, ngay sau khi có ý kiến thẩm định của Trung ương.

1.2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng: *(1)* Chủ động phối hợp chặt chẽ với các địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức

các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch của Tỉnh, phấn đấu hoàn thành trong tháng 11/2023. *(2)* Tiếp tục tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng trên cơ sở bám sát tinh thần Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị *"về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý"*, trọng tâm: tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng đẩy mạnh áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, lấy người học làm trung tâm. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, các thành quả của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để xây dựng các chương trình, giáo trình, giáo án điện tử, quản lý các hoạt động giảng dạy và học tập; phát huy dân chủ, coi trọng kỷ cương, thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định về quản lý dạy - học. Làm tốt công tác tổ chức, quản lý lớp và thực hiện nghiêm quy chế, quy định về quản lý đào tạo, bồi dưỡng; tăng cường việc thanh, kiểm tra việc chấp hành quy chế giảng dạy của giảng viên, chấp hành quy chế, nội quy học tập của học viên các lớp gắn với thực hiện chặt chẽ quy trình đánh giá chất lượng đầu ra học viên. *(3)* Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học theo nhu cầu của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh gắn với đa dạng hóa hình thức tổ chức lớp phù hợp với thực tiễn và các quy định hiện hành nhằm đảm bảo nguồn thu phục vụ hoạt động và nâng cao đời sống cho CBCCVC, NLĐ Nhà trường.

1.3. Hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn và nghiên cứu thực tế: *(1)* Tiếp tục triển khai có hiệu quả, đúng tiến độ các đề tài NCKH cấp tỉnh được phê duyệt năm 2022 và hoàn thành các đề tài NCKH cấp cơ sở theo đúng kế hoạch đã đề ra *(2)* Phát hành 02 số nội san và sách tham khảo, kỷ yếu khoa học theo kế hoạch. *(3)* Tổ chức sơ kết 2 năm thực hiện Nghị quyết số 76-NQ/ĐU ngày 26/10/2020 của Đảng ủy về nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học giai đoạn 2020 - 2025. Nghiên cứu đăng ký triển khai các đề tài NCKH cấp tỉnh giai đoạn 2024 - 2026. *(4)* Tổ chức các hội thảo, tọa đàm theo kế hoạch.

1.4. Các hoạt khác: *(1)* Tập trung triển khai các Đề án được Tỉnh giao, phấn đấu hoàn thành trình Ban Giám hiệu trong năm 2023 để làm cơ sở trình Thường trực Tỉnh ủy vào Quý I/2023. Hoàn thành mục tiêu trình Thường trực việc sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất và phương án vận hành tại trụ sở Minh Thành *(2)* Làm tốt công tác chuẩn bị tham gia Hội thi giảng viên dạy giỏi toàn quốc. *(3)* Tổ chức hoạt động chào mừng kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh và truyền thống 60 năm trường Đảng Nguyễn Văn Cừ, trọng tâm là Hội thảo Khoa học cấp tỉnh "Quảng Ninh - 60 năm thực hiện khát vọng phát triển" và các Cuộc thi do Tỉnh phát động. *(4)* Tiếp tục quyết liệt triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số trong toàn cơ quan. Quan tâm làm tốt công tác quản trị, hành chính, phục vụ các lớp và hoạt động của Nhà trường. *(5)* Làm tốt công tác đánh giá, tổng kết cơ quan.

2. Công tác Đảng

2.1. Các chi bộ tiếp tục làm tốt việc quán triệt, triển khai các chỉ thị, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Học

viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, của tỉnh, Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh và bản tin sinh hoạt chi bộ đồng thời cập nhật đưa vào bài giảng. Tăng cường công tác định hướng, nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và học viên; tích cực tham gia đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, góp phần làm tốt công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục truyền thống thông qua các hoạt động kỷ niệm ngày lễ lớn, sự kiện chính trị.

2.2. Tiếp tục làm tốt các nhiệm vụ xây dựng Đảng cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của cấp ủy, chi bộ, đảng viên gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt theo chuyên đề; triển khai xây dựng chi bộ "4 tốt" và thực hiện có hiệu quả kế hoạch kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, UBKT Đảng ủy theo kế hoạch đã đề ra.

2.3. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, nhất là vai trò của cấp ủy viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Thực hiện nghiêm quy chế dân chủ trong cơ quan và đẩy mạnh các hoạt động thi đua xây dựng văn hóa trường Đảng.

2.4. Làm tốt công tác chuẩn bị, tham gia Hội thi cán bộ kiểm tra giỏi theo chỉ đạo của Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh.

2.5. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các đoàn thể tổ chức tốt các nhiệm vụ công tác theo chỉ đạo của cấp trên và chương trình công tác các đoàn thể đã đề ra; gương mẫu thực hiện các nhiệm vụ được giao; tích cực tham gia giám sát, phản biện, thường xuyên phối hợp với thủ trưởng cơ quan chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan./.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG, ĐẠO ĐỨC LỐI SỐNG CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ ĐẢNG VIÊN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH

TS. ĐỖ MINH TUẤN
Phó Bí thư Đảng ủy,
Phó hiệu trưởng phụ trách

Nghị quyết số 04-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII ngày 30/10/2016 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến" và "tự chuyển hóa" trong nội bộ chỉ rõ: "Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, giảng dạy và học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chưa đáp ứng yêu cầu…", "tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước". Nghị quyết cũng chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm này sẽ làm "… giảm sút vai trò lãnh đạo của Đảng; làm tổn thương tình cảm và suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, là một nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ".

Một trong những nguyên nhân dẫn đến những hạn chế, khuyết điểm nêu trên được xác định là: "Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giảng dạy và học tập nghị quyết của Đảng chưa được coi trọng đúng mức, kém hiệu quả, nội dung và phương pháp giáo dục, truyền đạt chậm đổi mới; chưa tạo được sự thống nhất cao trong nhận thức về tình trạng suy thoái, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" và những hậu quả gây ra."

Với quan điểm "*nhìn thẳng sự thật, bám sát thực tiễn, định hướng kịp thời*", Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh đã nhận thức sâu sắc và chỉ rõ những hạn chế, tồn tại trong giáo dục lý luận chính trị, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho đội ngũ cán bộ đảng viên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo: (1) Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 17/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2030; (2) Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 18/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số giải pháp đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng trong tình hình mới. Có thể khái quát một số hạn chế, tồn tại trong giáo dục lý luận chính trị, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho đội ngũ cán bộ đảng viên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh như sau:

Một là, việc tổng kết thực tiễn, bổ sung lý luận chưa theo kịp sự phát triển của xã hội. Một số cấp ủy đảng và cán bộ, đảng viên

còn hạn chế về nhận thức, lơ là, mất cảnh giác, lúng túng trong nhận diện, đấu tranh ngăn chặn những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" và những luận điệu tuyên truyền, chống phá của các thế lực thù địch.

Hai là, nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy lý luận chính trị, truyền đạt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng chậm đổi mới, chưa sát với từng đối tượng, thiếu liên hệ và giải đáp những vấn đề thực tiễn đặt ra. Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa chú trọng học tập lý luận chính trị và các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, còn "qua loa", "hình thức". Do đó, chưa tạo được bước chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động.

Ba là, hoạt động của một bộ phận báo cáo viên, giảng viên lý luận chính trị chậm được đổi mới, tính thuyết phục, tính chiến đấu chưa cao.

Bốn là, công tác thông tin cơ sở chưa được quan tâm đúng mức; hoạt động của các đài, trạm, cụm loa truyền thanh chưa được duy trì đều đặn; nội dung thông tin, tuyên truyền còn thiếu trọng tâm, trọng điểm và chưa thực sự bám sát cuộc sống.

Trước yêu cầu và đòi hỏi của thực tiễn trong tình hình mới, việc nâng cao chất lượng công tác giảng dạy, giáo dục lý luận chính trị, lý tưởng cách mạng, đạo đức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trở thành một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu đặt ra nhằm xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, theo quan điểm của người viết, cần tập trung thực hiện các nhóm giải pháp cơ bản như sau:

1. Công tác lãnh, chỉ đạo và định hướng

- Cần bám sát, triển khai có hiệu quả và cập nhật vào các chương trình, bài giảng lý luận chính trị các nghị quyết, chỉ thị, chủ trương của Trung ương về công tác tư tưởng như: (1) Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý; (2) Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2030; (3) Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; (4) Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09/02/2018 về "tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới"...,

- Quán triệt sâu sắc và chỉ đạo các đảng bộ, chi bộ địa phương, cơ sở triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của tỉnh nhằm nâng cao nhận thức về việc học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, lý tưởng cách mạng, rèn luyện đạo đức lối sống: Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 17/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2030; Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 18/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số giải pháp đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng trong tình hình mới..."; làm

cho mọi cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc về những nguy cơ đe dọa trực tiếp đến uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ; nhận diện đúng những biểu hiện và đề ra được các giải pháp phù hợp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ".

- Tăng cường nghiên cứu học tập, vận dụng các nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh gắn với tổng kết thực tiễn tại Quảng Ninh.

2. Công tác tuyên truyền, giáo dục

- Phát huy vai trò của hệ thống các cơ quan báo chí, truyền thông, đội ngũ báo cáo viên các cấp trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Coi trọng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị cho lãnh đạo, phóng viên các cơ quan báo chí.

- Triển khai một số hình thức đấu thầu, giao nhiệm vụ các cơ quan báo chí, xuất bản về một số nội dung giáo dục tư tưởng, chính trị chuyên sâu, đặc thù, hiệu quả và phù hợp, nhất là khu vực vùng sâu, vùng xa. Tăng cường phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên trong việc cung cấp thông tin có định hướng của Đảng cho cán bộ, đảng viên, nhân dân, nhất là những vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm; đưa việc tổ chức hội nghị báo cáo viên kết hợp giao ban công tác tư tưởng trở thành nền nếp hàng tháng từ tỉnh đến cơ sở.

- Ứng dụng các phương tiện truyền thông mới trong kỷ nguyên số và các tiến bộ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào hoạt động báo chí, thông tin, tuyên truyền gắn với tiếp nhận, xử lý những ý kiến phản hồi của các tầng lớp nhân dân thông qua mạng xã hội.

- Rà soát, xây dựng hoàn thiện các quy định chức năng nhiệm vụ, quy chế hoạt động, xác định rõ cơ chế, chính sách, điều kiện đảm bảo để phát huy tốt vai trò của các cơ quan tuyên truyền, báo chí, hệ thống ban tuyên giáo, ban tuyên huấn, báo cáo viên, cộng tác viên dư luận xã hội từ tỉnh đến cơ sở.

3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ

- Các cấp ủy, chính quyền cần nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác giáo dục lý luận chính trị; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc chỉ thị, nghị quyết của Đảng về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên của địa phương, đơn vị. Chủ động xây dựng và hoàn thiện các quy chế, quy định, chế độ học tập chính trị, làm tốt công tác tư tưởng, kịp thời nắm rõ những diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên; chỉ đạo và tổ chức thực hiện phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội.

- Nâng cao trình độ của đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị thông qua việc đào tạo và tự đào tạo gắn với việc phát huy dân chủ, sáng tạo trong nghiên cứu, giảng dạy lý luận chính trị một cách thiết thực, hiệu quả, hiện đại, phù hợp đối tượng. Tiếp tục đổi mới dạy và học các môn lý luận chính trị trong các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trên địa bàn tỉnh theo hướng thiết thực, hiệu quả, cập nhật kiến thức mới, đảm bảo tính sư phạm, khoa học,

liên thông, tránh trùng lắp; phân loại chương trình chuyên và không chuyên.

- Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ hiện đại, phát huy khả năng tự nghiên cứu, sáng tạo của người học. Đồng thời, hoàn thiện các văn bản quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tiêu chuẩn hóa đối với cán bộ, đảng viên. Sử dụng linh hoạt các hình thức, phương tiện hiện đại và truyền thống trong giảng dạy lý luận chính trị và truyền đạt các nghị quyết; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học; giúp học viên thực hiện tốt việc tự học, tự bồi dưỡng, bổ sung, mở rộng, nâng cao kiến thức và năng lực thực tiễn, rèn luyện phương pháp tư duy, khả năng vận dụng giải quyết tình huống thực tiễn; đảm bảo thực chất trong thi cử, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập.

- Chấn chỉnh việc nghiên cứu, học tập lý luận chính trị và rèn luyện, tu dưỡng về tư tưởng, chính trị, đạo đức, tác phong, lối sống trong cán bộ, đảng viên; thực hiện nghiêm các quy định về học tập lý luận chính trị trong Đảng và Quy định số 04-QĐ/TU ngày 07/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "Về việc rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống; không suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" đối với cán bộ, đảng viên"; đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành việc làm thường xuyên. Mỗi cán bộ, đảng viên phải ý thức sâu sắc về trách nhiệm, nghĩa vụ học tập; thường xuyên tự nghiên cứu, học tập để nâng cao nhận thức và vận dụng sáng tạo lý luận, các quan điểm, đường lối của Đảng trong công tác; gắn học tập với rèn luyện phong cách làm việc khoa học, sâu sát đời sống nhân dân, nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, giữ vững tư cách người cách mạng.

- Xây dựng và ban hành quy định về tiêu chuẩn cán bộ tuyên giáo và giảng viên lý luận chính trị để làm căn cứ thực hiện quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, tuyển dụng, sử dụng cán bộ; quan tâm đào tạo nâng cao trình độ mọi mặt cho đội ngũ cán bộ các cơ quan chuyên trách công tác tư tưởng và đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị.

Hy vọng rằng, việc thực hiện đồng bộ hệ thống giải pháp nêu trên sẽ góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy, giáo dục lý luận chính trị, lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025./.

QUY ĐỊNH SỐ 96-QĐ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ - QUYẾT TÂM LỚN TRONG VIỆC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ

ThS. NGUYỄN ĐỨC PHƯƠNG
Giảng viên Khoa Nhà nước và Pháp luật

Ngày 02/02/2023, Bộ Chính trị (khóa XIII) ban hành Quy định số 96-QĐ/TW (Quy định 96), về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị, thể hiện rõ những bước tiến mới trong việc đánh giá cán bộ, góp phần quan trọng vào việc xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

NHỮNG ĐIỂM MỚI QUAN TRỌNG

Lấy phiếu tín nhiệm là chủ trương của Đảng nhằm đánh giá cán bộ trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình. Việc lấy phiếu tín nhiệm lần đầu tiên được chính thức đưa ra trong Quy định số 262-QĐ/TW năm 2014 (Quy định 262) về việc lấy phiếu tín nhiệm với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Sau gần 10 năm, Quy định 96 được ban hành xuất phát từ những yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới và những nhiệm vụ đặt ra cho công tác cán bộ. So với Quy định 262 được ban hành năm 2014, Quy định 96 có một số điểm mới nổi bật về lấy phiếu tín nhiệm như sau:

Một là, *mở rộng đối tượng lấy phiếu tín nhiệm.*

Trước đây, việc lấy phiếu tín nhiệm được thực hiện đối với các chức danh là các Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư. Trong 5 năm của nhiệm kỳ lấy phiếu tín nhiệm 2 lần, một lần vào giữa nhiệm kỳ và một lần vào cuối nhiệm kỳ. Quốc hội vào các năm 2013, 2014 cũng đã thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm các chức danh do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn. Sau đó, Quốc hội quyết định chỉ lấy phiếu tín nhiệm một lần trong mỗi khoá, đến năm 2018, Quốc hội tiếp tục lấy phiếu tín nhiệm đối với 48 chức danh do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn. Với Quy định 96 lần này, quy mô đã mở rộng trong toàn hệ thống chính trị các cơ quan Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, từ Trung ương đến cấp có đơn vị trực thuộc. Việc mở rộng đối tượng lấy phiếu tín nhiệm sẽ góp phần đánh giá bao quát hơn, trên quy mô rộng hơn mức độ tín nhiệm của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta.

Hai là, *làm rõ hơn mục đích của lấy phiếu tín nhiệm.*

Nếu như Quy định 262 chưa nêu rõ mục đích của việc lấy phiếu tín nhiệm thì Quy định 96 đã nêu rõ mục đích của việc lấy phiếu tín nhiệm là: "Thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ" và "Góp phần đánh giá uy tín và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cán bộ; giúp cán bộ "tự soi",

"tự sửa", tiếp tục phấn đấu, rèn luyện trong công tác; là cơ sở quan trọng để cấp uỷ, tổ chức đảng đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ; nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý, giám sát cán bộ". Như vậy, mục đích của việc lấy phiếu tín nhiệm với cán bộ lãnh đạo, quản lý là nhằm thực hiện chủ trương về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu, trách nhiệm… Mục đích này cho thấy Quy định 96 là sự cụ thể hóa hơn những chủ trương lớn của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu của giai đoạn hiện nay.

Ba là, *mở rộng nội dung của lấy phiếu tín nhiệm.*

Theo Quy định 96, trong tiêu chí về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật của cán bộ có tiêu chí về sự gương mẫu của bản thân, của vợ hoặc chồng, con trong việc chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước. Quy định nêu rõ nội dung tiêu chí về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật của cán bộ có dựa trên kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương; sự gương mẫu của bản thân và vợ, chồng, con trong việc chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp uỷ nơi cư trú.

Tiêu chí này được đưa ra rất đúng và rất trúng trong bối cảnh hiện nay bởi lẽ thực tế thời gian qua cho thấy, rất nhiều cán bộ từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bị kỷ luật, thậm chí bị truy tố đều do sự không gương mẫu của bản thân, trong đó có nhiều người do sự không gương mẫu của vợ hoặc chồng, con của họ. Từ sự không gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước dẫn đến có sự tham nhũng, tiêu cực. Do đó, Quy định 96 đưa việc xem xét sự gương mẫu của vợ, chồng, con, của cán bộ trong việc chấp hành chủ trương, đường lối chính sách để làm một tiêu chí đánh giá tín nhiệm của cán bộ là một bước tiến, thể hiện một sự chặt chẽ hơn trong các quy định, thể chế của công tác cán bộ. Quy định này cho phép chúng ta kiểm soát tốt hơn quyền lực của cán bộ, không để tình trạng lợi dụng quyền lực, chức vụ của cán bộ để trục lợi ở phạm vi người thân trong gia đình.

Bốn là, *làm rõ hơn việc sử dụng kết quả lấy phiếu tín nhiệm.*

Nếu theo Quy định 262, "Kết quả phiếu tín nhiệm được sử dụng để tham khảo trong đánh giá cán bộ, làm cơ sở cho công tác quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ" thì Quy định 96 nêu rõ "Kết quả phiếu tín nhiệm được sử dụng để đánh giá cán bộ, làm cơ sở cho công tác quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ". Kết quả của lấy phiếu tín nhiệm được sử dụng tham khảo trong công tác đánh giá cán bộ có nghĩa có thể sử dụng hoặc không tùy vào mong muốn của tổ chức song kết quả phiếu tín nhiệm được sử dụng để đánh giá cán bộ có nghĩa là khi đánh giá cán bộ bắt buộc phải sử dụng kết

quả của lấy phiếu tín nhiệm. Điều này khiến cho việc lấy phiếu tín nhiệm trở thành yêu cầu bắt buộc, cần được tiến hành một cách cẩn trọng, theo đúng quy định.

Ngoài ra, Quy định 96 còn cụ thể và chặt chẽ hơn về việc sử dụng kết quả lấy phiếu tín nhiệm. Cụ thể, trường hợp có trên 50% nhưng dưới 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp thì phải từ chức hoặc bố trí ở vị trí thấp hơn; nếu quá 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp thì sẽ bị miễn nhiệm. Từ đó, việc lấy phiếu tín nhiệm một mặt tạo ra những áp lực cho người được lấy phiếu, mặt khác cũng trở thành động lực giúp họ hoàn thiện bản thân mình hơn. Với sự thay đổi này, có thể nói đây là quy định có ý nghĩa thực tiễn rất lớn vì đã có thêm một tiêu chí rất rõ nét để đánh giá cán bộ, đồng thời, tạo nên một chế tài đối với những cán bộ có điểm yếu. Điểm mới này sẽ góp phần khắc phục tính hình thức của việc lấy phiếu tín nhiệm. Nó cũng sẽ có tác động nhiều mặt đến công tác cán bộ và bản thân đội ngũ cán bộ. Với quy định cụ thể này, nếu cán bộ làm không tốt dẫn tới tín nhiệm thấp sẽ bị tổ chức xử lý. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của cán bộ mà còn cả đến chức vụ mà họ đang đảm nhiệm.

MỘT CÁCH LÀM SÁNG TẠO, KHOA HỌC

Theo Quy định 96, kết quả của "lấy phiếu" được thể hiện qua chữ "tín" để làm cơ sở nhìn nhận, đánh giá cán bộ; đồng thời, cũng là "bức tranh" phản chiếu trình độ, năng lực, uy tín của người được lấy phiếu; là minh chứng rõ ràng nhất của hiệu quả công tác và cao hơn thế nữa, nếu đánh giá "đúng và trúng" còn là cứ liệu "thực chứng" để củng cố niềm tin trong Đảng, cho Nhân dân và là "vũ khí" để định hướng dư luận xã hội, góp phần củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các luận điệu xuyên tạc từ các thế lực thù địch.

Tuy nhiên, việc "cân, đong, đo, đếm" theo phương thức "lượng hóa" chưa bao giờ là nhiệm vụ dễ dàng. Từ việc xác định "thang đo" (được quy định tại Khoản 1, Điều 6) theo 03 mức với kiểu thang thứ bậc là "tín nhiệm cao", "tín nhiệm" và "tín nhiệm thấp" cũng có không ít người phân vân: có ý kiến cho rằng hoặc chỉ dùng hai thang đo trên hai tiêu chí theo kiểu loại suy là "tín nhiệm" hoặc "không tín nhiệm"; lại có những ý kiến khác cho rằng nên dùng thang đo thứ bậc 5 mức như "tín nhiệm cao", "tín nhiệm trung bình", "tín nhiệm", "tín nhiệm ít" và "không tín nhiệm" để tăng thêm độ chuẩn xác trong đánh giá cũng như thể hiện rõ sự "phân tầng" trong đánh giá. Tuy nhiên, nhìn nhận trên một bình diện nhất định, nếu một cá nhân được lấy phiếu tín nhiệm mà tần số "tín nhiệm thấp" ở mức cao (chiếm tỷ lệ lớn) thì cũng đủ là lời "cảnh báo" cho chính bản thân về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật cũng như mức độ thực hiện các kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Trên bình diện này nhìn nhận, "thang đo" ở 03 mức như Quy định số 96 vừa mang tính nhân văn, vừa mang tính "phân tầng" rất lớn, "định hình" được trình độ, năng lực, uy tín của người được lấy phiếu.

Đương nhiên, từ kết quả của chữ "tín" được đo chính là lời nhắc nhở về trách nhiệm cho từng chức danh bằng những "con số biết nói" mà "người ghi phiếu tín nhiệm" có thể "nhìn thấy" được, kiểm chứng được, đánh

giá được. Nếu thực hiện thực sự nghiêm túc, chuẩn chỉnh, tỉ mỉ, khoa học theo tinh thần của Quy định là chúng ta đã chuyển đổi từ kiểu đánh giá một cách khái quát, chung chung, cảm tính sang cách làm cụ thể, lý tính, định lượng; từ "vô hình" sang "hữu hình", từ "cả nể" sang thẳng thắn, chân thành,...

Rõ ràng khi chữ "tín" đã được đặt lên bàn cân và đã thể hiện bằng những con số có sức thuyết phục, thì chính nó ít nhiều phản ánh được bức tranh chung và riêng về đội ngũ cán bộ chủ chốt và từng cán bộ ở mỗi chức danh cụ thể. Việc công khai kết quả lấy phiếu cũng thể hiện tinh thần, trách nhiệm và sự "cả quyết" trong công tác nhìn nhận, đánh giá cán bộ của Đảng ta.

Tuy nhiên, chúng ta có quyền kỳ vọng nhiều hơn khi tiến hành "đo chữ tín" từ phương thức lấy phiếu (không những được "cân, đo, đong, đếm" theo những thang đo có phần còn mang tính phổ quát, mà còn phải "phân chia" hay "thao tác hóa" thành những tiêu chí "đủ nhỏ" để lượng giá) đến quy trình, nội dung và tổ chức thực hiện (mức độ tuân thủ từng nguyên tắc của Đảng; tác phong lối sống; mức độ cũng như tính hiệu quả của các chủ trương, quyết sách do chính mình đề ra và hiệu quả của nó; kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý; mức độ phối hợp, điều hành trong công việc, xử lý công việc; trách nhiệm xã hội đối với lĩnh vực mà mình đảm nhận, mức độ hoàn thành nhiệm vụ trên cương vị cũng như sự ảnh hưởng cá nhân và hàng loạt các tiêu chí khác có thể thao tác hóa từ chữ "tín nhiệm") và cả việc công khai kết quả, sử dụng kết quả để rút kinh nghiệm, thậm chí đưa ra lời cảnh báo. Đương nhiên, lúc đó việc đánh giá càng xác thực hơn, khách quan hơn, khoa học hơn và tất nhiên là thực chất hơn.

Nếu được vậy, chữ "tín" sẽ được xác tín hơn, được đánh giá cụ thể hơn, toàn diện hơn, khoa học hơn. Và như thế, chắc chắn rằng quyền giám sát của Nhân dân sẽ được nâng cao cả về chất lẫn lượng. Người dân sẽ thấy rõ hơn được vai trò, địa vị của mình trong vai trò là người làm chủ của đất nước. Đồng thời chính mỗi thành viên, cá nhân được lấy phiếu cũng có cơ hội để nhìn lại mình, đánh giá nghiêm túc các mặt, các khía cạnh, các công việc mà chính bản thân mình đã hoặc chưa hoàn thiện. Từ đó dần từng bước hoàn thiện mình, thực hiện tốt vai trò nhiệm vụ được Nhân dân giao phó, góp phần tích cực hơn trong các nỗ lực đưa đất nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc đến mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh./

TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG THEO TINH THẦN KẾT LUẬN SỐ 21-KL/TW NGÀY 25/10/2021 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII TẠI QUẢNG NINH HIỆN NAY

ThS. ĐÀO THỊ MAI HƯƠNG
Phó trưởng Khoa Xây dựng Đảng

Trong không khí toàn Đảng, Nhân dân và các dân tộc tỉnh Quảng Ninh thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đang được Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh tăng cường, củng cố nâng cao chất lượng một cách có hiệu quả. Đặc biệt là nhiệm vụ Xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Kết luận số 21- KL/TW ngày 25/10/2021 luôn được tỉnh Quảng Ninh chú trọng một cách toàn diện, liên tục, đồng bộ, quyết liệt gắn với xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, thực thi có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

Để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII, Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII ban hành Kết luận số 21 ngày 25 tháng 10 năm 2021 về *"Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ"*, trong những năm qua, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được tỉnh Quảng Ninh triển khai tích cực. Đại hội lần thứ XV của tỉnh đã đặt ra mục tiêu về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị: Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh… Về xây dựng Đảng: Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm đạt 90%, trong đó 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm đạt 80%, trong đó 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Số lượng đảng viên mới được kết nạp hằng năm đạt từ 3 - 3,5% so với số lượng đảng viên đầu năm.

Triển khai Kết luận số 21 Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII, Tỉnh ủy Quảng Ninh ban hành Chương trình hành động số 13- CTr/TU ngày 26/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Kết luận số 21- KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Kế hoạch số 132- KH/TU tổ chức đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

Năm 2022, công tác Xây dựng Đảng, chỉnh đốn Đảng đạt được những kết quả ban đầu:

Tỉnh ủy đã tập trung triển khai Nghị quyết, Kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII), Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 26/01/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị, đồng bộ với các quy định

của Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Tăng cường nắm bắt dư luận xã hội, tư tưởng cán bộ, đảng viên và Nhân dân, truyền thông chủ động, sâu rộng, kịp thời, tạo sự đồng thuận của Nhân dân. Phát huy tốt vai trò của Ban Chỉ đạo 35 các cấp trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; triển khai có hiệu quả, chủ động trên mạng xã hội năm 2022. Chỉ đạo tổ chức đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và của Tỉnh ủy tử cấp tỉnh đến cấp xã theo Kế hoạch số 132-KH/TU ngày 15/02/2022. Phát động hưởng ứng Giải báo chí về xây dựng Đảng (Giải Búa liềm vàng) tỉnh Quảng Ninh lần thứ III - năm 2022. Chú trọng xây dựng, củng cố tổ chức đảng, quản lý, phát triển và nâng cao chất lượng đảng viên, nhất là trong khu vực kinh tế tư nhân, trên địa bàn dân cư, trong vùng đồng bào miền núi, biên giới, hải đảo (*toàn tỉnh đã kết nạp 3.243 đảng viên mới, trong đó cỏ 227 đảng viên ở doanh nghiệp tư nhân, 637 đảng viên ở thôn, bản, khu phố; thành lập Đảng bộ Khu công nghiệp cảng biển Hải Hà - đảng bộ cơ sở trong khu công nghiệp đầu tiên của tỉnh).*

Tỉnh tiếp tục triển khai nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương và Kế hoạch số 228-KH/TU ngày 29/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ cấp tỉnh, cấp huyện quản lý đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ…

Tập trung rà soát, thực hiện sáp nhập 180 thôn, bản, khu phố thuộc 10 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh thành 90 thôn, bản, khu phố bảo đảm giữ vững ổn định, nâng cao hiệu quả hoạt động; Toàn bộ 1.452 thôn, bản, khu phố đã đồng loạt tổ chức bầu trưởng thôn, bản, khu phố nhiệm kỳ 2022 - 2025 với tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình đạt 98,12%, cao hơn 4,87% so với kỳ bầu cử trước (93,25%).

Chú trọng giám sát có thẩm tra, kiểm tra các cấp, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm gắn với xử lý trách nhiệm cán bộ, đảng viên. Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã triển khai và hoàn thành 08/08 cuộc kiểm tra, giám sát; Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy đã triển khai và hoàn thành 26/26 cuộc kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên. Chỉ đạo triển khai đồng bộ chương trình kiểm tra, giám sát, thanh tra của tỉnh năm 2022; đã triển khai và hoàn thành 72/72 cuộc kiểm tra, giám sát, thanh tra cấp tỉnh. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh đã triển khai và hoàn thành 427/538 cuộc (181/206 cuộc kiểm tra, 181/250 cuộc giám sát, 65/82 cuộc thanh tra). Các đảng ủy cơ sở đã triển khai 2.309 cuộc (824 cuộc kiểm tra, 1.485 cuộc giám sát). *Tổng số tổ chức đảng bị thi hành kỳ luật* trong toàn Đảng bộ tỉnh là 24 tổ chức đảng, bằng 88,8% so với cùng kỳ (24/27), bằng các hình thức: khiển trách 16 trường hợp, cảnh cáo 08 trường hợp. *Tổng số đảng viên bị thi hành kỷ luật* là 482 đồng chí, bằng 60,5% so với cùng kỳ (482/797), trong đó có 129 cấp ủy viên (tỉnh ủy viên và tương đương 01, huyện ủy viên và tương đương 12, đảng ủy viên 47, chi ủy viên 69), chiếm 26,7% tổng

số đảng viên bị kỷ luật. Các hình thức kỷ luật như sau: khiển trách 352 trường hợp, cảnh cáo 61 trường hợp, cách chức 05 trường hợp, khai trừ 64 trường hợp.

Toàn tỉnh khởi tố mới 12 vụ/47 bị can đối với các tội phạm về tham nhũng, chức vụ (tăng 01 vụ/11 bị can so với cùng kỳ năm 2021), trong đó có 29 đảng viên, chủ yếu đều do địa phương chủ động phát hiện, xử lý các vụ việc có tác dụng lớn trong răn đe, cảnh tỉnh, phòng ngừa.

Các cấp ủy, chính quyền đã nghiêm túc cụ thể hóa, triển khai thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Quảng Ninh (Quyết định số 461-QĐ/TU ngày 14/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy) gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức. Triển khai sắp xếp lại tổ chức bộ máy cơ quan giúp việc của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh.

Chú trọng thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện công khai, minh bạch, tạo điều kiện để người dân tiếp cận thông tin theo quy định; thực hiện có hiệu quả phương châm *"dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng".*

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần quan tâm khắc phục:

Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, thực hành tiết kiệm ở cấp huyện, sở, ngành, cấp xã một số nơi chưa có nhiều chuyển biến, tiến bộ. Một số cán bộ, đảng viên vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có biểu hiện tham nhũng, tiêu cực phải xem xét xử lý, kỷ luật Đảng và truy tố, xét xử. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số cấp ủy, tổ chức đảng ở cơ sở, chất lượng công tác của đội ngũ cán bộ chưa đáp ứng được yêu cầu. Năng lực cụ thể hóa, quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhất là khâu điều hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh vẫn là khâu yếu nhất, chậm được khắc phục, hiệu quả chưa cao, thiếu quyết tâm, quyết liệt, thậm chí có mặt yếu hơn, trong đó có trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, địa phương, đơn vị. Công tác phối hợp giữa một số cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết công việc có thời điểm, có việc còn chậm, chưa chặt chẽ, kịp thời, chất lượng, hiệu quả còn hạn chế; có tình trạng chững lại, đùn đẩy, né tránh, thiếu quyết tâm, quyết liệt, sợ sai trong một số cán bộ, công chức, viên chức và người đứng đầu.

Trước yêu cầu của tình hình mới, để tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Kết luận số 21-KL/TW, tỉnh Quảng Ninh tiếp tục thực hiện một số giải pháp chủ yếu

Thứ nhất: *Đối với giải pháp tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình.*

Tỉnh ủy Quảng Ninh tập trung lãnh đạo tăng cường đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nhất là tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ và các trung tâm chính trị cấp huyện. Giữ vững nguyên tắc tổ chức và nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ chức đảng, nhất là trong cấp uỷ, thường

vụ cấp ủy. Tiến hành thường xuyên, liên tục việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần của Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 15/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Tiếp tục triển khai nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương và Kế hoạch số 228-KH/TU ngày 29/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp ủy cấp huyện quản lý đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ. Tiếp tục đổi mới toàn diện, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ, nhất là công tác quản lý, đánh giá cán bộ. Sớm xây dựng kế hoạch cụ thể hóa và thực hiện tốt chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, đột phá, dám nghĩ, dám làm, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung theo Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị. Tổng kết việc thí điểm thi tuyển, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Thứ hai: *Đối với giải pháp tập trung hoàn thiện cơ chế, chính sách.*

Tỉnh lãnh đạo việc tiến hành rà soát, bổ sung hoàn chỉnh các quy chế, quy định về tổ chức, cán bộ, quy chế làm việc ở các cấp... phù hợp với tình hình mới. Thường xuyên rà soát cơ chế, chính sách theo các nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh để kịp thời phát hiện những bất cập, đề xuất sửa đổi các cơ chế, chính sách nhằm tăng cường phân cấp, phân quyền, ủy quyền tối đa theo quy định của pháp luật giữa cấp tỉnh và cấp huyện gắn với cơ chế kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình, nhất là trong lĩnh vực quy hoạch, quản lý thực hiện quy hoạch, đầu tư, đất đai, ngân sách, biên chế, cán bộ. Hoàn thành phê duyệt và triển khai hiệu quả Đề án phát triển nhà ở công nhân, lao động ngành than, khu công nghiệp, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, lao động có kỹ năng về làm việc, sinh sống tại tỉnh Quảng Ninh…

Thứ ba: *Đối với giải pháp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm.*

Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Xây dựng, triển khai có hiệu quả Đề án "Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, giai đoạn 2020 - 2025". Kiên trì thực hiện phương châm giám sát phải mở rộng, kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW về xây dựng đảng đối với các tổ chức, cá nhân có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; những nơi mất đoàn kết trong

nội bộ, vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ủy ban kiểm tra các cấp, kiện toàn đội ngũ cán bộ kiểm tra, thanh tra đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thứ tư: *Đối với giải pháp về Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; thực sự dựa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.*

Tỉnh chỉ đạo, quan tâm lãnh đạo cụ thể hóa và thực hiện tốt cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ với phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Đổi mới công tác dân vận theo hướng thiết thực, cụ thể, sáng tạo, hướng đến mục tiêu đồng thuận, củng cố và nhân lên niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, về chế độ xã hội chủ nghĩa; phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân trong thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền phải thực hiện nghiêm Quy định số 11- QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về việc tiếp dân; tăng cường trách nhiệm giải trình, đối thoại, tiếp xúc trực tiếp với dân, sâu sát cơ sở, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết và xử lý những phản ánh, kiến nghị chính đáng, hợp pháp của dân; chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo có tính chất phức tạp, kéo dài góp phần củng cố và nâng cao niềm tin của nhân dân đối với Đảng, chính quyền.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp. Phát huy vai trò, nâng cao vị thế của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong giám sát, đánh giá, phản biện, góp ý xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Phát huy cao nhất vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động để Nhân dân thực sự là chủ thể tích cực giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên…

Nhận thức vấn đề nêu trên, tỉnh Quảng Ninh quyết tâm tổ chức thực hiện hiệu quả các giải pháp mà tỉnh đề ra, góp phần làm cho Nghị quyết đi vào cuộc sống thiết thực hơn, bám sát yêu cầu, nhiệm vụ hơn và phục vụ ngày càng tốt hơn sự phát triển của xã hội, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị nhằm xây dựng tỉnh Quảng Ninh trở thành tỉnh kiểu mẫu, văn minh, hiện đại./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV.

2. Báo cáo số 288- BC/TU của Ban Chấp hành tỉnh ngày 28 tháng 11 năm 2022 về "Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023".

ĐẤU TRANH PHẢN BÁC NHỮNG LUẬN ĐIỆU SAI TRÁI, PHỦ NHẬN GIÁ TRỊ CUỐN SÁCH "KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY CÀNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH" CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG

ThS. ĐẶNG THỊ KIỀU LIÊN
Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật

Cuốn sách *"Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh"* gồm các bài viết, phát biểu, chỉ đạo, tổng kết của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được trình bày trong 600 trang với 111 bức ảnh, được kết cấu thành 3 phần:

Phần thứ nhất: "Một số vấn đề rút ra từ thực tiễn công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam", gồm bài viết tổng quan; 4 bài phát biểu kết luận tại các Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực các năm 2014, 2018, 2020, 2022 và trích kết luận chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại 36 phiên họp, cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo từ năm 2013 đến năm 2022.

Phần thứ hai: "Nhất quán phương châm: Phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực từ sớm từ xa, cả ngọn lẫn gốc", gồm 22 bài viết, bài phát biểu được tuyển chọn từ hơn 500 bài viết, bài phát biểu của đồng chí Nguyễn Phú Trọng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và về việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Phần thứ ba: "Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt", tuyển chọn 97 trên tổng số hàng vạn ý kiến của các tầng lớp nhân dân, đại biểu Quốc hội và của chính khách, học giả nước ngoài bày tỏ sự tin tưởng, ủng hộ, đánh giá cao đối với công tác phòng và đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Tổng Bí thư.

Đây là một cuốn sách vô cùng có giá trị, là sự phát triển cao về lý luận và thực tiễn, góp phần hoàn thiện tư duy lý luận của Đảng về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đồng thời cũng rất cần thiết đối với mỗi cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Tuy nhiên, với góc nhìn phiến diện cùng động cơ chính trị thiếu trong sáng, nhiều thế lực thù địch, phản động đã tìm mọi cách xuyên tạc, phủ nhận giá trị của cuốn sách. Theo chúng, "nội dung cuốn sách chỉ mang tính chất mị dân, ru ngủ quần chúng"; "phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam mãi chỉ là khẩu hiệu, hình thức và không thể thành công nếu không thay đổi chế độ chính trị, chấp nhận đa nguyên, đa đảng".

Luận điệu nêu trên là hoàn toàn vô căn cứ và đi ngược lại sự tiến bộ xã hội ở nước ta. Hiện nay, cùng với sự phát triển của đất nước, trình độ dân trí của Việt Nam ngày càng được nâng cao, người dân Việt Nam có đủ tri thức để nhìn nhận một cách khách quan, khoa học, toàn diện về các vấn đề. Niềm tin

của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, vào quyết tâm phòng, chống tham nhũng của Đảng cũng như của đồng chí Tổng Bí thư không phải mù quáng, không có cơ sở. Niềm tin đó được xây dựng thông qua thực tiễn và kết quả của việc đấu tranh, phòng, chống tham nhũng trong thời gian vừa qua. Không phải ngẫu nhiên sự quyết tâm của người đứng đầu Đảng Cộng sản Việt Nam về sự kiên quyết, kiên trì, không khoan nhượng, không ngừng, không nghỉ trong cuộc đấu tranh đầy cam go, thử thách để chống vấn nạn tham nhũng, tiêu cực trong Cuốn sách lại nhận được sự đồng tình, ủng hộ, cổ vũ của các chính khách, học giả, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân như vậy, đúng như Tổng Bí thư nói: "*đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã trở thành phong trào, thành xu thế không thể đảo ngược, được đông đảo cán bộ, đảng viên, nhân dân đánh giá cao, bạn bè quốc tế ghi nhận*"(1). Vậy nên, sự xuyên tạc cuốn sách chỉ mang tính chất "mị dân, ru ngủ quần chúng" là hoàn toàn không thuyết phục.

Kết quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng của Việt Nam thời gian qua đã chứng minh luận điệu "phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam mãi chỉ là khẩu hiệu, hình thức" và cuộc đấu tranh chống tham nhũng ở Việt Nam "không thể thành công nếu không thay đổi thể chế chính trị, chấp nhận đa nguyên, đa đảng" chỉ là sự quy chụp hồ đồ, là chiêu trò, thâm độc nhằm chống phá Đảng, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, hướng đến đòi đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập của các phần tử bất mãn, của các thế lực thù địch. Họ cố tình phủ nhận sạch trơn công sức của toàn Đảng, toàn dân và bản thân Tổng Bí thư trong cuộc chiến này, làm hoang mang niềm tin của nhân dân vào Đảng, vào quyết tâm phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Đảng. Nhưng trên thực tế, những con số về xử lý kỷ luật của Đảng:*"Trong 10 năm qua (2012 - 2022), đã xử lý kỷ luật 2.740 tổ chức đảng và hơn 167.700 cán bộ, đảng viên, trong đó có hơn 190 cán bộ diện Trung ương quản lý (có 4 ủy viên Bộ Chính trị, nguyên ủy viên Bộ Chính trị; 36 ủy viên Trung ương, nguyên ủy viên Trung ương; hơn 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang); qua thanh tra, kiểm toán kiến nghị xử lý trách nhiệm gần 44.700 tập thể, cá nhân, chuyển cơ quan điều tra, xử lý gần 1.200 vụ việc có dấu hiệu tội phạm. Công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế cũng đã được tiến hành một cách kiên quyết, kiên trì, không khoan nhượng, không nương nhẹ, không làm oan, sai, không bỏ lọt tội phạm; rất nghiêm minh, nhưng cũng rất nhân văn, nhân ái, có lý, có tình"*(2) đã cho thấy rõ quyết tâm rất cao, nỗ lực rất lớn, nói đi đôi với làm của Đảng, Nhà nước trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không chỉ là tuyên ngôn, khẩu hiệu, hình thức mà đã trở thành quyết tâm chính trị và hành động thực tế. Những kết quả trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Việt Nam thời gian qua đã góp phần thúc đẩy sự ổn định chính trị, phát triển kinh tế, tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại; được các tầng lớp nhân dân đồng tình, ủng hộ, được cộng đồng quốc tế ghi nhận.

(Xem tiếp trang 26)

(1) Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.13.

(2) Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Sđd. tr.26,27.

VẬN DỤNG TÁC PHẨM "KIÊN QUYẾT, KIÊN TRÌ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NGÀY CÀNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH" CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG VÀO GIẢNG DẠY CHUYÊN ĐỀ "PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ" TRONG CHƯƠNG TRÌNH TRU NG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

ThS. HOÀNG THỊ THU HIỀN
Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng

Nhân dịp kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2023) và 10 năm thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (1/2/2013 -1/2/2023), Ban Nội chính Trung ương phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật ra mắt cuốn sách "Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Đây là tác phẩm có ý nghĩa, tầm quan trọng đặc biệt cả về lý luận và thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiện nay.

Đối với giảng viên ở các trường chính trị, sự ra đời của cuốn sách có ý nghĩa to lớn. Nội dung tác phẩm được lập luận chặt chẽ, phân tích sâu sắc, chắt lọc, đúc kết từ thực tiễn phong phú, sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực sự là nguồn tài liệu quan trọng mà giảng viên có thể vận dụng để giảng dạy nhiều chuyên đề. Đặc biệt là chuyên đề *"Phòng, chống tham nhũng, lãng phí"* trong chương trình Trung cấp lý luận chính trị.

Nội dung của chuyên đề *"Phòng, chống tham nhũng, lãng phí"* được chia thành ba phần cơ bản:

Phần thứ nhất: "Những vấn đề lý luận về phòng, chống tham nhũng, lãng phí"

Phần thứ hai: "Thực trạng phòng, chống tham nhũng, lãng phí".

Phần thứ ba: "Quan điểm và giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí ở Việt Nam.

Với những nội dung này, giảng viên có thể vận dụng tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng vào quá trình giảng dạy để làm sáng rõ, phong phú những vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam. Cụ thể:

Trong phần 1 "Những vấn đề lý luận về phòng, chống tham nhũng, lãng phí"

Khi giảng khái niệm tham nhũng tại mục 1.1.1: Giáo trình đưa ra khái niệm "tham

nhũng" theo Từ điển Tiếng Việt và theo Luật Phòng, chống tham nhũng. Tuy nhiên, giảng viên có thể giới thiệu thêm quan điểm của Tổng Bí thư được đề cập đến trong bài viết mở đầu của tác phẩm bằng cách dẫn một cách nôm na, dễ hiểu lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Tham nhũng là hành vi *"ăn cắp của công làm của tư"*, "*là hành động trộm cắp"*; là "*giặc ở trong lòng*", "*giặc nội xâm*". Trong tác phẩm này, Tổng Bí thư cũng giải thích thêm "Tham nhũng là hiện tượng xã hội tiêu cực mà thời nào cũng có, chế độ nào, quốc gia nào cũng có"; "đó là khuyết tật bẩm sinh của quyền lực"(1).

Từ việc nghiên cứu khái niệm, giảng viên cũng có thể mở rộng để làm rõ thêm nguyên nhân và tác hại của tham nhũng mà Tổng Bí thư đề cập trong tác phẩm.

Về nguyên nhân của tham nhũng: Trong nhiều nguyên nhân dẫn đến tham nhũng mà tác phẩm nêu ra, Tổng Bí thư cho rằng "căn nguyên, cái gốc, cái cơ bản" của tham nhũng, tiêu cực là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Đây mới là cái gốc của tham nhũng; không suy thoái, hư hỏng thì làm gì dẫn đến tham nhũng? Tiền bạc, tài sản có thể còn thu hồi được, nhưng nếu suy thoái về đạo đức, tư tưởng là mất tất cả"(2).

Về tác hại của tham nhũng: "Trước đây, chúng ta chủ yếu quan tâm đến tác hại trước mắt, về vật chất (kinh tế, tiền bạc), nay chúng ta quan tâm nhiều hơn, nhìn rõ hơn tác hại tiềm ẩn, khôn lường của tham nhũng, tiêu cực, làm hư hỏng, mất cán bộ, mất niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ và cuối cùng là mất chế độ như đã từng xảy ra trong thực tiễn lịch sử trên thế giới".(3)

Mục 1.2 Khái niệm và đặc điểm phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Khi giảng mục 1.2.1 Khái niệm phòng, chống tham nhũng, ngoài những nội dung được đề cập đến trong giáo trình, giảng viên có thể mở rộng thêm các vấn đề khác liên quan được đề cập đến trong tác phẩm của Tổng Bí thư để làm sâu sắc hơn khái niệm về phòng, chống tham nhũng.

Nhân tố quyết định việc thực hiện thành công công tác phòng, chống tham nhũng đó là sự lãnh đạo trực tiếp, chặt chẽ, toàn diện, thường xuyên của Đảng.

Phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là không ngừng đổi mới cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra. Chính vì vậy, Hội nghị Trung ương 5 khóa XI (tháng 5/2012) đã quyết định thành lập *Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng* trực thuộc Bộ Chính trị, do đồng chí Tổng Bí thư làm Trưởng Ban Chỉ đạo, lập lại Ban Nội chính Trung ương là cơ quan tham mưu cho Ban Chấp hành Trung ương, mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chủ trương, chính sách lớn thuộc lĩnh vực nội chính và phòng, chống tham nhũng. Năm 2022, thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII, tất cả 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

(1) (2) Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2023, tr.15,16.

Mục 1.2.2 Đặc điểm của phòng chống, tham nhũng, lãng phí

Cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng được Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng ví là cuộc chiến "không khoan nhượng", *"*một việc làm cần thiết, tất yếu; một xu thế không thể đảo ngược" nên phải tiến hành không ngừng, không nghỉ, phải làm lâu dài, quyết liệt, kiên trì, bền bỉ và đồng bộ; phòng, chống từ sớm, từ xa, cả ngọn lẫn gốc, gắn kết chặt chẽ giữa phòng và chống, giữa phòng, chống tham nhũng với phòng, chống tiêu cực, trong đó phòng là cơ bản, lâu dài, chống là quan trọng, cấp bách "Nếu ai cảm thấy cản trở, nhụt chí thì dẹp sang một bên cho người khác làm" "việc xử lý cán bộ có sai phạm, trước nói đánh từ vai đánh xuống, nhưng giờ đánh từ trên đầu nhiều hơn"(4); tinh thần "không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai và không chịu sức ép của bất kỳ cá nhân nào"(5).

Trên cơ sở phân tích làm rõ 5 đặc điểm về phòng, chống tham nhũng được đề cập trong sách giáo trình, giảng viên có thể bổ sung, làm rõ thêm những vấn đề mà dư luận quan tâm. Ví dụ như: Thực chất cuộc đấu tranh chống tham nhũng ở Việt Nam là gì? Có phải là cuộc đấu giữa các "phe cánh", "đấu đá nội bộ"? Hoặc gần đây, có một số ý kiến cho rằng nếu quá tập trung vào chống tham nhũng sẽ làm *"nhụt chí"*, "*chùn bước*" những người dám nghĩ, dám làm và làm *"chậm"* sự phát triển của đất nước. Về vấn đề này, Tổng Bí thư đã nhiều lần khẳng định trong tác phẩm: "Mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhằm làm trong sạch Đảng và bộ máy nhà nước, để phát triển đất nước. Đây là cuộc đấu tranh chống "giặc nội xâm", không phải là cuộc đấu giữa các "phe cánh" hay "đấu đá nội bộ" như có người không hiểu hoặc cố tình xuyên tạc với động cơ sai, dụng ý xấu"(6). Thực tiễn đã chứng minh, cuộc chiến chống tham nhũng, tiêu cực đã góp phần rất quan trọng thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, đặc biệt là đã từng bước lấy lại và củng cố niềm tin của nhân dân (*năm 2022, GDP tăng 8,02%, cao nhất trong giai đoạn 2011 - 2022).* Bên cạnh đó, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng nhấn mạnh "Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng và xây dựng, làm trong sạch Đảng và bộ máy nhà nước chỉ làm "chùn bước" những ai có động cơ không trong sáng, đã trót "nhúng tràm" và những người không nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng, thiếu bản lĩnh, thiếu kiến thức và kinh nghiệm."(7)

Trong phần 2. Thực trạng phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Trước khi đánh giá những kết quả cụ thể đạt được trong phòng, chống tham nhũng, giảng viên có thể khái quát thành tựu đó bằng việc trích dẫn nội dung từ tác phẩm của Tổng Bí thư. Đó là: "Từ sau khi thành lập Ban Chỉ

(4), (5) Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh,* Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2023, tr. 538, 117.

(6), (7) Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh,* Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2023, tr.14, 126.

đạo đến nay, nhất là trong nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã được lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, bài bản, đi vào chiều sâu, có bước tiến mạnh, đạt nhiều kết quả cụ thể rất quan trọng, toàn diện, rõ rệt, để lại dấu ấn tốt, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội và thực sự "đã trở thành phong trào, xu thế", được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao, được quốc tế ghi nhận. Tham nhũng từng bước được kiềm chế, ngăn chặn, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước"(8).

Đi vào đánh giá cụ thể kết quả đạt được trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tác phẩm của Tổng Bí thư cũng chỉ rõ: "Trong 10 năm qua (2012-2022), Ban chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành hơn 250 văn bản về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và phòng, chống tham nhũng; Quốc hội sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hơn 300 luật, pháp lệnh, nghị quyết; Chính phủ, Thủ tướng chính phủ đã ban hành hơn 2000 nghị định, quyết định. Các bộ, ngành ban hành hàng nghìn văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời thể chế hóa và triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng về quản lý kinh tế- xã hội, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực."(9)

Trong phần 3. Quan điểm và giải pháp phòng, chống tham nhũng lãng phí ở Việt Nam

Tại mục 3.1, khi giảng quan điểm thứ tư: Phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay phải sử dụng sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị.

Nạn tham nhũng được coi như một loại giặc, muốn tiêu diệt nó không có cách nào khác ngoài việc phải huy động sức mạnh của toàn thể nhân dân và cả hệ thống chính trị, báo chí, mà nòng cốt là các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Trong tác phẩm "Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh" Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ: "Sức mạnh và động lực to lớn của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là sự đồng tình, ủng hộ, hưởng ứng tham gia tích cực của nhân dân… Nếu không dựa vào dân thì cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực khó có thể thành công. Dựa vào dân, lắng nghe dân, lắng nghe dư luận để chọn lọc tiếp thu cái đúng…"(10)

Tại mục 3.2 Các giải pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí ở Việt Nam.

Để có thể phân tích, làm sáng rõ việc thực hiện đồng bộ các giải pháp từ chính trị tư tưởng, tổ chức hành chính, kinh tế đến hình sự được đề cập đến trong sách giáo

(8), (9) Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh,* Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2023, tr.90-91, 29.

(10) Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh,* Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2023, tr.21, 137, 11.

trình, giảng viên có thể trích dẫn những nội dung liên quan được đề cập đến trong tác phẩm của Tổng Bí thư: "Phải có cơ chế kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng chính sách, pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội để hạn chế sự tác động tiêu cực của "nhóm lợi ích", "sân sau", "tư duy nhiệm kỳ"; ngăn chặn nguy cơ nảy sinh tham nhũng, tiêu cực ngay từ khi xây dựng chính sách, luật pháp"(11); "Hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để không thể tham nhũng, tiêu cực; phát hiện xử lý kịp thời nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực để không dám tham nhũng, tiêu cực; đẩy mạnh cải cách chính sách tiền lương, nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng văn hóa liêm chính, tiết kiệm để không cần, không muốn tham nhũng, tiêu cực."(12)

Tác phẩm "Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có thể được coi như là một cuốn từ điển để phục vụ việc nghiên cứu, tìm hiểu, tuyên truyền, giảng dạy về công tác phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam. Trên đây chỉ là một vài khía cạnh nhỏ mà giảng viên giảng dạy chuyên đề "Phòng, chống tham nhũng lãng phí" có thể vận dụng để làm phong phú, sâu sắc nội dung bài giảng của mình góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị và đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới./.

(11), (12) Nguyễn Phú Trọng: *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh,* Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2023, tr.21, 137, 11.

ĐẤU TRANH PHẢN BÁC NHỮNG LUẬN ĐIỆU SAI TRÁI...

(Tiếp theo trang 21)

Có thể khẳng định cuốn sách "Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là "cẩm nang quan trọng" về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Cuốn sách đã giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu đúng hơn, đầy đủ hơn về chủ trương, đường lối, quyết tâm của Đảng, Nhà nước và Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong đấu tranh phòng, chống "giặc nội xâm", qua đó củng cố và tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Do đó, chúng ta cần hiểu rõ giá trị của cuốn sách, xem đây là cơ sở khoa học để phản bác lại các quan điểm sai trái, thù địch. Những luận điệu xuyên tạc, phủ nhận giá trị, ý nghĩa to lớn của Cuốn sách mà các thế lực thù địch, phản động cố tình rêu rao là hoàn toàn sai trái, phiến diện, cần bị vạch trần và đấu tranh bác bỏ./.

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ GÓP PHẦN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

ThS. NGUYỄN THỊ THU HIỀN
Phó trưởng Khoa Xây dựng Đảng

Công tác giáo dục lý luận chính trị là một lĩnh vực có vai trò quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng. Làm tốt công tác đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị sẽ góp phần đẩy lùi tình trạng suy thoái chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" của một bộ phận cán bộ, đảng viên, tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong giai đoạn hiện nay.

1. Tại sao phải đổi mới công tác giáo dục lý luận chính trị

Công tác giáo dục lý luận chính trị có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc nâng cao bản lĩnh chính trị cho cán bộ, đảng viên

Giáo dục lý luận chính trị là quá trình sử dụng các phương pháp, cách thức để luận chứng, giải thích một cách khoa học những khái niệm, quy luật, quan điểm chính trị đến người học nhằm giúp họ nhận thức đúng đắn về những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, thấm nhuần đường lối, quan điểm của Đảng, có khả năng vận dụng những tri thức đó vào cuộc sống, hình thành thế giới quan và nhân sinh quan mới, góp phần phát huy tính tích cực của người học vào quá trình nhận thức và hoạt động thực tiễn. Để nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng thì đổi mới phương pháp giáo dục lý luận chính trị trở thành yêu cầu tất yếu.

Trong hệ thống giáo dục Việt Nam, hệ thống tri thức lý luận chính trị là tổng thể các tri thức được khái quát trong các môn: Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và Tư tưởng Hồ Chí Minh… Để đưa được lý luận cách mạng đó vào quần chúng nhân dân cần phải có những người làm công tác tư tưởng nói chung và đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị nói riêng. Thông qua hoạt động giảng dạy lý luận chính trị giúp cho người học hiểu và vận dụng sáng tạo tri thức của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào nhận thức và hoạt động thực tiễn.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế. Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi"(1). Lý luận chính trị giúp đội ngũ cán bộ, đảng viên có tư duy khoa học, có phương pháp làm việc biện chứng, có phương thức lãnh đạo và tổ chức quần chúng thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội phù hợp với quy luật khách quan.

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, sđd, t. 5, tr. 273-274

Các thế lực thù địch ngày càng có nhiều âm mưu, thủ đoạn chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng

Thực tiễn đặt ra nhiều vấn đề hệ trọng liên quan đến sự nghiệp xây dựng nền tảng tư tưởng của cách mạng nước ta. Mưu đồ xuyên suốt của các thế lực thù địch đối với Việt Nam là xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, phủ nhận học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phủ nhận mục tiêu, lý tưởng, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đặc biệt là ở các thời điểm tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc, các thế lực thù địch càng đẩy mạnh thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" một cách ngấm ngầm nhưng quyết liệt, mạnh mẽ. Đại hội XIII nhận định: "Các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước và đất nước ta"(2). Nghị quyết số 35 NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị *về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới* nhấn mạnh việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch là một nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong giai đoạn hiện nay.

Sự suy thoái biến chất của một bộ phận cán bộ, đảng viên

Nghị quyết Trung ương 4, khoá XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ đã chỉ ra những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị của đội ngũ cán bộ, đảng viên "nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị; lười học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước". Đại hội XIII của Đảng tiếp tục nhận định: "Một bộ phận cán bộ, đảng viên bản lĩnh chính trị không vững vàng, suy thoái về tư tưởng chính trị, còn hoài nghi, mơ hồ về mục tiêu, lý tưởng của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; một số hoang mang, dao động, mất lòng tin; cá biệt còn phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng", "một bộ phận đảng viên chưa nắm được chủ trương, đường lối của Đảng. Việc học tập lý luận chính trị tuy có nhiều cố gắng nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu"(3). Đại hội lần thứ XIII của Đảng khẳng định: "Đổi mới căn bản chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo phương châm khoa học, thực tiễn, sáng tạo và hiện đại"(4); "Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị được đổi mới cả về nội dung và phương pháp; tăng cường quản lý, kỷ luật trong giảng dạy, học tập; chất lượng đào tạo, bồi dưỡng được nâng lên; từng bước khắc phục tình trạng lười học, ngại học lý luận chính trị, dạy và học hình thức"(5).

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr.108.

(3) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 2, Nxb CTQG-ST, H, 2021, tr.172.

(4) (5) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb CTQG-ST, H, 2021, tr.183,170.

2. Thực trạng đổi mới công tác giảng dạy lý luận chính trị tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ.

Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn cừ là đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức các cấp trong tỉnh. Trong những năm qua Đảng uỷ, Ban Giám Hiệu Nhà trường luôn quyết liệt chỉ đạo đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị.

Đến nay, 100% giảng viên Nhà trường đã luôn có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy, cập nhật những kiến thức mới, gắn lý luận với thực tiễn nâng cao chất lượng bài giảng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Đội ngũ giảng viên đã coi trọng phương châm "*Người học là trung tâm - Người thầy là động lực - Nhà trường là nền tảng*"; "*Vững lý luận, giỏi phương pháp, sát mục tiêu*"…. Trên cơ sở đó, đã kết hợp khá nhuần nhuyễn giữa các phương pháp dạy học truyền thống với các phương pháp dạy học hiện đại như: nêu vấn đề, thảo luận nhóm, giải quyết tình huống… nhằm giúp học viên nghiên cứu, tiếp cận vấn đề, tự khai thác tìm tòi phát triển tư duy độc lập, sáng tạo. Khâu đổi mới phương pháp dạy lý luận chính trị được đội ngũ giảng viên tiến hành theo một trình tự logic chặt chẽ từ khâu chuẩn bị bài giảng, thực hành giảng, hướng dẫn thảo luận, trao đổi, thực hành, đến công tác tổ chức quản lý học tập. Nhà trường đã thực hiện quy trình chặt chẽ các khâu phân công bài giảng, chuyên đề, duyệt giảng, thao giảng, dự giờ, thi giảng viên dạy giỏi… Qua đó, mỗi giảng viên khi được phân công bài giảng, chuyên đề mới đều phải xây dựng cho mình kế hoạch nghiên cứu sưu tầm tài liệu, chuẩn bị giáo án, kế hoạch bài giảng. Thực hiện việc hướng dẫn, góp ý cách triển khai các ý trong bài, nhuần nhuyễn về nội dung trước khi đưa ra Hội đồng khoa học của Nhà trường duyệt giảng. Những bài giảng được Hội đồng thông qua mới được đưa vào giảng dạy chính thức trên lớp.

Các hoạt động nghiên cứu khoa học được Nhà trường quan tâm tích cực, hướng vào việc giúp cho người giảng viên tìm hiểu, nắm vững kiến thức lý luận, thực tiễn, qua đó tích cực đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy học. Trong 5 năm (từ 2018-2022), Nhà trường đã triển khai thực hiện 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh và 17 đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường. Trong đó, nhiều đề tài gắn liên với việc đổi mới phương pháp giảng dạy nâng cao chất lượng hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng. Nhà trường đã chỉ đạo, phối hợp, tổ chức 5 cuộc hội thảo cấp tỉnh: *(1)"Bác Hồ với quân và Nhân dân đảo Cô Tô"; (2) "Vận dụng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV vào giảng dạy chương trình trung cấp lý luận chính trị";(3) "Giải pháp tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị theo Kết luận số 21-KL/TW"; (4) "Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của tác phẩm Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng";(5) "Nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên nhất là thế hệ trẻ".*

Tổ chức 15 cuộc hội thảo khoa học, tọa đàm cấp trường, cấp khoa với các nội dung: Bác Hồ với "Sơ khảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa" của V.I Lênin, nhân dịp kỷ niệm 100 năm Bác

Hồ lần đầu tiên đọc Luận cương của V.I Lênin; "75 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2020; "Hội thảo "Đổi mới nội dung, phương thức công tác giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên và thế hệ trẻ trong thời kỳ mới", "Công tác giảng dạy lý luận chính trị thí điểm cho cán bộ, đảng viên tỉnh Quảng Ninh theo hướng kết hợp truyền thống và hiện đại"; Hiến pháp năm 1946 - 75 năm giá trị lý luận và thực tiễn (09/11/1946-09/11/2021); Hội thảo "Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ - tấm gương sáng mãi"; Hội thảo "Xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam và thực tiễn vận dụng tại Quảng Ninh"….

Nhà trường cũng đã chủ động tổ chức triển khai các mô hình tuyên truyền mới, với những hình thức phong phú, đa dạng, hiệu quả thiết thực lan tỏa, góp phần nâng cao nhận thức, chuyển biến về tư duy và hành động của cấp ủy, cán bộ, đảng viên, học viên, điển hình như: Hội thi "Học viên học giỏi lý luận chính trị" (*gồm các phần thi viết, thi trắc nghiệm kiểm tra kiến thức và thi thuyết trình*); Hội thi Báo cáo viên giỏi cấp trường với chủ đề "Đưa nghị quyết vào cuộc sống". Qua các Hội thi tạo điều kiện cho đội ngũ giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên của Nhà trường tiếp tục được bồi dưỡng, trao đổi, giao lưu, học tập kinh nghiệm, rèn luyện đổi mới phương pháp trong công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, đặc biệt trong các bài giảng chính trị.

Với sự nỗ lực của Đảng uỷ, Ban Giám hiệu, tập thể cán bộ, giảng viên, nhân viên những năm qua hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị đã tạo chuyển biến rõ rệt, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường, góp phần vào việc giáo dục, tuyên truyền sâu rộng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; định hướng tư tưởng và đấu tranh, chống chiến lược "diễn biến hòa bình"; từng bước ngăn chặn những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên.

Bên cạnh những kết quả đạt được việc đổi mới phương pháp giáo dục lý luận chính trị hiện vẫn còn một số hạn chế như: một bộ phận giảng viên chậm được đổi mới phương pháp, tính thuyết phục, tính chiến đấu chưa cao. Một số tuy được đào tạo bài bản, chuẩn hóa về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, song một số còn thiếu kinh nghiệm thực tiễn, nên khả năng vận dụng giữa lý luận và thực tiễn chưa thực sự nhuần nhuyễn. Khâu thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập chưa có sự đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ. Một số hình thức thi mang lại hiệu quả tích cực thúc đẩy việc học tập, nghiên cứu lý luận của học viên, nhưng lại bị "bó buộc" bởi cơ chế, chính sách, nên không nhân rộng được. Một bộ phận học viên chưa có động cơ, thái độ học tập đúng đắn; còn bị chi phối bởi tư tưởng học để hoàn thiện bằng cấp, để đủ tiêu chí đề bạt, bổ nhiệm. Vì vậy, chưa chủ động nghiên cứu, tìm hiểu, thiếu tích cực trong tham gia các hoạt động theo hướng dẫn, chỉ đạo của giảng viên. Mặt khác, hiện nay nhiều học viên còn bị chi phối bởi công việc chuyên môn của cơ quan giao, nên thiếu tập trung khi học tập trên lớp. Những hạn chế trên đây ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến những hạn chế trên đây, song chủ yếu do những

yếu tố như: *Về chủ quan*, vẫn còn một số giảng viên thiếu tâm huyết, chưa thực sự dồn hết tâm sức cho việc không ngừng đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị. Công tác chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, giám sát, kiểm soát chất lượng giảng dạy có lúc chưa được quan tâm đúng mức. *Về khách quan*, hiện nay, trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, internet kết nối vạn vật, sự bùng nổ thông tin, thông tin mạng xã hội tác động rất nhiều chiều đến tư tưởng của học viên. Một vấn đề lý luận, người học có thể tiếp cận nhiều chiều khác nhau; có thể đã tìm hiểu, đã biết, thậm chí biết rõ, biết sâu…Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong một bộ phận cán bộ, đảng viên; sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch đã và đang tác động, ảnh hưởng đến niềm tin của người học đối với nền tảng tư tưởng của Đảng, dẫn đến sự phân tâm, thiếu tập trung, thiếu tâm huyết, thiếu nhiệt tình khi học lý luận chính trị. Bên cạnh đó, thời gian qua, việc thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế cùng với yêu cầu ngày càng cao trong thực thi công vụ, dẫn đến áp lực công việc của cán bộ đi học cũng không hề ít, điều này ảnh hưởng đến sự tập trung học tập lý luận của cán bộ…

3. Giải pháp đổi mới công tác giáo dục lý luận chính trị

Một là, nâng cao nhận thức của các chủ thể về tầm quan trọng của đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị.

Các chủ thể tham gia, có tác động đến quá trình giảng dạy, học tập lý luận chính trị gồm: Giảng viên, học viên, nhà trường (Đảng ủy, Ban Giám hiệu), cấp ủy và thủ trưởng các cơ quan đơn vị cử cán bộ đi học. Để triển khai một cách quyết liệt, đồng bộ các giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị, cần phải quán triệt nâng cao nhận thức cho cả 04 chủ thể này về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác giáo dục lý luận chính trị.

Đối với cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cần phải hết sức coi trọng công tác đào tạo lý luận chính trị; phải tạo điều kiện, giao nhiệm vụ khi cử cán bộ đi học. Cần hết sức tránh nhận thức việc cử cán bộ đi học như là một việc "tạo điều kiện", "ưu ái"… Mà phải coi đây là nhiệm vụ quan trọng của cấp ủy, và trực tiếp là cán bộ được cử đi học. Tránh tình trạng cử cán bộ đi học nhưng vẫn yêu cầu cán bộ về cơ quan đơn vị để giải quyết việc. Tạo điều kiện tối đa để cán bộ tham gia học tập lý luận chính trị toàn tâm với quá trình học tập.

Đối với nhà trường, cần đặt vấn đề đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị là yêu cầu bắt buộc đối với mỗi giảng viên, coi đây là tiêu chí để đánh giá năng lực, hiệu quả, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người giảng viên. Từ đó, các cơ sở đào tạo có kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ, có các hình thức tôn vinh, động viên, khích lệ đội ngũ giảng viên. Tạo điều kiện tốt nhất về cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị, chế độ đãi ngộ để giảng viên toàn tâm, toàn ý cho hoạt động nghiên cứu, giảng dạy.

Nâng cao tính tự giác tích cực, chủ động của người học tập lý luận chính trị. Thực tế hiện nay vẫn còn học viên lười học, ngại học lý luận chính trị. Động cơ học tập không trong sáng, vẫn còn tư tưởng học vì bằng cấp đủ điều kiện đề bạt, bổ nhiệm chức vụ trong công tác. Bởi vậy, người học chưa toàn tâm, toàn ý, chưa tích cực, chủ động, tự giác trong học tập lý luận chính trị.

Hai là, xây dựng đội ngũ giảng viên lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu về năng lực, phẩm chất.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thức XIII, đã xác định một trong những giải pháp quan trọng để đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị là củng cố, nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ giảng viên, báo cáo viên: "Tập trung xây dựng, củng cố, thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ giảng viên chính trị, báo cáo viên"(6). Đội ngũ giảng viên, báo cáo viên là chủ thể của quá trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị. Để đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị, bản thân mỗi giảng viên, báo cáo viên phải không ngừng tự đổi mới, nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, năng lực nghề nghiệp của mình để đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của quá trình đào tạo, bồi dưỡng.

Đẩy mạnh hoạt động bồi dưỡng đội ngũ giảng viên lý luận chính trị, báo cáo viên cả về nội dung, phương pháp giảng dạy. Đây là biện pháp có tính chất trực tiếp quyết định cho việc đảm bảo quá trình đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao tính thực tiễn trong giảng dạy lý luận chính trị. Vì vậy, cần quan tâm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng phương pháp giảng dạy cho đội ngũ giảng viên.

Ba là, tiếp tục thực hiện tốt việc tham mưu, nghiên cứu, biên soạn, xây dựng, nâng cao chất lượng nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa nội dung, chương trình lý luận chính trị.

Đây là biện pháp hết sức quan trọng, là cơ sở để thực hiện vấn đề tăng cường tính thực tiễn trong giảng dạy các môn lý luận chính trị, bởi lẽ xét về thực chất, phương pháp chính là sự vận động của nội dung, nếu nội dung không đảm bảo được tính khoa học, tính hiện đại thì cũng khó có thể thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy đảm bảo tốt tính khoa học, hiện đại, thiết thực.

Bốn là, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị.

Giảng viên cần tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn, giảng để các bài giảng thêm phong phú, sinh động. Trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia, việc ứng dụng công nghệ thông tin sẽ giúp cho giảng viên kết hợp một cách hiệu quả giữa phương pháp giảng dạy truyền thống với phương pháp giảng dạy tích cực, giữa giảng trực tiếp và giảng trực tuyến.

Số hóa tài liệu học tập lý luận chính trị là một trong những cách thức hữu hiệu để đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị. Số hóa giáo trình là việc chuyển đổi những trang sách truyền thống in trên giấy thành các file dữ liệu kĩ thuật số dễ dàng lưu giữ và chia sẻ mọi lúc mọi nơi trên môi trường kết nối internet. Giảng viên và học viên dễ dàng truy cập vào nguồn dữ liệu, vừa tiết kiệm chi phí in ấn, vừa đảm bảo tốc độ truy cập giúp cho người học chủ động trong tìm kiếm tri thức.

Năm là, đổi mới các cách thức đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho phù hợp với thực tiễn.

(Xem tiếp trang 42)

(6) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 2, Nxb. CTQG - ST, H, 2021, tr.236.

MỘT SỐ KINH NGHIỆM ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ GÓP PHẦN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

ThS. ĐÀM THỊ THƯ
Giảng viên Khoa Lý luận cơ sở

Giáo dục lý luận chính trị là một công việc rất quan trọng nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị cho cán bộ, đảng viên, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch. Nhất là trong bối cảnh hiện nay, khi in-tơ-nét, mạng xã hội phát triển hết sức mạnh mẽ, cán bộ, đảng viên hằng ngày phải đối mặt với rất nhiều thách thức trước những luận điệu xuyên tạc, bịa đặt, phá hoại chủ trương, đường lối của Đảng của các thế lực thù địch, để tăng cường khả năng "tự đề kháng" cho cán bộ, đảng viên, thì việc đổi mới, nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị lại càng trở nên quan trọng.

Một trong những nhiệm vụ Bộ Chính trị đặt ra trong Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 "về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới" đó là: Một trong những nhiệm vụ, giải pháp chỉ ra trong Nghị quyết là: "Tích cực đổi mới nội dung, chương trình giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong hệ thống giáo dục quốc dân phù hợp với đối tượng học, bậc học trong từng thời kỳ phát triển của đất nước. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện chương trình đào tạo, cập nhật kiến thức lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên trong các học viện, các trường chính trị. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ giảng viên lý luận chính trị, các môn khoa học xã hội và nhân văn đáp ứng yêu cầu công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên, học sinh trong tình hình mới."

Đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của mỗi giảng viên trường chính trị hiện nay. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, đòi hỏi người giảng viên phải có sự kỳ công nghiên cứu, rèn luyện và nhiều trải nghiệm thực tiễn hoạt động giảng dạy lý luận chính trị. Phải coi đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị là yêu cầu có tính bắt buộc để từng bước khắc phục những hạn chế trong giảng dạy lý luận chính trị, cần đặt vấn đề đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị là yêu cầu bắt buộc đối với mỗi giảng viên, coi đây là tiêu chí để đánh giá năng lực, hiệu quả giảng dạy của mỗi giảng viên. Để giảng dạy lý luận chính trị gắn với nhiệm vụ đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, ngoài việc giảng viên sử dụng phương pháp giảng dạy truyền thống, theo tôi cần đổi mới và sử dụng một số phương pháp giảng dạy tích cực như sau:

Một là, luôn luôn biết làm mới phương pháp thuyết trình bằng các ví dụ thực tiễn sinh động gắn với nội dung bài giảng. Trong giảng dạy lý luận chính trị, phương pháp thuyết trình

được sử dụng thường xuyên trong bài giảng, để bài giảng thêm sinh động có chất lượng việc người giảng phải chứng minh hay lấy những ví dụ cụ thể để lý giải cho vấn đề thuyết trình cũng có vai trò quan trọng, giúp cho học viên hiểu sâu hơn vấn đề cần trình bày, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Bên cạnh đó, giảng viên phải thường xuyên cập nhật các kiến thức thực tiễn mới về đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đối với công tác giảng dạy lý luận chính trị hiện nay, việc đưa tinh thần Nghị quyết của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào bài giảng là một yêu cầu nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa trong việc tạo sự chuyển biến về nhận thức, thống nhất ý chí và hành động trong cán bộ, giảng viên và học viên, phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội. Ngoài việc cập nhật kiến thức trong chương trình mới, cập nhật nghị quyết của Đảng thì việc lồng ghép nội dung đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch bảo vệ nền tảng, tư tưởng của Đảng cũng có vai trò hết sức quan trọng của người giảng viên giảng dạy lý luận chính trị. Giảng viên cần chủ động, tích cực tham gia đấu tranh, chống lại các luận điệu sai trái, tư tưởng phản động của các thế lực thù địch thông qua các bài giảng của mình. Giảng viên chia sẻ, hướng dẫn cho người học nhận diện các quan điểm thù địch, phân tích giảng giải một cách chính xác, khách quan, khoa học giúp cho người học hiểu bản chất vấn đề để đấu tranh, chống lại các luận điệu xuyên tạc, phủ nhận giá trị khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng. Trên cơ sở đó định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân để họ có được những nhận thức đúng đắn, đầy đủ và sâu sắc để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Hai là, sử dụng phương pháp thảo luận nhóm nhằm giúp người học tự tư duy, nâng cao nhận thức, hiểu sâu, nắm vững lý luận ngay trên lớp. Thảo luận chính là một trong những hình thức để khắc phục hạn chế của phương pháp dạy học truyền thống. Thông qua thảo luận học viên có điều kiện, môi trường để thể hiện sự hiểu biết, năng lực đánh giá vấn đề cũng như việc thực hành ứng xử các chuẩn mực đạo đức, giải quyết các tình huống trong lãnh đạo, quản lý ở cơ sở, làm tốt các bài tập thực hành về kỹ năng, nghiệp vụ công tác. Để phát huy tốt vai trò của phương pháp thảo luận đối với giảng dạy lý luận chính thì vấn đề đặt ra là giảng viên cần phải biết nội dung mang tính thời sự, được học viên đang quan tâm. Đặc biệt, những câu hỏi thảo luận gắn liền với các chủ đề liên quan đến công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Một mặt, tạo ra được những nội dung mới, hấp dẫn, một mặt góp phần vào việc tuyên truyền, định hướng, trang bị cho học viên những kiến thức và kỹ năng đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái của thế lực thù địch. Câu hỏi thảo luận phải rõ ràng, ngắn gọn, liên quan đến nội dung của bài học, phù hợp với học viên.

Ba là, sử dụng phương pháp tình huống trong quá trình giảng dạy lý luận cũng là một trong những phương pháp mang lại hiệu quả cao, phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo trong quá trình tiếp nhận tri thức, nâng cao kỹ năng vận dụng vào thực tiễn để giải quyết các vấn đề đặt ra trong công việc. Phương pháp này có ưu điểm là phù hợp với học viên

là cán bộ lãnh đạo công tác ở nhiều lĩnh vực, có nhiều kinh nghiệm; phát huy được tính tích cực của học viên vì trong quá trình phát biểu học viên bộc lộ quan điểm và nhận thức của cá nhân. Quá trình đó cũng giúp giảng viên thu nhận được nhiều thông tin từ phía học viên; không khí lớp học vui vẻ, tăng khả năng tập trung của học viên và học viên biết gắn lý luận với thực tiễn phong phú của cuộc sống. Về phía giảng viên khi chuẩn bị các tình huống cần chọn lọc tìm ra những tình huống phù hợp nhất với phần học để xây dựng tình huống và giải quyết tình huống. Tình huống nêu ra phải rõ ràng và cụ thể, cần lựa chọn tình huống đặc sắc, phù hợp với nội dung vấn đề cần thảo luận. Tình huống xây dựng phải có tính thực tiễn, kích thích tính sáng tạo của học viên. Phương pháp này dễ sử dụng, có thể thực hiện ở một số phần trong chương trình trung cấp lý luận chính trị -hành chính. Vận dụng phương pháp này để đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của thế lực thù địch nhằm bảo vệ nền tảng, tư tưởng của Đảng. Trong giảng dạy lý luận chính trị, mục tiêu quan trọng nhất hướng tới là người học có khả năng vận dụng một cách sáng tạo những vấn đề lý luận đó vào giải quyết những vấn đề thực tiễn cụ thể trong cuộc sống và công việc.

Bốn là, ngoài những phương pháp đề cập ở trên, còn rất nhiều phương pháp dạy học tích cực khác có thể sử dụng trong giảng dạy lý luận chính trị, giảng viên cần vận dụng các phương pháp cho phù hợp với nội dung bài giảng. Bên cạnh đó, giảng viên cần nâng cao trình độ nghiệp vụ sư phạm, rèn luyện kỹ năng giảng dạy, kỹ năng thiết kế bài giảng, kỹ năng tổ chức, điều hành hoạt động của lớp học từ đó phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động sáng tạo của người học. Trong những năm tới, các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước ta, đòi hỏi phải tăng cường công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái. Đây là vấn đề liên quan đến sự sống còn của Đảng, của chế độ. Đại hội XIII xác định: "Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ".

Để góp phần vào thắng lợi của công cuộc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đòi hỏi mỗi giảng viên giảng dạy lý luận chính trị phải thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học, rèn luyện bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng; cần tỉnh táo nhận diện những thông tin sai lệch trong xã hội. Tích cực chủ động đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đồng thời truyền bá tư tưởng và các kiến thức cho cán bộ, đảng viên giúp họ miễn nhiễm với các thông tin xấu, độc của các thế lực thù địch; giúp cho cán bộ, đảng viên có đủ nhận thức và sức đề kháng với sự xâm nhập của các luận điệu sai trái, thù địch, vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng trong mọi giai đoạn cách mạng./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2021.

2. Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 8, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, H.2011.

3. Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị "về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch".

TĂNG CƯỜNG GẮN KẾT HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ VỚI CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNGTƯ TƯỞNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI

ThS. PHẠM THU PHƯƠNG
Giảng viên Khoa Lý luận cơ sở

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch là một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng nhằm giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng hiện nay. Để tham gia thực hiện tốt nhiệm vụ này, mỗi giảng viên trường chính trị phải không ngừng nghiên cứu, nắm vững cơ sở lý luận, đồng thời có sự vận dụng linh hoạt trong thực tiễn, tùy chương trình, đặc điểm đối tượng học viên, không gian, thời gian, thời điểm cụ thể. Trên cơ sở đó góp phần tích cực vào không ngừng củng cố niềm tin khoa học cho cán bộ, đảng viên vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn.

1. Một số vấn đề lý luận về giảng dạy lý luận chính trị và công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Giảng dạy lý luận chính trị

Giảng dạy lý luận chính trị là hoạt động phức tạp, đa dạng tác động có mục đích và tích cực vào toàn bộ quá trình tâm lý, nhân thức của học viên, làm cho học viên không chỉ tiếp thu tri thức lý luận, kinh nghiệm thực tiễn mà còn tạo nên ở họ cảm xúc, tình cảm thái độ tích cực đối với mục tiêu, lý tưởng, sự nghiệp cách mạng vinh quang của Đảng. Bản chất của giáo dục lý luận chính trị là quá trình mà người giảng viên sử dụng các biện pháp tâm lý, vận dụng quy luật của nhận thức để tác động tới người học, nhằm giúp người học nắm vững lý luận, nâng cao bản lĩnh, củng cố niềm tin vào nền tảng tư tưởng của Đảng, từ đó quyết tâm hành động để thực hiên mục tiêu, lý tưởng mà Đảng đề ra.

Nội dung của giáo dục lý luận chính trị là truyền đạt các tri thức lý luận cho người học về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được khái quát trong các môn học: Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và Tư tưởng Hồ Chí Minh. Đây là các môn học nền tảng và bắt buộc trong các trường cao đẳng, đại học và hệ thống trường chính trị trên toàn quốc.

Các nguyên tắc của giáo dục lý luận chính trị bao gồm: bảo đảm thống nhất giữa tính khoa học, tính giáo dục và tính định hướng chính trị; bảo đảm sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn; bảo đảm sự thống nhất giữ cái cụ thể và cái trừu tượng; bảo đảm sự thống nhất giữa tính vững chắc của cái trừu tượng và tính mềm dẻo của tư duy, bảo đảm sự thống nhất giữa tính vừa sức chung và vừa sức riêng trong quá trình dạy học lý luận chính trị; bảo đảm sự thống nhất giữa vai trò

chủ đạo của giảng viên với vai trò tự giác tích cực độc lập của học viên.

Mục đích của giảng dạy lý luận chính trị theo Hồ Chí Minh là làm cho người học hoàn thiện mình, để đào tạo những chiến sĩ cách mạng trung thành và sẵn sàng cống hiến, hy sinh cho Đảng, cho Tổ quốc và Nhân dân. Người đã cụ thể hóa mục đích của giáo dục lý luận trên bốn nội dung cơ bản: để sửa chữa tư tưởng, để tu dưỡng đạo đức cách mạng, để tin tưởng, để thực hành. Như vậy, có thể thấy mục đích giáo dục lý luận chính trị là nhằm xây dựng ý thức chính trị cho người học. Sự cống hiến, hy sinh, ý thức chính trị của cán bộ, đảng viên hiện nay được Đảng ta khái quát bao gồm: *Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách, dám hành động vì lợi ích chung*.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) nêu rõ: "Đảng lấy chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động"(1). Theo đó, nền tảng tư tưởng của Đảng được xác định là chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh và có thể hiểu rộng ra, bao gồm cả quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, theo Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị chính là bảo vệ Đảng, bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; bảo vệ nhân dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước. Do đó, hoạt động giảng dạy lý luận chính trị phải luôn hướng tới mục tiêu: Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố và tăng cường niềm tin khoa học vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận xã hội và niềm tin của nhân dân với Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động trong tình hình mới; góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình ổn định, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Giảng dạy lý luận chính trị và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng có mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với nhau. Thể hiện: (1) Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về chủ nghĩa duy vật lịch sử mà hạt nhân là học thuyết về hình thái kinh tế xã hội; học thuyết về giá trị thặng dư và học thuyết về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong giảng dạy các môn lý luận chính trị; *(2)* Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc,

(1) ĐCSVN - *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI,* Nxb. CTQG, H. 2011, tr. 88.

phủ định tư tưởng Hồ Chí Minh về "độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội" luôn là sợi chỉ đỏ xuyên suốt của cách mạng Việt Nam; *(3)* Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa; về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; *(4)* Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ những thành quả của cách mạng Việt Nam qua hơn 90 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng; (*5)* Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; bảo vệ đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế, khẳng định *"Việt Nam là bạn, đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế"*...

2. Tăng cường gắn kết giữa giảng dạy lý luận chính trị với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong giai đoạn hiện nay

Từ sau sự sụp đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu, các thế lực thù địch, phản động ngày càng gia tăng các hoạt động, với những âm mưu, thủ đoạn hết sức thâm độc nhằm xuyên tạc, phủ định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Âm mưu cuối cùng mà các thế lực thù định hướng tới là xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, xóa bỏ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam... Bối cảnh đó, đặt ra cho công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng rất nhiều khó khăn, thách thức, đòi hỏi đội ngũ giảng viên lý luận phải nêu cao trách nhiệm, không ngừng đổi mới nội dung, phương pháp nhằm gắn kết hơn nữa hoạt động giảng dạy với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong đó, cần quan tâm những vấn đề sau:

Thứ nhất, nâng cao tính thuyết phục, giúp cho người học nhận thức đúng đắn về chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng. Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả của sự vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam. Mối quan hệ giữa chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện sự thống nhất ở tính khoa học, tính cách mạng và tính nhân văn, thể hiện ở cả trong lý luận và thực tiễn. Về mặt lý luận, đó là phủ định biện chứng lý luận cũ (phủ định có kế thừa), xây dựng lý luận mới phù hợp với yêu cầu của thực tiễn. Về mặt thực tiễn, đó là phủ định biện chứng xã hội cũ lạc hậu, nhằm hướng tới xây dựng xã hội mới tốt đẹp hơn cho nhân loại.

Thứ hai, giúp cho người học nhận thức được sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là tất yếu khách quan, đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn đấu tranh của nhân dân Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam với lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin làm "kim chỉ nam" đã lãnh đạo nhân dân thực hiện thành công công cuộc cứu nước và giải phóng dân tộc, giải phóng nhân dân khỏi sự áp bức, đô hộ, xây dựng chế độ xã hội mới, nhân dân làm chủ, được hưởng tự do, ấm no, hạnh phúc.

Thứ ba, trang bị cho học viên nhận thức sâu sắc nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam. Qua đó củng cố

niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, bồi đắp bản lĩnh chính trị, giúp học viên vững vàng, bản lĩnh trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Trên cơ sở đó, cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên quyết tâm cao, nỗ lực lớn trong việc triển khai thực hiện các giải pháp tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực, cầm quyền của Đảng trong thời kỳ mới.

Thứ tư, giúp người học nhận thức đúng đắn đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng,... Tất cả đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước đều nhằm mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh". Từ đó giúp người học thấy được tính thực tiễn, tính nhân văn, nhân bản trong đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước. Trên cơ sở đó, củng cố niềm tin, quyết tâm, quyết liệt trong tuyên truyền, phổ biến, triển khai đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, qua đó củng cố niềm tin của xã hội, của nhân dân vào Đảng, huy động nhân dân vào bảo vệ Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái.

Thứ năm, trang bị cho người học những kiến thức về bản chất, âm mưu, thủ đoạn, phương thức của các thế lực thù địch khi truyền bá những quan điểm sai trái, thù địch. Từ đó, nhận diện được các lực lượng, những nội dung mà thế lực phản động thường tìm cách tấn công để có thái độ đúng đắn, kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin tư tưởng Hồ Chí Minh, có khả năng phản bác những quan điểm sai trái thù địch và những biểu hiện suy thoái về chính trị, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, khắc phục sự thờ ơ, đứng ngoài cuộc, cho đây là nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn.

Thứ sáu, giúp học viên có đủ bản lĩnh để phòng, tránh, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Tăng cường bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu nhân dân; rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, xây dựng được đội ngũ cán bộ các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực công tác và phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh; có tinh thần đoàn kết, có ý thức tổ chức kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm trong công việc; xây dựng phong cách làm việc khoa học, sáng tạo, gắn lý luận với thực tiễn, nói đi đôi với làm trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là cuộc đấu tranh lâu dài, phức tạp và đầy cam go, không thể bằng một vài chiến dịch, cuộc vận động mà có thể thành công. Với vai trò là lực lượng nòng cốt của Đảng trên mặt trận công tác tư tưởng, đội ngũ giảng viên lý luận chính trị phải luôn coi công tác giảng dạy lý luận chính trị gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ vừa mang tính cấp bách, vừa có tính chiến lược, góp phần khẳng định những giá trị vững bền của Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng vững chắc của Đảng; kim chỉ nam cho mọi hành động của những người cộng sản./.

VẬN ĐỘNG CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN VÀ HỌC VIÊN THAM GIA CUỘC THI CHÍNH LUẬN VỀ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

ThS. TẠ VĂN TÚ
Phó trưởng phòng Quản lý đào tạo và Nghiên cứu khoa học

Triển khai Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ ba do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh phát động, ngày 16 tháng 3 năm 2023 trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ trường đã xây dựng Kế hoạch số 15 – KH/TĐTCB về hưởng ứng Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ ba.

Xác định công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là một trong những nhiệm vụ chính trị của Nhà trường. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ Đảng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; bảo vệ nhân dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là vấn đề nguyên tắc, là một trong những quan điểm cơ bản, trọng yếu, xuyên suốt và bao trùm trong hệ thống quan điểm lý luận của Đảng, liên quan trực tiếp đến hệ tư tưởng của Đảng, của chế độ xã hội chủ nghĩa của chúng ta.

Đảng uỷ, Ban Giám hiệu trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đã tích cực vận động, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giảng viên, nhân viên nhà trường tích cực, chủ động trong công tác bảo vệ lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo vệ nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nhân dân, bảo vệ sự toàn vẹn, thống nhất của quốc gia dân tộc nhưng cũng phải quyết liệt đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch của các thế lực thù địch, phản động, chống đối, các phần tử cơ hội, thoái hóa, biến chất trong từng bài giảng. Làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt để cán bộ, giảng viên, nhân viên và học viên thấy được việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng chỉ đạt được khi chúng ta kiên định nền tảng tư tưởng đã xác định, phát triển và vận dụng sáng tạo, thực hiện thành công nền tảng tư tưởng đó trong thực tiễn cách mạng; đồng thời, khi chúng ta thực hiện thành công cuộc đấu tranh phản bác, ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước ta, cũng như âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc lịch sử dân tộc và lịch sử cách mạng, xuyên tạc, bịa đặt tình hình đất nước, của tỉnh và các địa phương, đơn vị.

Nhà trường xác định để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng việc vận động cán bộ, nhân viên và học viên tích cực tham gia Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh phát động, Ban chỉ đạo 35 của Tỉnh phát động là một nhiệm vụ quan trọng. Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đã được triển khai nghiêm túc tại các chi bộ các khoa, phòng, trung tâm, các lớp học trung cấp

và cao cấp lý luận chính trị trong Nhà trường. Tuy nhiên, số lượng các tác phẩm dự thi còn ít, hình thức các tác phẩm dự thi còn nghèo nàn chủ yếu là các tác phẩm dưới dạng tạp chí. Chất lượng các tác phẩm dự thi còn nhiều hạn chế, nhiều tác phẩm còn mang tính sao chép, chưa thể hiện rõ tính chiến đấu để phản bác quan điểm sai trái, thù địch của các thế lực thù địch, phản động, chống đối, các phần tử cơ hội, thoái hóa, biến chất. Lập luận trong các phẩm dự thi còn thiếu chặt chẽ và logic khoa học, còn có các tác phẩm chưa thực hiện tốt đúng thể thức mà thể lệ cuộc thi yêu cầu…

Để tiếp tục vận động cán bộ, giảng viên, nhân viên và học viên tham gia Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đạt được yêu cầu và mục đích đề ra, đảm bảo đúng tiến độ theo kế hoạch của Đảng uỷ, Ban giám hiệu Nhà trường với các tác phẩm dự thi có chất lượng tốt cần:

Thứ nhất, tiếp tục tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức và đề cao trách nhiệm của các chi bộ các khoa, phòng, trung tâm để triển khai quyết liệt, có hiệu quả Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phân công cụ thể các đồng chí bí thư chi bộ, cán bộ quản lý phải chịu trách nhiệm đôn đốc triển khai tốt nhất Cuộc thi. Giao giáo viên chủ nhiệm, cán bộ Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học, các giảng viên khối lý luận chính trị chú trọng hơn nữa trong công tác định hướng chính trị, tư tưởng, nhất là tuyên truyền về đường lối đổi mới, thành quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị của đất nước, kịp thời biểu dương, tôn vinh những tấm gương tiêu biểu, nhân tố mới, điển hình tiên tiến để học viên nhận thức rõ các vấn đề và lựa chọn tốt nhất các chủ đề, thể loại tác phẩm tham gia cuộc thi. Bám sát tinh thần Nghị quyết 35-NQ về "Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới"; những gợi ý về chủ đề của Ban chỉ đạo 35 của Tỉnh để sáng tạo các tác phẩm tham dự cuộc thi có tính chiến đấu cao, phản bác, ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phục vụ cho công cuộc đổi mới, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Thứ hai, hướng dẫn, tập huấn kỹ năng, chia sẻ kinh nghiệm để cán bộ, giảng viên, nhân viên và học viên có thể viết được các tác phẩm có chất lượng tham gia Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Để viết được các tác phẩm chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng có chất lượng là vấn đề rất khó với cán bộ, nhân viên và học viên Nhà trường, nên việc chia sẻ kinh nghiệm kỹ năng viết các tác phẩm là rất cần thiết. Từ xác định nội dung và loại hình tác phẩm phù hợp với chuyên môn, sở trường của mỗi cá nhân, để mỗi tác phẩm vừa có tính tuyên truyền vừa bảo vệ lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước… nhưng cũng phải quyết liệt đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch hiện nay.

Chú trọng phát huy vai trò đội ngũ chuyên gia Ban chỉ đạo 35 của Nhà trường để góp ý, tư vấn cho các tác phẩm chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước khi gửi tới ban tổ chức cuộc thi, đảm bảo các tác phẩm thực sự có chất lượng tốt.

Thứ ba, nâng cao tính tự giác, gương mẫu của các đồng chí cấp uỷ, các bí thư chi bộ, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội trong Nhà trường, tạo sự lan toả mạnh

mẽ để cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được triển khai tốt trong cán bộ, đảng viên và học viên, làm cho trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ thực sự là đơn vị đi đầu trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch. Gương mẫu, quyết liệt trong vận động, triển khai Cuộc thi còn giúp cán bộ, đảng viên và học viên học tập, làm theo, tạo sự lan toả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tới toàn xã hội.

Vận động cán bộ, giảng viên, nhân viên và học viên tham gia Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đạt được chỉ tiêu đề ra là nhiệm vụ quan trọng của Nhà trường. Để có các tác phẩm dự thi thực sự có chất lượng đòi hỏi sự quyết liệt hơn nữa trong chỉ đạo của các chi bộ, người đứng đầu các khoa, phòng, trung tâm đặc biệt cần sự quyết tâm của đội ngũ chuyên gia Ban chỉ đạo 35 của Nhà trường và giảng viên khối lý luận. Phấn đấu để các tác phẩm dự thi của Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đạt kết quả cao và tạo được sự lan toả trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch.

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ...

(Tiếp theo trang 32)

Thực tiễn luôn vận động và biến đổi không ngừng nên để đổi mới phương pháp giáo dục lý luận chính trị có hiệu quả cần phải đổi mới hình thức đào tạo, bồi dưỡng. Đó là kết hợp các cách thức đào tạo, bồi dưỡng trực tiếp, lấy giảng viên là trung tâm sang hình thức đào tạo kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, lấy học viên làm trung tâm. Đồng thời kết hợp các phương pháp giảng dạy truyền thống với các phương pháp giảng dạy mới, tiên tiến, có sự tích hợp của các phương tiện kỹ thuật hiện đại để tăng tính trực quan, hấp dẫn cho các bài giảng; kết hợp học tập lý luận chính trị với nghiên cứu, vận dụng vào giải quyết những vấn đề thực tiễn. Ngoài ra, các cơ sở đào tạo cần cân đối phù hợp thời gian giảng dạy trực tiếp trên lớp với trao đổi, thảo luận, các hoạt động ngoại khóa, nghiên cứu thực tế để học viên có cơ hội được vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn, kiểm nghiệm, kiểm chứng những kiến thức lý luận chính trị vào hoạt động thực tiễn. Ngoài ra, thông qua việc trao đổi, thảo luận, học viên có điều kiện bổ sung kiến thức cho nhau, củng cố những kiến thức đã học, đồng thời phát huy được khả năng sáng tạo trong học tập lý luận chính trị./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, sđd, t. 5, tr. 273 - 274

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb CTQG - ST, Hà Nội, 2021, tr.108.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII,* tập 2, Nxb CTQG - ST, Hà Nội, 2021, tr.172.

4. 5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb CTQG - ST, Hà Nội, 2021, tr.183,170.

6. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 2*, Nxb CTQG - ST, Hà Nội, 2021, tr.236.

"NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG", HIỂU ĐỂ BẢO VỆ CHO TỐT!

NGUYỄN TRUNG TRƯỜNG
Phó giám đốc trung tâm
Ngoại ngữ - Tin học

Là đảng viên, chắc mỗi chúng ta đều đã được nghe, nói và viết nhiều về cụm từ "Nền tảng tư tưởng của Đảng"; mỗi đảng viên đều có nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, luôn nâng cao cảnh giác, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch khi chúng xuyên tạc về lý tưởng của Đảng, về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà toàn Đảng, toàn Quân và Nhân dân ta đã chọn. Trong khuôn khổ bài viết tôi chỉ xin tóm tắt lại một số khái niệm có liên quan để mỗi đảng viên nhớ lại vấn đề cốt lõi về nền tảng tư tưởng của Đảng, làm cơ sở có những phương thức đấu tranh bảo vệ.

Thứ nhất: *Nền tảng là gì?* Nền tảng được chia thành nhiều loại khác nhau như nền tảng vật chất, nền tảng tinh thần. Theo Từ điển tiếng Việt, nền tảng là bộ phận vững chắc (nền móng) dựa trên đó các bộ phận khác tồn tại và phát triển; một ví dụ cụ thể về nền tảng vật chất trong thực tiễn cuộc sống: Một công trình kiến trúc (một tòa nhà) kết cấu nền móng có đảm bảo vững chắc sẽ quyết định, cho phép chúng ta xây dựng một công trình đảm bảo chiều cao và độ an toàn khi sử dụng.

Thứ hai: *Nền tảng tư tưởng?* Nền tảng tư tưởng là phạm trù thuộc tinh thần, là một phạm trù của ý thức, ý chí (niềm tin) nó tồn tại trong suy nghĩ, trong trái tim của mỗi con người. Tư tưởng không phải là những cái có sẵn, hay đã được đóng khung từ trước. Tư tưởng được sinh ra và phát sinh trong quá trình hoạt động thực tiễn của con người, tư tưởng được mọi người tiếp thu có chọn lọc dưới dạng lĩnh hội và phê phán. Do đó, tư tưởng rất khó đo đếm và lượng tính, nó luôn được hình thành trong các hoạt động của cuộc sống, nó sẽ có những dạng tích cực và cả dạng tiêu cực.

Thứ ba: *Nền tảng tư tưởng chính trị là gì?* Nền tảng tư tưởng chính trị về bản chất cũng là suy nghĩ, niềm tin của con người, nó nằm trong trái tim, khối óc của mỗi con người, nó là ý chí để xây dựng một chế độ, một đất nước yên bình, phát triển. Tư tưởng chính trị được hình thành từ các thế hệ đi trước, nó là những sách lược để xây dựng và bảo vệ một chế độ, một đất nước.

Vậy, Nền tảng tư tưởng của Đảng ta là gì? Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) của Đảng ta nêu rõ: *"Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động".* Như vậy, nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam được xác định là Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết lý luận sâu sắc, toàn diện trên nhiều lĩnh vực, mà cơ bản, trọng yếu, cốt lõi nhất là: Triết

học, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Kinh tế chính trị học. Học thuyết về chủ nghĩa cộng sản này do các nhà kinh điển dày công xây dựng từ cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX trên cơ sở thực tiễn chủ nghĩa tư bản đã và chuyển sang giai đoạn chủ nghĩa đế quốc; phong trào đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động trên toàn thế giới đang phát triển mạnh mẽ và giành được những thắng lợi to lớn.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý báu của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

Như vậy, nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam là những học thuyết, những tư tưởng được hình thành trên cơ sở kế thừa có chọn lọc những thành tựu văn minh của tư duy nhân loại; liên tục được bổ sung, phát triển từ những kết quả nghiên cứu mới nhất của khoa học và tổng kết thực tiễn lịch sử trong nước và thế giới, cùng những dự báo khoa học về tương lai.

Hệ thống tri thức này là những kiến thức khoa học có tác dụng trực tiếp nâng cao trình độ nhận thức, hình thành thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận khoa học và nhân cách của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Ngoài ra, khái niệm "Nền tảng tư tưởng của Đảng" còn được hiểu rộng hơn, còn là các quan điểm chỉ đạo của Đảng ta về các vấn đề chiến lược của đất nước (như đường lối phát triển kinh tế, đối ngoại, hợp tác quốc tế, an ninh, quốc phòng ...).

Với vị trí, vai trò quan trọng như trên, nền tảng tư tưởng của Đảng luôn luôn là đối tượng và mục tiêu chống phá của các thế lực thù địch phản động. Chúng luôn tìm mọi cách nói xấu, bôi nhọ, xuyên tạc, chống đối nền tảng tư tưởng của Đảng ta, hòng làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân dao động, suy giảm niềm tin, chệch hướng xây dựng và bảo vệ đất nước. Việc bảo vệ nền tảng tư tưởng được Đảng ta nhận thức từ rất sớm và ngày càng trở thành công việc liên tục, thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng.

Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị (ngày 22/10/2018) "*Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*", nêu rõ: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ Đảng, bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối lãnh đạo của Đảng; bảo vệ nhân dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Đó là nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, trong đó các cơ quan báo chí tuyên truyền các cấp là nòng cốt; là công việc tự giác, thường xuyên của

cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, của cán bộ, đảng viên.

Đại hội lần thứ XIII của Đảng, nhận thức sâu sắc sự nguy hại và hậu quả nghiêm trọng của việc xa rời nền tảng tư tưởng, Báo cáo chính trị đặt lên hàng đầu quan điểm : "*Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xay dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa*".

Quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam trong 93 năm qua đã cho thấy Đảng Cộng sản Việt Nam luôn kiên trì, kiên định với nền tảng tư tưởng của mình. Trong tình hình hiện nay, Đảng và Nhân dân ta đang tiếp tục công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. *"Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ to lớn, vai trò và vị thế cao như ngày nay".* Từ một nước nghèo đói, ngày nay Việt Nam đã vươn lên trở thành nước có thu nhập trung bình khá, đời sống Nhân dân không ngừng được cải thiện, nâng cao, nhiều thành tựu về phát triển kinh tế - xã hội được cộng đồng quốc tế ghi nhận, đánh giá cao. Các thế lực phản động, thù địch, với những quan điểm sai trái, luôn tìm mọi cách xuyên tạc, bóp méo chủ trương đường lối lãnh đạo của Đảng, gây hiểu lầm trong quần chúng Nhân dân và tác động đến suy nghĩ của một số đảng viên. Cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đang diễn ra với những khó khăn, thử thách mới, các thế lực chống đối đang lợi dụng các nền tảng mạng xã hội, luôn tìm cách chống phá tinh vi, xảo quyệt nên mỗi cán bộ, đảng viên càng cần phải nhận thức rõ hơn về nền tảng tư tưởng, mọi người đều có ý thức học tập, quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo những kiến thức, những khái niệm như đã nêu trong hoạt động thực tiễn sẽ luôn giữ vững được lập trường của người cộng sản, không bị hoang mang, dao động trước những nội dung tuyên truyền xấu độc, xuyên tạc của các thế lực thù địch, nhận thức công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng là việc làm thường xuyên, có thái độ tích cực, cẩn trọng, tỉ mỉ và kiên quyết. Trên cơ sở đó, việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng sẽ vượt qua mọi thách thức của thời đại, chiến thắng kẻ thù, đưa đất nước ta ngày càng phát triển, đàng hoàng hơn, to đẹp hơn như tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh./.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG BỒI DƯỠNG, CẬP NHẬT KIẾN THỨC CHO CÁN BỘ ĐƯƠNG NHIỆM VÀ QUY HOẠCH CÁC CHỨC DANH DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ

ThS. TRẦN NGỌC SƠN
Giám đốc Trung tâm Hợp tác đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực

Trong những năm qua, Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh luôn coi việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng, đạo đức công vụ, năng lực lãnh đạo, quản lý,… cho cán bộ, đảng viên đặc biệt là đội ngũ cán bộ đương nhiệm và quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý, thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh

Nhận thức sâu sắc tầm quan trọng và sự cần thiết của việc bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp theo Quy định 164-QĐ/TW, ngày 01/02/2013 của Bộ Chính trị, từ năm 2018 đến nay, dưới sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đã chủ động phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ lãnh đạo và dự nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đảm bảo chất lượng, hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Trung tâm Hợp tác đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực đã chủ động tham mưu cho Ban Giám hiệu Nhà trường phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức thực hiện được 10 lớp với gần 600 lượt người học, trong đó có 5 lớp dành cho cán bộ đương nhiệm và 5 lớp dành cho cán bộ dự nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

Bám sát nội dung chương trình bồi dưỡng, cập nhật kiến thức theo quy định của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Trung tâm Hợp tác đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực tham mưu cho Nhà trường đề xuất với Tỉnh ủy bổ sung thêm những chuyên đề mới mang tính thực tiễn địa phương nhằm trang bị trang bị đầy đủ, toàn diện các kiến thức cả lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; những vấn đề mới trong đường lối lãnh đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức mới về quốc phòng an ninh, về đường lối đối ngoại của Việt Nam, về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, về chuyển đổi số, … Nội dung chương trình được xây dựng hợp lý kết hợp giữa lý thuyết kết hợp với nghiên cứu học tập kinh nghiệm thực tế các mô hình phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương đơn vị ngoài tỉnh, đã góp phần nâng cao nhận thức, năng lực chỉ đạo, điều hành đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Các khóa học thực sự đem lại những kết quả tích cực, giúp học viên vận dụng các kiến thức được cập nhật, bồi dưỡng vào thực tiễn công tác Đảng, công tác chính quyền, đoàn thể và chuyên môn, nghiệp vụ. Các cấp ủy Đảng từ tỉnh đến cơ sở từng bước nhận thức đầy đủ hơn về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật, kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, góp phần tạo sự thống nhất, đồng thuận từ nhận thức đến hành động trong toàn Đảng bộ.

Từ thực tiễn việc tổ chức thực hiện trong thời gian qua, để nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ đương nhiệm và Bồi dưỡng cho cán bộ đương nhiệm và dự nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Đại hội Đảng bộ lần thứ XV của Tỉnh, đại hội đảng bộ các cấp và xây dựng trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đạt chuẩn, trong thời gian tới cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ cấp ủy các cấp là nhân tố quyết định thành công của việc tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

Hai là, lựa chọn đội ngũ giảng viên gồm các giáo sư, tiến sĩ của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các chuyên gia đầu ngành ở Trung ương và địa phương, có bề dày kinh nghiệm trong nghiên cứu, có uy tín, trình độ lý luận và kinh nghiệm thực tiễn; có tinh thần trách nhiệm cao đáp ứng tốt yêu cầu của người học.

Ba là, xây dựng nội dung chuyên đề phải đáp ứng các vấn đề lý luận và thực tiễn mà công tác, xây dựng Đảng, lãnh đạo, quản lý đang cần được luận chứng, phân tích, lý giải. Nội dung chương trình phải xây dựng các chuyên đề gắn với thực tiễn tại tỉnh Quảng Ninh.

Bốn là, xây dựng các đoàn đi nghiên cứu, học tập kinh nghiệm thực tế tại các đơn vị, địa phương trong và ngoài tỉnh với các mô hình xây dựng Đảng, quản lý, phát triển kinh tế - xã hội, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao và những vấn đề tỉnh cần hiện nay.

Năm là, tăng cường sự phối hợp giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ và các cấp ủy trong xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện, tránh chồng chéo, lãng phí. Hạn chế tình trạng cán bộ tham gia nhiều lớp đào tạo, bồi dưỡng cùng một thời điểm.

ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ TỈNH QUẢNG NINH - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

ThS. PHẠM KHÁNH PHƯƠNG
Phòng Quản lý đào tạo và Nghiên cứu khoa học

Công cuộc xây dựng, bảo vệ tổ quốc và đổi mới, phát triển đất nước ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Những thành công đó không tách rời những đóng góp của đội ngũ cán bộ, công chức các cấp nói chung, trong đó phải kể đến vai trò rất quan trọng của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

Nhận thức được vị trí, vai trò to lớn của đội ngũ cán bộ, công chức các cấp; thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, từ khi ra đời đến nay, Đảng ta luôn chú trọng và quan tâm công tác cán bộ, trong đó, có công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và coi đây là một trong những nhiệm vụ có tầm chiến lược hàng đầu đối với sự nghiệp cách mạng. Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018, nhấn mạnh quan điểm: "*Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng; công tác cán bộ là khâu "then chốt" của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng, phải được tiến hành thường xuyên, thận trọng, khoa học, chặt chẽ và hiệu quả. Đầu tư xây dựng đội ngũ cán bộ là đầu tư cho phát triển lâu dài, bền vững".* Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã xác định: *"Tiếp tục đổi mới bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy phải gắn với hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; xác định rõ quan hệ giữa tập thể lãnh đạo với cá nhân phụ trách; quyền hạn đi đôi với trách nhiệm và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu"*... Đây là những định hướng, chủ trương về giải pháp hết sức quan trọng thể hiện quyết tâm lớn về công tác xây dựng Đảng, trong đó khẳng định việc tăng cường xây dựng Đảng về cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu - nhiệm vụ, giải pháp quan trọng trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

1. Thực trạng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức cấp xã tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2015-2020

Tại Quảng Ninh, với yêu cầu đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, Tỉnh đã tiên phong thí điểm thực hiện nhiều mô hình về tổ chức, bộ máy, cán bộ; công tác bồi dưỡng cán bộ cấp xã được triển khai, thực hiện thống nhất trong kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên toàn tỉnh hằng năm

Trên cơ sở đó, ngày 30/01/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quyết định số 293/QĐ-UBND về việc "Phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao

chất lượng và phát triển toàn diện nguồn nhân lực tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020". Theo đó, Tỉnh đã dành nguồn lực gần 300 tỷ đồng tổ chức trên 600 lớp đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước cho hơn 46.000 lượt cán bộ, công chức, viên chức.

Tỉnh đầu tư trên 325 tỷ đồng xây dựng Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ trở thành trung tâm, đầu mối tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Tỉnh với đội ngũ cán bộ, giảng viên được đào tạo bài bản; hệ thống cơ sở vật chất hiện đại, đồng bộ... Sự quan tâm tích cực trên đây đã góp phần quan trọng vào xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đáp ứng các tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công tác. Giai đoạn 2015 - 2020, Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đã mở 1.100 lớp với 70.625 lượt học viên[(1)], trong đó, đào tạo trung cấp lý luận chính trị - hành chính 94 lớp (7.895 học viên); bồi dưỡng ngạch chuyên viên, chuyên viên chính 70 lớp (5.772 học viên); đào tạo bồi dưỡng ngoại ngữ 556 lớp (13.619 học viên); bồi dưỡng tin học 32 lớp (1.066 học viên); bồi dưỡng công dân điện tử 9 lớp (1.038 học viên); bồi dưỡng khác 72 lớp (5.705 học viên); phối hợp quản lý 9 lớp cao cấp lý luận chính trị (803 học viên); liên kết, phối hợp, hỗ trợ mở 17 lớp đại học (1.207 sinh viên). Trong tổng số các lớp và học viên nêu trên, đội ngũ cán bộ công chức cấp xã hằng năm đạt tỷ lệ khá cao. Bình quân mỗi cán bộ công chức cấp xã trong 5 năm được tham gia từ 2 - 3 lượt đào tạo, bồi dưỡng.

Cụ thể, giai đoạn 2016-2020, tổng số cán bộ, công chức, viên chức của Tỉnh được cử tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng là 140.000 lượt người. Trình độ chuyên môn của độ ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên rõ rệt, với 73,03% có trình độ đại học trở lên (tương đương 20.669 người), trong đó 9,67% đạt trình độ sau đại học (tương đương 2.736 người) và 26,97% trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp chuyên nghiệp (tương đương 7.633 người). Đến năm 2020, số lượng cán bộ, công chức, viên chức ở 03 cấp (tỉnh, huyện và cấp xã) đã được đào tạo, bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị là 7.379 người (tương đương 26,07%), trong đó số lượng cao cấp và cử nhân chính trị là 1.123 người, chiếm 3,97% tổng số cán bộ, công chức, viên chức. Ngoài ra, Tỉnh còn tổ chức nhiều lớp, bồi dưỡng nghiệp vụ tin học, ngoại ngữ, kiến thức quản lý Nhà nước cho hàng nghìn lượt cán bộ, công chức, viên chức tham dự nhằm đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ ngày càng cao của nền hành chính quốc gia. Theo thống kê, số lượng cán bộ, công chức có trình độ ngoại ngữ trong toàn tỉnh tăng từ 81% năm 2015 lên 85% năm 2020.

Đối với đội ngũ cán bộ cấp xã, Tỉnh đã tập trung triển khai nhiều đề án, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Đặc biệt là việc đẩy mạnh đổi mới phương thức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở theo hướng kết hợp giữa lý luận chính trị với kiến thức quản lý Nhà nước, quốc phòng, an ninh và công tác vận động quần chúng. Tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ, từ năm 2018 đến nay, đã mở 15 lớp bồi dưỡng dành cho cán bộ chủ chốt cấp ủy, chính quyền cấp xã với trên 1.200 lượt

cán bộ tham dự. Ngoài ra, đội ngũ cán bộ cấp xã còn có một số tham gia các lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên, chuyên viên chính, lãnh đạo quản lý cấp phòng, cập nhật kiến thức về an ninh phi truyền thống... Tại các trung tâm chính trị cấp huyện, từ năm 2018 đến nay đã mở 1.235 lớp với 146.784 lượt học viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng. Trong đó, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đoàn thể 150 lớp/16.050 học viên.

2. Một số giải pháp cụ thể nâng cao chất lượng, hiệu quả bồi dưỡng cán bộ cấp xã tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025

- Nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý bồi dưỡng

Một là, *nâng cao chất lượng tài liệu bồi dưỡng.*

Nghiên cứu, thiết kế, xây dựng các khung chương trình bồi dưỡng phù hợp với từng chức danh, vị trí việc làm gắn với những đặc thù ngành nghề. Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy phải phù hợp với từng đối tượng cán bộ, công chức cấp xã theo từng vùng miền (đồng bằng, miền núi, vùng dân tộc thiểu số...), theo từng giai đoạn phát triển đến năm 2025. Cử giảng viên tham gia các lớp tập huấn để sử dụng 28 bộ tài liệu bồi dưỡng cho các chức danh công chức cấp xã do Bộ Nội vụ ban hành và cập nhật những văn bản mới cho những năm tiếp theo.

Hai là, *tăng cường thời lượng dành cho việc rèn luyện, nâng cao các kỹ năng cho cán bộ, công chức cấp xã.*

Để có nhiều cơ hội cho học viên được thực hành các kỹ năng cần xem xét lại quy mô lớp học, tránh tình trạng các lớp học quá đông người như trong thời gian vừa qua, với những lớp học có số lượng học viên nhiều cần áp dụng theo hình thức báo cáo chuyên đề.

Ba là, *nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên.*

Giảng viên có vai trò chủ đạo trong việc truyền đạt nội dung kiến thức tới người nghe. Với đặc thù là cán bộ, công chức cấp xã, những người trực tiếp có vai trò quan trọng của hệ thống chính trị tại cơ sở, việc truyền tải nội dung chương trình bồi dưỡng cần giảng viên có kinh nghiệm thực tiễn, có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực cần trao đổi, có phương pháp giảng dạy phù hợp, hấp dẫn, gợi mở tới người học. Tổ chức bồi dưỡng phải đảm bảo cho đội ngũ giảng viên cơ hữu và kiêm chức vững vàng về chuyên môn, bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống và kỹ năng sư phạm. Bên cạnh đó, cần xây dựng các tiêu chuẩn, nhiệm vụ, chính sách và chế độ đãi ngộ phù hợp để thu hút những cán bộ, công chức đã được đào tạo cơ bản, có kinh nghiệm thực tiễn, có năng lực giảng dạy đang công tác tại các cơ quan, đơn vị tham gia giảng dạy theo chế độ kiêm chức.

Bốn là, *nâng cao chất lượng các cơ sở đào tạo*

Tiến hành khảo sát, lựa chọn các trường, các trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức đảm bảo quy mô, chất lượng cơ sở vật chất và đội ngũ giảng viên, tài liệu, giáo trình phù hợp với với nhu cầu để hợp đồng triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCC cấp xã lâu dài và ổn định. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng CBCC để đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập đối với CBCC nói chung; CBCC cấp xã nói riêng.

Năm là, *triển khai hình thức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp, kết hợp hình thức trực tuyến có lựa chọn.*

Đào tạo trực tuyến là một xu hướng phổ biến hiện nay, vừa giảm bớt chi phí, vừa tạo độ phủ lớn. Bởi vì, với đặc thù của bồi dưỡng CBCC cấp xã là tập trung vào rèn luyện kỹ năng, do vậy triển khai trên diện rộng việc bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin theo phương thức trực tuyến (E-Learning) cần cẩn trọng trong việc lựa chọn chuyên đề, lựa chọn nội dung bồi dưỡng. Nên có sự kết hợp phương thức trực tuyến và phương thức trực tiếp để nâng cao hiệu quả bồi dưỡng CBCC cấp xã.

- Nhóm giải pháp đối với chính quyền địa phương

Một là, làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt tinh thần của các cấp ủy Đảng, chính quyền nhà nước đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. UBND các cấp cần chủ động xây dựng kế hoạch hoặc chương trình hành động cụ thể để tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCC cấp xã. Làm tốt công tác quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng và bố trí CBCC cấp xã một các hợp lý.

Hai là, tổ chức rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ CBCC cấp xã, trên cơ sở đó xây dựng quy hoạch bố trí sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng từng chức danh công chức. Quan tâm đến các xã ở miền núi, vùng biên giới, hải đảo và vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đảm bảo nguồn cán bộ cả trước mắt và lâu dài. Hàng năm tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch cho các chức danh CBCC cấp xã, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với CBCC cấp xã.

Ba là, đưa công tác đánh giá CBCC cấp xã đi vào nề nếp, gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sử dụng. Tổ chức tốt việc tuyển dụng, bổ nhiệm mới đối với CBCC cấp xã theo hướng phải đáp ứng tiêu chuẩn chuyên môn theo chức danh quy định. Rà soát bảo đảm đúng tiêu chuẩn về chức danh, chức vụ, không bố trí cán bộ, tuyển dụng công chức cấp xã không đạt chuẩn về chuyên môn, chưa có bằng chuyên môn và tuổi cao, năng lực yếu.

Bốn là, xác định chính xác nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, trên cơ sở đó xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC cấp xã cho từng năm, từng giai đoạn. Hằng năm, tiến hành xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC cấp xã trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện. Không cử CBCC không nằm trong quy hoạch, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đi đào tạo, bồi dưỡng.Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho CBCC cấp xã là một chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới. Để hoạt động bồi dưỡng CBCC cấp xã đem lại kết quả như kỳ vọng, đòi hỏi các cấp, các ngành và các địa phương phải có những chiến lược dài hạn, căn cứ vào thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương và thực tiễn hoạt động bồi dưỡng CBCC cấp xã trong những năm qua./.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

ThS. NGUYỄN MINH HẢI
Phó trưởng Khoa Nhà nước và Pháp luật

Đánh giá cán bộ là khâu mở đầu, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng liên quan đến các khâu khác của công tác cán bộ. Tuy nhiên, đánh giá cán bộ lại bị coi là khâu yếu. Điều này được Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: "Đánh giá cán bộ vẫn là khâu yếu, mặc dù đã có nhiều đổi mới nhưng vẫn còn không ít trường hợp chưa phản ánh đúng thực chất"(1). Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh: "Làm tốt hơn nữa công tác cán bộ, nhất là việc quản lý, nhận xét, đánh giá cán bộ để lựa chọn, bố trí đúng những người thật sự có đức, có tài; thật sự "cần, kiệm, liêm, chính", "chí công vô tư"; thật sự tâm huyết vì nước, vì dân vào các vị trí lãnh đạo của bộ máy chính phủ và chính quyền các cấp"(2). Đánh giá cán bộ là một nội dung quan trọng để lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ. Do đó, công tác đánh giá, xếp loại cán bộ phải được thực hiện đúng theo quy định; bảo đảm khách quan, dân chủ, phát huy trách nhiệm của tập thể và cá nhân; nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị.

(1) Đề án *"Xây dựng Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đạt chuẩn giai đoạn 2022 - 2027, định hướng đến năm 2030"* ban hành kèm theo Quyết định số 765 - QĐ/TU ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb CTQG-ST, H.2021, t.2, tr196.

Đánh giá cán bộ, công chức (CBCC) là một nội dung quan trọng trong quản lý nhân sự của các cơ quan, đơn vị, tổ chức. Đánh giá CBCC bao gồm đánh giá con người (chính bản thân CBCC) và đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của họ. Trong đánh giá CBCC, có ba yếu tố quan trọng nhất là chủ thể, tiêu chí và phương pháp đánh giá. Chủ thể đánh giá CBCC là cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền thực hiện. Các tiêu chí đánh giá thể hiện là các tiêu chuẩn, dấu hiệu phản ánh phẩm chất nhất định, kết quả công việc của CBCC phù hợp với mục tiêu đánh giá hướng tới. Các phương pháp đánh giá thể hiện là các cách thức được cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền sử dụng để xác định đúng đắn phẩm chất, kết quả thực hiện công việc của CBCC.

Theo Nghị định số 90/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thì đánh giá CBCC tập trung ở những nội dung: chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống; tác phong, lề lối làm việc; ý thức tổ chức kỷ luật; kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Từ đó có các tiêu chí cụ thể để đánh giá CBCC hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt, hoàn thành và không hoàn thành nhiệm vụ.

1. Thực trạng đánh giá cán bộ, công chức ở Việt Nam

Hiện nay, đánh giá CBCC đã đạt được những thành công nhất định; đảm bảo thực

hiện đúng các nguyên tắc của công tác đánh giá CBCC như: nguyên tắc tập trung, dân chủ; công khai, công bằng, minh bạch và nguyên tắc công chức là chủ thể của quy trình đánh giá CBCC; đánh giá CBCC đã tuân theo quy trình đánh giá theo quy định.

Công tác đánh giá CBCC định kỳ hằng năm đã được chú trọng hơn trước, đồng thời thu hút được sự tham gia của hầu hết các CBCC. Các cấp ủy đảng và chuyên môn đã thấy được vai trò của công tác đánh giá CBCC nên đã triển khai thực hiện công tác đánh giá thường xuyên, theo đúng các quy định của các văn bản quy phạm pháp luật quy định. Công tác đánh giá CBCC đã dần dần phát huy được vai trò đối với công tác cán bộ. Kết quả của công tác đánh giá CBCC đã góp phần thực hiện được các chính sách cán bộ (đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, khen thưởng…). Công tác đánh giá CBCC định kỳ hằng năm đã tuân thủ đúng quy trình được quy định và đảm bảo việc tuân thủ các chính sách khác của công tác quản lý CBCC. Quy trình đánh giá CBCC định kỳ hàng năm đã thực sự do CBCC làm chủ. Cá nhân CBCC tự đánh giá về bản thân, tiếp đó cùng tập thể đánh giá CBCC khác, cuối cùng khi được thông báo về kết quả xếp loại CBCC có quyền bảo lưu ý kiến của mình về bản thân. Như vậy, CBCC có mặt ở tất cả các bước của quy trình đánh giá. Các phương pháp đánh giá CBCC sử dụng linh hoạt, sáng tạo. Kết quả đánh giá CBCC hàng năm đã giúp cơ quan quản lý CBCC các cấp kịp thời hỗ trợ CBCC những thiếu sót của họ và kịp thời động viên, khen thưởng, khích lệ tinh thần CBCC hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Kết quả của công tác đánh giá đã giúp chủ thể quản lý các cấp xây dựng được đội ngũ CBCC chất lượng ngày càng cao, đáp ứng được các yêu cầu của nhiệm vụ mới, thời đại mới và công cuộc đổi cải cách hành chính hiện nay. Công tác đánh giá nghiêm túc nên đội ngũ CBCC hiện nay có chất lượng và hiệu quả công việc được tốt hơn.

Tồn tại, hạn chế đánh giá cán bộ, công chức:

Đánh giá CBCC thường chỉ là những báo cáo tiến độ công tác hay báo cáo tổng kết công vụ mang tính chất chung chung, chưa rút ra được những kinh nghiệm thực sự cho những lần thực hiện công vụ sau.

Kết quả của công tác đánh giá thường không được tổng hợp lại và chưa được sử dụng trong công tác quản lý nhân sự.

Công tác kiểm điểm, nhận xét, đánh giá hoạt động công vụ của CBCC chưa có các tiêu chí đánh giá mà công tác này chỉ dựa trên cảm tính của người lãnh đạo. Ngoài ra, cũng không có một quy trình chuẩn cho công tác đánh giá hoạt động công vụ của CBCC; người lãnh đạo có ý kiến chủ quan nhận xét, đánh giá về các công vụ của CBCC thì đó cũng được xem là công tác đánh giá.

Tiêu chí sử dụng để đánh giá CBCC thiên về định tính, chưa thực sự khoa học vì thế công tác đánh giá còn cảm tính, chưa chính xác, chưa được lượng hoá, mà chủ yếu dựa vào những tiêu chuẩn ước lệ, chung chung.

Việc đánh giá CBCC còn mang nặng cảm tính, chưa coi trọng tính khách quan và chưa thật sự công tâm hoặc còn theo mục đích định sẵn để thể hiện tình cảm cá nhân (yêu, ghét, định kiến…).

Đánh giá công chức chủ yếu dựa vào những tình cảm cá nhân. Công tác đánh giá còn chung chung, đại khái, có những biểu hiện xuề xoà, qua loa, không đối chiếu, so sánh với những tiêu chuẩn đã xác định trước.

2. Các giải pháp nâng cao hiệu quả đánh giá cán bộ, công chức

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và đổi mới nhận thức cấp ủy, tạo bước đột phá trong công tác cán bộ nhất là trong công tác đánh giá CBCC. Nhằm làm cho công tác đánh giá, phân loại thực hiện đúng mục tiêu, ý nghĩa, đánh giá thực chất năng lực, trách nhiệm, phẩm chất đạo đức của CBCC; đấu tranh loại bỏ những đối tượng yếu kém về năng lực, thiếu tinh thần trách nhiệm với công việc, xây dựng đội ngũ CBCC thực sự vững mạnh.

Thứ hai, nâng cao ý thức, trách nhiệm của CBCC. Ý thức, trách nhiệm của CBCC là một dạng của đạo đức nghề nghiệp, bao gồm những quan điểm, nguyên tắc và chuẩn mực đánh giá, điều chỉnh tư tưởng, hành vi và quan hệ đạo đức CBCC. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng" và "Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân"(3). Những quy định về ý thức, trách nhiệm của CBCC là cơ sở để CBCC nỗ lực tự rèn luyện phù hợp với nghề nghiệp của mình, đồng thời là cơ sở để đánh giá, xếp loại và giám sát đội ngũ CBCC, nhằm xây dựng một đội ngũ CBCC có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất, lối sống và cách ứng xử chuẩn mực, chuyên nghiệp.

Thứ ba, hoàn thiện hệ thống pháp luật về đánh giá CBCC. Trước hết là vấn đề xây dựng, hoàn thiện pháp luật về vị trí việc làm. Đây là cơ sở cho việc đánh giá CBCC theo quan điểm mới, hiện đại. Tuy nhiên, để tiếp tục hoàn thiện và đổi mới công tác đánh giá CBCC gắn với việc đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức cần sớm hoàn thiện danh mục hệ thống vị trí việc làm và cơ cấu theo ngạch công chức, từ đó xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá của từng vị trí việc làm. Pháp luật cũng cần xác định đầy đủ hơn tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp đối với CBCC trong đó cần nêu ra các tiêu chí cụ thể để đánh giá như: chấp hành nội quy, quy chế cơ quan, đơn vị; tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân; mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được phân công… Hoàn thiện pháp luật về đánh giá CBCC là một trong những giải pháp quan trọng để không ngừng nâng cao chất lượng CBCC. Do vậy, cần phải có những quy định chặt chẽ và lượng hóa được thế nào là phẩm chất tốt, năng lực tốt, chứ không nói chung chung, có như thế những CBCC tốt mới được trọng dụng. Liên quan đến đánh giá CBCC cũng cần đổi mới các quy định của pháp luật về khen thưởng, kỷ luật đối với CBCC.

Thứ tư, nâng cao chất lượng tổ chức thực hiện đánh giá CBCC. Kết quả đánh giá sẽ giúp cho nhà quản lý có phương án bố trí, sử dụng CBCC hợp lý, phát huy được năng lực cá nhân của mỗi CBCC. Đồng thời việc đánh giá CBCC sẽ khuyến khích được đội ngũ CBCC nhận ra điểm mạnh, điểm yếu của mình để có hướng phấn đấu, hoàn thiện

(3) *Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại phiên họp đầu tiên của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026, ngày 05/8/2021.*

bản thân, đáp ứng yêu cầu công việc. Thực tiễn thời gian qua cho thấy công tác đánh giá CBCC vẫn còn nhiều hạn chế, vướng mắc, một bộ phận CBCC còn e dè, nể nang, thiếu trung thực, thẳng thắn trong quá trình kiểm điểm, tự phê bình và phê bình; tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tập trung chủ yếu ở đội ngũ lãnh đạo, quản lý… do vậy đổi mới công tác đánh giá CBCC sẽ góp phần thực hiện thành công cải cách hành chính, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo ra một hệ thống giá trị để phục vụ tốt hơn nền hành chính công vụ.

Thứ năm, tăng cường sự tham gia tích cực của người dân vào đánh giá CBCC. Việc mở rộng hình thức tham gia của Nhân dân vào hoạt động đánh giá CBCC không chỉ đòi hỏi từ sự hội nhập mà quan trọng hơn là từ chính yêu cầu của công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế thị trường, dân chủ hóa đời sống xã hội và Nhà nước. Mở rộng sự tham gia mạnh mẽ của người dân vào các quá trình ra quyết định, các hoạt động đánh giá CBCC; người dân có quyền lựa chọn những CBCC tốt để phục vụ lại cho Nhân dân. Bảo đảm sự tham gia của Nhân dân vào công việc quản lý nhà nước nói chung và đánh giá CBCC nói riêng đã được ghi trong Hiến pháp và các luật khác như: Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Khiếu nại, tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên, Luật Mặt trận Tổ quốc… Như vậy, các văn bản pháp lý hiện hành đã quy định khá cụ thể các hình thức, phương thức tham gia của Nhân dân trong việc đánh giá CBCC. Có thể nói, các phương thức, hình thức để người dân tham gia đánh giá CBCC đã được quy định rất đa dạng, phong phú. Nó cho phép người dân có thể biểu đạt được ý chí, nguyện vọng của mình với các cơ quan nhà nước trong việc lựa chọn những cán bộ có đức, có tài, có tầm.

Thứ sáu, tăng cường kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác đánh giá CBCC. Công tác thanh tra, kiểm tra đánh giá CBCC là một công tác cần thiết trong quá trình hoạt động công vụ nhằm tăng cường chức năng pháp chế, răn đe công chức, hướng người công chức thực sự trở thành người công bộc của Nhân dân, trung thành với Đảng, tận tụy với Nhân dân. Không có kiểm tra, giám sát đối với hoạt động này, khó có thể bảo đảm việc đánh giá đúng đắn đối với từng CBCC. Trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay, công cụ quan trọng nhất là pháp luật. Phải có những quy định rõ về thẩm quyền và cơ chế bảo đảm thực thi thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, giám sát từ phía Nhà nước, hệ thống chính trị và Nhân dân đối với CBCC, nhất là việc thực thi quyền khiếu nại, tố cáo một cách dễ dàng, thuận lợi; đồng thời phải có quy định rõ việc CBCC phải chịu trách nhiệm về những sai phạm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, công vụ của mình gây ra bằng cách quy định chế độ kỷ luật đối với CBCC.

Thứ bảy, tham khảo học tập mô hình đánh giá CBCC ở một số quốc gia khác để xây dựng, nâng cao chất lượng đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức như Singapo, Nhật Bản, Trung Quốc, các nước UECD... như về phương pháp, nội dung, tần xuất đánh giá CBCC…

(Xem tiếp trang 80)

LÀM TỐT CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÌ MỘT QUẢNG NINH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

ThS. HOÀNG THỊ THU HIỀN
Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng

Bảo vệ môi trường là vấn đề có ảnh hưởng to lớn đối với sự phát triển bền vững của đất nước. Muốn phát triển bền vững tất yếu phải bảo vệ môi trường và bảo vệ môi trường phải vì mục tiêu phát triển bền vững. Nhận thức tầm quan trọng của mối liên hệ này, tỉnh Quảng Ninh luôn quan tâm đặc biệt tới công tác bảo vệ môi trường.

1. Tỉnh Quảng Ninh nỗ lực bảo vệ môi trường

Những năm qua, thực hiện nhất quán quan điểm "không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng nóng", tỉnh Quảng Ninh đã triển khai nhiều giải pháp để bảo vệ môi trường, đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững.

Quảng Ninh là một trong số ít địa phương trên cả nước ban hành nghị quyết chuyên sâu về công tác bảo vệ môi trường như: Nghị quyết 09-NQ/TU, ngày 8/12/2017 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ 2018 với chủ đề *"Bảo vệ và nâng cao chất lượng môi trường tự nhiên"*, Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 12/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2018-2022; Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 26/9/2022 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước giai đoạn 2022-2030;...

Tỉnh đã xây dựng và ban hành Bộ quy chuẩn kỹ thuật môi trường địa phương, bao gồm 6 bộ quy chuẩn, tập trung vào các lĩnh vực có nguy cơ ô nhiễm cao và các đô thị đông dân cư, khu vực có hệ sinh thái nhạy cảm cần được bảo vệ. Đây là công cụ kỹ thuật, là cơ sở pháp lý thúc đẩy các doanh nghiệp tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến để cải thiện sản xuất, xử lý chất thải... Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường và lực lượng cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường trong trao đổi, chia sẻ thông tin, tuần tra, kiểm soát... kịp thời kiểm tra, phát hiện, bắt giữ, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, tăng cường hiệu quả công tác quản lý môi trường trên địa bàn tỉnh.

Từ năm 2017 đến nay, bên cạnh tập trung nguồn lực phát triển các ngành, lĩnh vực trọng điểm, tỉnh Quảng Ninh luôn dành sự quan tâm đặc biệt và nguồn lực thỏa đáng cho công tác bảo vệ môi trường, trong đó ngân sách chi cho hoạt động sự nghiệp môi trường được bố trí tăng hằng năm và không dưới 3% tổng chi ngân sách Nhà nước, cao hơn mức quy định của Trung ương (không dưới 1%). Ngoài ra, để tăng cường các nguồn lực bảo vệ môi trường, tỉnh đã xác định tập trung chỉ đạo đẩy mạnh mô hình hợp tác công - tư (PPP), tích cực huy động các nguồn vốn vay ODA

của Chính phủ Nhật Bản, Bỉ, vốn vay ADB đẩy mạnh hợp tác quốc tế để tranh thủ nguồn lực tài chính, kêu gọi đầu tư triển khai các dự án ưu tiên đã đề xuất trong các Quy hoạch, Đề án bảo vệ môi trường tỉnh.

1. Những kết quả bước đầu trong công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Công tác bảo vệ môi trường của tỉnh Quảng Ninh đã thu được nhiều thành tựu, cụ thể là: Nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân, đặc biệt là các doanh nghiệp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của bảo vệ môi trường trong phát triển kinh tế - xã hội đã có sự chuyển biến rõ rệt. Đặc biệt là ngành than, nhiệt điện và xi măng đã thực hiện nhiều giải pháp bảo vệ môi trường, quan tâm đầu tư đổi mới công nghệ để giảm thiểu tác động đến môi trường.

Công tác quy hoạch, quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên rừng và đa dạng sinh học đạt nhiều kết quả tích cực. Công tác dự báo, cảnh báo tác động thiên tai, biến đổi khí hậu từng bước được thực hiện đồng bộ, có hiệu quả,... Chủ động phòng ngừa và kiểm soát toàn diện tình trạng ô nhiễm và suy thoái môi trường, tập trung vào các khu vực Vịnh Hạ Long, Vịnh Bái Tử Long, không để xảy ra sự cố môi trường nghiêm trọng, trên diện rộng.

Các ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đều lồng ghép nhiệm vụ bảo vệ môi trường; phân công lãnh đạo phụ trách và bố trí cán bộ theo dõi lĩnh vực bảo vệ môi trường …Nhờ đó, môi trường của tỉnh nhìn chung đã được cải thiện đáng kể, mức độ ô nhiễm môi trường ở nhiều khu vực được kiểm soát… góp phần quan trọng nâng cao chất lượng môi trường sống của người dân trên địa bàn tỉnh và thu hút đầu tư, du lịch, phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội của tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được trong thời gian qua, công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, thách thức: (1) Hệ thống thu gom, xử lý rác thải, nước thải sinh hoạt, công nghiệp tại các đô thị chưa đồng bộ, tiềm ẩn nguy cơ ô nhiễm môi trường, suy thoái cảnh quan. (2) Ô nhiễm bụi và khí thải tại các khu vực khai thác than, nhà máy nhiệt điện, cơ sở sản xuất xi măng đôi lúc vẫn xảy ra, gây bức xúc trong dư luận, người dân. (3) Công tác quản lý, bảo tồn đa dạng sinh học còn hạn chế, chưa xem xét, làm rõ vai trò, nhiệm vụ bảo tồn, phát huy giá trị đa dạng sinh học gắn với ứng phó BĐKH trong định hướng phát triên ngành, lĩnh vực. Việc triển khai nhiệm vụ quản lý đa dạng sinh học theo chức năng của các ngành còn chồng chéo, do các quy định pháp luật liên quan còn chưa tập trung thống nhất quản lý về đa dạng sinh học; (4) Công tác thanh tra xử lý vi phạm, giải quyết kiến nghị về bảo vệ môi trường còn ở mức độ.

Những hạn chế nêu trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân:

***Một là*:** Quảng Ninh là địa phương có tốc độ phát triển kinh tế - xã hội nhanh, mức độ công nghiệp hoá và đô thị hóa cao dẫn tới tác động xấu đến chất lượng môi trường.

***Hai là*:** Công tác lãnh đạo, quản lý của một số đơn vị, địa phương chưa quyết liệt, chưa đi vào chiều sâu.

Ba là: kinh phí đầu tư cho bảo vệ môi trường cụ thể là đầu tư hạ tầng, thu gom, vận

chuyển, xử lý chất thải là đầu tư lớn, tốn kém, trình độ khoa học công nghệ cao, cần nhiều thời gian thu hồi vốn nên chưa thu hút được nhiều nhà đầu tư.

Bốn là: Công tác thanh tra kiểm tra kiểm soát phối hợp với bảo vệ môi trường còn bị động chưa kịp thời phát hiện các vấn đề môi trường phức tạp, vụ việc gây ô nhiễm để xem xét xử lý.

Năm là: Còn khoảng cách lớn giữa nhận thức và hành động của người dân và doanh nghiệp về công tác bảo vệ môi trường, giữa cam kết và thực thi, đôi khi chỉ tập trung cho phát triển kinh tế, coi nhẹ công tác bảo vệ môi trường.

2. Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác bảo vệ môi trường góp phần phát triển bền vững tỉnh Quảng Ninh

Để thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, hướng tới nền kinh tế xanh, thân thiện với môi trường, tỉnh Quảng Ninh cần thực hiện những giải pháp sau:

Thứ nhất: Nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và nhân dân về tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục để cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp nhận thức đúng, đủ về bảo vệ môi trường. Đổi mới nội dung, đa dạng hóa phương thức tuyên truyên; Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TƯ ngày 26/9/2022 của Tỉnh ủy về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước giai đoạn 2022 - 2030", chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết của UBND tỉnh.

Thứ hai: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quyết liệt, hiệu qủa công tác bảo vệ môi trường; xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu; cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp về bảo vệ môi trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thông qua các chương trình, kế hoạch hằng năm và giai đoạn.

Thứ ba: Củng cố, kiện toàn nâng cao năng lực tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về môi trường theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức quản lý môi trường, tài nguyên thiên nhiên có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ; chú trọng thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, chuyên sâu, đặc biệt tại các cơ quan cấp tỉnh. Tăng cường đào tạo bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ chuyên trách các lĩnh vực quản lý quản trị tài nguyên, môi trường.

Thứ tư: Chủ động phòng ngừa, kiểm soát tình trạng ô nhiễm và suy thoái môi trường

Kiểm soát chặt chẽ hoạt động xử lý nước thải công nghiệp có quy mô lớn các khu, cụm công nghiệp, các nguồn thải nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao (xi măng, nhiệt điện, dệt nhuộm, khoáng sản). Tăng cường hoạt động điều tra truy tố, xét xử, xử lý nghiêm tội phạm môi trường và các vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường.

Tăng cường kiểm soát chất lượng môi trường các khu vực nhạy cảm, có nhiều hoạt động kinh tế xã hội đan xen như: Vịnh Hạ

Long, vịnh Cửa Lục, Khu kinh tế ven biển Quảng Yên, Khu kinh tế Vân Đồn, Khu công nghiệp cảng biển Hải Hà... Kiểm soát môi trường không khí các nút giao thông có hoạt động vận chuyển than, khu vực đô thị, khu công nghiệp, xi măng, nhiệt điện...

Thứ năm: Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý bảo vệ môi trường.

Hỗ trợ, khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triên, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ thân thiện môi trường; thúc đẩy và triển khai chuyên đổi số lĩnh vực môi trường; phát triển các mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, ít phát thải, các-bon thấp... Tăng cường ứng dụng công nghệ khoa học để tận dụng, tái chế, tái sử dụng các chất thải, nước thải, đất, đá thải mỏ nhằm mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội, giảm thiếu ô nhiễm môi trường.

Đầu tư nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, đồng bộ hóa cơ sở dữ liệu, thông tin giám sát tài nguyên và môi trường, đẩy mạnh sử dụng dữ liệu số phục vụ quản lý, giám sát tài nguyên và môi trường, bảo đảm kết nối liên thông với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, bộ, ngành liên quan.

Thứ sáu: Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực

Tập trung nguồn lực đầu tư từ ngân sách Nhà nước và huy động tối đa nguồn lực ngoài ngân sách để xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường. Hằng năm, ưu tiên bố trí đủ, kịp thời nguồn vốn ngân sách ở các cấp; Đẩy mạnh xã hội hóa thu hút đầu tư nước ngoài và các dự án về bảo vệ môi trường phát triển công nghệ.

Thứ bảy: Đẩy mạnh liên kết vùng, hợp tác khu vực và quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

Phối hợp chặt chẽ công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường với các tỉnh thành phố giáp ranh như Hải Phòng, Hải Dương, Bắc Giang, Lạng Sơn để nâng cao hiệu quả, giảm chi phí bảo vệ môi trường. Tăng cường hợp tác quốc tế trong chuyển giao các công nghệ xử lý, tái chế, tái sử dụng chất thải tiên tiến.

Thực hiện đồng bộ những giải pháp nêu trên là yêu cầu, là nền tảng quan trọng cho Quảng Ninh trên hành trình hiện thực hóa mục tiêu trở thành tỉnh kiểu mẫu, giàu đẹp, văn minh, hiện đại, phát triển nhanh, bền vững, đi đầu cả nước về thực hiện các mục tiêu tăng trưởng xanh quốc gia./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1- Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 26/9/2022 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước giai đoạn 2022-2030.

2- Báo cáo số 34- BC/UBND ngày 15/2/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2022.

3- Báo cáo 524 - BC/TNMT ngày 26/1/2021 của Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Ninh về kết quả thực hiện Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn 2021.

VẬN DỤNG NGHỊ QUYẾT SỐ 12-NQ/TU NGÀY 28/12/2022 CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NINH VỀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023 VÀO GIẢNG DẠY TẠI KHOA XÂY DỰNG ĐẢNG

ThS. ĐẶNG THÀNH DƯƠNG
Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng

Một trong những yêu cầu đặt ra trong công tác giáo dục lý luận chính trị hiện nay là phải gắn lý luận với thực tiễn; gắn giảng dạy lý luận với quán triệt, triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Vì vậy, trong từng thời điểm nhất định, tùy theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị mà mỗi giảng viên phải chủ động nghiên cứu, nắm vững, đưa các quan điểm, mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong các nghị quyết của Đảng để liên hệ, làm sinh động thêm những vấn đề lý luận.

1. Nội dung cơ bản Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 28/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh

Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 28/12/2022 của Tỉnh ủy Quảng Ninh về phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2023 đề ra 15 chỉ tiêu chủ yếu về xây dựng Đảng, kinh tế, xã hội, môi trường năm 2023. Trong đó, phấn đấu tốc độ tăng trưởng (GRDP) đạt trên 10%. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt trên 53.062 tỷ đồng, trong đó thu xuất, nhập khẩu đạt trên 12.000 tỷ đồng và thu nội địa phấn đấu đạt số thu cao nhất. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng trên 10%, trọng điểm là thu hút vốn FDI ít nhất 1 tỷ USD vào các khu công nghiệp, khu kinh tế; phát triển mới ít nhất 2.000 doanh nghiệp. Giữ vững vị trí nhóm đứng đầu cả nước về Chỉ số PCI, PAR Index, SIPAS và PAPI. Hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, không để tái nghèo, phát sinh hộ nghèo; xây dựng và triển khai chuẩn nghèo mới của tỉnh. Tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 98%; tỷ lệ người dân nông thôn sử dụng nguồn nước ăn uống hợp vệ sinh đạt trên 99,9%...

Nghị quyết đề ra 7 nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu: Tập trung phòng, chống kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, chăm lo bảo vệ sức khỏe nhân dân. Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả của chính quyền, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp. Đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ, khả năng thích ứng, sức cạnh tranh, tính bền vững của nền kinh tế. Đẩy mạnh thực hiện ba đột phá chiến lược. Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Bảo đảm vững

chắc quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

Năm 2023 là năm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021 - 2025, có tính bản lề và ý nghĩa quan trọng đối với việc hoàn thành các mục tiêu Đại hội đã đề ra và cũng là năm kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh. Trong bối cảnh địa phương đang đứng trước những thời cơ, thuận lợi mới, đan xen với nhiều khó khăn, thách thức, việc xây dựng những mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể trong năm 2023 là hết sức cần thiết. Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 28/11/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã đáp ứng được yêu cầu đó, thể hiện sự đúng đắn, kịp thời của Đảng bộ tỉnh trong hoạt động lãnh đạo sự phát triển chung của Nhân dân Quảng Ninh.

2. Khoa Xây dựng Đảng vận dụng Nghị quyết số 12 12-NQ/TU ngày 28/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh vào giảng dạy

Ngay sau khi Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết số 12-NQ/TU, thực hiện kế hoạch của Nhà trường, khoa đã chỉ đạo các giảng viên tập trung học tập, nghiên cứu kỹ lưỡng nội dung của Nghị quyết. Sau đó mỗi giảng viên lựa chọn những vấn đề phù hợp với các chuyên đề mình được phân công giảng dạy để lồng ghép vào trong bài giảng. Trong quá trình thực hiện, lãnh đạo khoa luôn có sự đôn đốc, nhắc nhở cũng như kiểm tra quá trình vận dụng Nghị quyết vào giảng dạy của giảng viên, từ đó có thể góp ý sâu hơn về nội dung chuyên môn, cách thức chuyển tải Nghị quyết vào bài giảng,… Để hoạt động này được hiệu quả hơn nữa, ngày 23/3/2023, Chi bộ khoa Xây dựng Đảng đã tổ chức Sinh hoạt chuyên đề với nội dung "Vận dụng Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 28/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 vào giảng dạy tại khoa Xây dựng Đảng". Tại buổi Sinh hoạt chuyên đề, các giảng viên đều thể hiện sự vận dụng Nghị quyết 12-NQ/TU vào giảng dạy một các nghiêm túc, khoa học và sáng tạo. Từng nội dung của Nghị quyết đã được lựa chọn để đưa vào trong bài giảng một cách phù hợp, không có sự gượng ép, khiên cưỡng. Tất cả các môn học trong chương trình Trung cấp lý luận chính trị mà Khoa đảm nhiệm đều được lồng ghép nội dung Nghị quyết 12-NQ/TU một cách khoa học, điều này cho thấy tinh thần làm việc nỗ lực, triệt để của các giảng viên trong khoa. Không chỉ có vậy, để nâng cao hiệu quả tuyên truyền nội dung của Nghị quyết, mỗi nội dung vận dụng đều được áp dụng những phương pháp giảng dạy phù hợp, sáng tạo; từ đó tạo ra sự mới mẻ, hứng thú đối với học viên. Qua hoạt động sinh hoạt chuyên đề đã cho thấy quá trình vận dụng Nghị quyết số 12-NQ/TU vào giảng dạy tại khoa Xây dựng Đảng đã từng bước đạt được những kết quả tích cực.

3. Một số đề xuất nâng cao hiệu quả vận dụng Nghị quyết số 12-NQ/TU vào giảng dạy lý luận chính trị

Hiện nay, Đảng bộ và nhân dân Quảng Ninh đang không ngừng nỗ lực phấn đấu để đạt được những mục tiêu đã được xây dựng tại Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 28/12/2022

của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh. Việc tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 12-NQ/TU đến cán bộ, đảng viên và nhân dân cần được thực hiện mạnh mẽ hơn nữa. Để thực hiện yêu cầu này cũng như đẩy mạnh vận dụng nội dung Nghị quyết số 12-NQ/TU vào giảng dạy tại Khoa xây dựng Đảng, tôi nhận thấy cần làm tốt một số nội dung sau:

Một là, cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám và của Chi bộ khoa đối với công tác đưa nghị quyết vào giảng dạy. Lãnh đạo Khoa cần không ngừng quan tâm nhắc nhở, trao đổi, giúp đỡ giảng viên về chuyên môn; tổ chức những buổi thảo luận, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo để nâng cao hiệu quả vận dụng Nghị quyết vào bài giảng. Thường xuyên dự giờ, nghe giảng để nắm bắt quá trình vận dụng của giảng viên, từ đó kịp thời điều chỉnh, góp ý một cách chi tiết, cụ thể.

Hai là, giảng viên cần nghiên cứu, tìm hiểu kỹ lưỡng, quán triệt sâu sắc nội dung của Nghị quyết số12-NQ/TU ngày 28/11/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh. Để thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, các cấp có thẩm quyền đã xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể như thế nào, hoạch định chiến lược phát triển các ngành, lĩnh vực ra sao. Đó là việc giảng viên cần tìm hiểu để có thể nắm vững bản chất, nhất là ý nghĩa về lý luận và thực tiễn của từng quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết cũng như quá trình thực hiện trong thực tiễn, trên cơ sở đó giúp giảng viên có thể trao đổi kỹ lưỡng hơn với học viên về nội dung Nghị quyết trong quá trình tương tác.

Ba là, quá trình vận dụng Nghị quyết vào giảng dạy cần có so sánh, đối chiếu với các năm, với nhiệm kỳ trước, với các nghị quyết của Trung ương để thấy rõ được sự quyết liệt, tính sáng tạo của địa phương. Đồng thời, cần nghiên cứu mở rộng đến các kế hoạch, chương trình hành động thực hiện nghị quyết của các cấp, các ngành, địa phương, qua đó làm sâu sắc thêm những nội dung cơ bản của Nghị quyết.

Bốn là, cần lựa chọn những nội dung liên quan trực tiếp đến vấn đề lý luận của bài giảng để lồng ghép vào giảng dạy một cách phù hợp. Chú trọng việc gợi ý, giao bài tập, tình huống để học viên nghiên cứu, thảo luận về những kinh nghiệm, nguyên nhân của hạn chế và đề xuất giải pháp của ngành, địa phương nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết. Trên cơ sở đó nghiên cứu cách thức, áp dụng những phương pháp giảng dạy tích cực một cách thích hợp nhất để nâng cao hiệu quả của công tác tuyên truyền Nghị quyết đạt hiệu quả cao nhất.

Là đảng viên - giảng viên lý luận chính trị, một "binh chủng" trong công tác tuyên truyền, triển khai các Nghị quyết của Đảng nói chung và Nghị quyết số12-NQ/TU ngày 28/11/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh nói riêng đòi hỏi mỗi giảng viên trong khoa phải tiếp tục tích cực hơn nữa để tiếp tục nghiên cứu, nắm vững, đưa các quan điểm, mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết liên hệ, làm sinh động thêm những vấn đề lý luận mà khao đang được phân công giảng dạy.

Ý NGHĨA TỪ BÀI THI TỐT NGHIỆP "SUY NGHĨ CỦA THANH NIÊN KHI CHỌN NGHỀ" CỦA C.MÁC

ThS. PHẠM THỊ VÂN ANH
Giảng viên Khoa Lý luận cơ sở

Trong hàng ngũ những vĩ nhân của lịch sử nhân loại, Các Mác (C.Mác) chiếm một vị trí nổi bật. Ông là nhà tư tưởng thiên tài, nhà cách mạng vĩ đại, lãnh tụ kiệt xuất của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Nhân loại mãi mãi khắc ghi những cống hiến to lớn của C.Mác - Người đã cùng Ph. Ăng-ghen xây dựng nên hệ thống lý luận cách mạng và khoa học, là kim chỉ nam, vũ khí tinh thần sắc bén, soi sáng sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động trên toàn thế giới trong cuộc đấu tranh xóa bỏ áp bức, bóc lột. Nhân kỷ niệm 205 năm ngày sinh C.Mác, chúng ta cùng tìm hiểu một vài nét về cuộc đời, sự nghiệp cách mạng vĩ đại của ông.

Từ thuở thiếu thời C.Mác đã tỏ ra là một học sinh có trí tuệ thông minh đặc biệt. Ai cũng có một thời thanh niên sôi nổi và đứng trước bước ngoặt cuộc đời, lựa chọn cho mình một sự nghiệp. Ngày 12/8/1835, Trường Trung học phổ thông Phridich Vinhem ở thành phố Tơria nước Đức tổ chức thi tốt nghiệp. Đề thi tốt nghiệp với chủ đề: ***"Suy nghĩ của thanh niên khi chọn nghề"***. Kết quả thi, một trong những bài khóa luận hay nhất là của một trong những học sinh trẻ nhất, khi ấy mới 17 tuổi, đó chính là C.Mác. Trong luận văn ấy, chàng thanh niên C.Mác đã hé lộ những tư tưởng cách mạng đã được anh theo đuổi trọn cuộc đời.

Mở đầu bài luận của mình, Mác cho rằng đối với một thanh niên, nghiêm túc lựa chọn cho mình một nghề nghiệp là "bổn phận trước nhất" của một thanh niên khi bước vào đời nếu không muốn phó mặc cuộc đời mình cho may rủi. Tiếp đến, C.Mác cho rằng mỗi thanh niên khi lựa chọn nghề nghiệp cần xác định cho mình một mục tiêu đáng để theo đuổi, một mục tiêu mà mình cho là vĩ đại. "Nghiêm túc cân nhắc xem sự nghề nghiệp được lựa chọn ấy có thật sự cổ vũ chúng ta không, tiếng nói nội tâm của ta có tán đồng nghề đó hay không". Nhưng xác định được điều đó không dễ, theo C.Mác, bởi "những ai bị lôi cuốn bởi con quỷ háo danh thì lý trí không còn có thể kiềm chế được nữa, và thế là con người lao vào nơi mà sức mạnh không gì khắc phục được lôi kéo anh ta vào đó: con người không còn tự mình lựa chọn vị trí cho mình trong xã hội nữa, mà việc đó đã được quyết định bởi vận may rủi và ảo tưởng". Do đó, cần phải có một lý trí sáng suốt để thoát khỏi sự háo danh, hư danh.

C.Mác với lý trí của mình cũng nhận ra rằng "chúng ta không phải bao giờ cũng có thể lựa chọn cái nghề mà chúng ta gắn bó; những quan hệ của chúng ta trong xã hội, ở chừng mực nào đó, đã bắt đầu được xác lập trước khi chúng ta có thể tác động ở mức độ nào đó vào những quan hệ ấy". Chọn nghề vì thế là một cuộc đấu tranh giữa sở thích, say mê và tính quy định của "tổng hòa những quan hệ xã hội" của con người. Chúng ta vừa là chủ thể vừa là sản phẩm của hoàn cảnh. Người chọn nghề hay nghề chọn người cũng có nghĩa là như vậy! Do đó khi chọn nghề,

thanh niên cũng cần quan tâm đến các quan hệ xã hội đã được thiết lập đó.

C.Mác cũng nhận thấy rằng chọn một nghề nghiệp phù hợp cũng cần quan tâm đến năng lực cá nhân cần thiết để làm nghề. "Nếu chúng ta lựa chọn một nghề mà chúng ta không có năng lực cần thiết để làm nghề ấy thì chúng ta sẽ không bao giờ thực hiện nó một cách xứng đáng và ta sẽ mau chóng nhận ra, với những nỗi hổ thẹn, rằng bản thân ta bất lực và phải tự nhủ rằng chúng ta là những sinh vật vô dụng của tạo hóa". Khi đó hậu quả tự nhiên nhất là sự "khinh bỉ đối với bản thân mình". Liệu có cảm giác nào đau khổ hơn thế không? Mác tự hỏi. Thanh niên chúng ta ngày nay cũng vậy, khi chọn nghề phải cân nhắc năng lực của chính mình.

Và khi chúng ta cân nhắc tất cả những điều đó, và chúng ta đã đáp ứng được tất cả những điều kiện đó, khi chúng ta đã có thể lựa chọn tất cả các nghề trong khả năng của chúng ta thì chúng ta sẽ chọn nghề nào? Theo C.Mác, khi ấy chúng ta có thể lựa chọn cái nghề sẽ đem lại cho chúng ta phẩm giá lớn nhất. Đó không phải bao giờ cũng là nghề cao nhất, nhưng lại luôn là nghề đáng mong muốn nhất, là nghề sẽ đem lại cho chúng ta niềm hạnh phúc nhất.

Vậy kim chỉ nam nào sẽ giúp ta chọn nghề mà làm ta hạnh phúc nhất? Theo Mác, "kim chỉ nam chủ yếu phải định hướng cho chúng ta trong việc lựa chọn nghề nghiệp chính là phúc lợi của loài người, là sự hoàn thiện của chính chúng ta". C.Mác cho rằng sự hoàn thiện cá nhân và phúc lợi loài người không hề mâu thuẫn nhau, bởi "bản chất con người được cấu tạo khiến cho con người chỉ có thể đạt được sự hoàn thiện của mình bằng hoạt động cho sự hoàn thiện của những người cùng thời, với mình và vì phúc lợi của họ".

Với suy nghĩ và phương châm hành động như vậy cùng với trí tuệ vượt trội, tầm nhìn vượt thời đại, sức làm việc phi thường, C. Mác và Ph. Ăng ghen đã để lại những di sản tư tưởng lý luận to lớn, có thể khái quát thành 3 thành tựu lớn nhất sau:

Thứ nhất, C.Mác đã sáng tạo ra triết học duy vật biện chứng, tạo nên một cuộc cách mạng trong nhận thức và cải tạo thế giới. Kế thừa có chọn lọc những thành tựu của tư duy nhân loại, C. Mác đã làm một cuộc cách mạng triệt để trong lĩnh vực triết học, sáng lập ra một nền triết học mới là Triết học duy vật biện chứng bao gồm hai bộ phận chính là chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử để giúp nhân loại giải thích và cải tạo thế giới. V.I.Lênin khẳng định: "Chủ nghĩa duy vật lịch sử của C. Mác là thành tựu vĩ đại nhất của tư tưởng khoa học. Một lý luận khoa học hết sức hoàn chỉnh và chặt chẽ đã thay cho sự lộn xộn và sự tùy tiện vẫn ngự trị từ trước đến nay trong các quan niệm về lịch sử và chính trị".

Thứ hai, C. Mác đã tìm ra quy luật giá trị thặng dư - quy luật vận động và phát triển của chủ nghĩa tư bản. Với việc tìm ra quy luật giá trị thặng dư, C. Mác đã tạo ra một cuộc cách mạng trong lĩnh vực kinh tế chính trị học, chỉ ra quy luật vận động kinh tế của xã hội tư bản, vạch trần "bí mật" của xã hội tư bản là bóc lột giá trị thặng dư của những người lao động làm thuê tạo ra. V.I. Lênin đánh giá: "Lý luận về giá trị thặng dư là hòn đá tảng của học thuyết kinh tế của Mác. Học thuyết vĩ đại này, không chỉ đúng với xã hội tư bản trong thời C. Mác mà còn hoàn toàn đúng với xã hội tư bản hiện đại. Bởi quy luật giá trị thặng dư vẫn là quy luật kinh tế cơ bản luôn luôn tác động vào xã hội tư bản chủ nghĩa ở bất kỳ thời kỳ lịch sử nào".

(Xem tiếp trang 69)

NÂNG CAO HƠN NỮA CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ TỈNH QUẢNG NINH

ThS. PHAN THỊ HẢI YẾN
Trưởng khoa Nhà nước và Pháp luật

Tại Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021, giải pháp đầu tiên nhằm đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên mà Ban Chấp hành Trung ương xác định đó là: "Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của nghiên cứu, học tập lý luận chính trị..."(1). Trước yêu cầu nhiệm vụ hết sức nặng nề của thời kỳ đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới xây dựng đất nước; để thực hiện tốt giải pháp trên đây, công tác giáo dục lý luận chính trị phải được nhận thức đúng đắn, đầy đủ, quyết liệt, hiệu quả hơn nữa.

1. Tầm quan trọng của công tác giáo dục lý luận chính trị

Giáo dục lý luận chính trị là hoạt động truyền bá hệ tư tưởng của Đảng một cách có hệ thống, khoa học, không chỉ trang bị kiến thức về nền tảng tư tưởng của Đảng, mà còn giúp cán bộ, đảng viên nâng cao bản lĩnh, lập trường tư tưởng chính trị, và trách nhiệm xã hội. Công tác giáo dục cho cán bộ, đảng viên luôn được Đảng ta xác định là một trong những nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Thể hiện trên những khía cạnh cơ bản sau:

Thứ nhất, không ngừng trang bị, củng cố, nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên. Thông qua công tác giáo dục lý luận chính trị, giúp cán bộ, đảng viên có được nhận thức đúng đắn thế giới khách quan và có phương pháp phù hợp trong cải tạo thực tiễn, tránh sai lầm, mất phương hướng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ dẫn: *"Lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế. Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi"*(2).

Thứ hai, giúp cho cán bộ, đảng viên có nền tảng lý luận vững chắc, có ý thức bảo vệ, lan tỏa, phát triển nền tảng tư tưởng của Đảng. Thông qua quá trình được đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, mỗi cán bộ, đảng viên có thể hiểu được những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; hiểu được sự vận dụng sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với chủ nghĩa Mác-Lênin trong quá trình đổi mới, xây dựng và bảo vệ đất nước. Qua đó giúp cán bộ, đảng viên nâng cao bản lĩnh cách mạng, củng cố niềm tin; nỗ lực phát triển bản

(1) Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2011, t.5 tr.273-274.

thân, sẵn sàng cống hiến vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Thứ ba, nâng cao tinh thần cảnh giác và khả năng "miễn dịch" của cán bộ, đảng viên trước những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Trên cơ sở đó, giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên nâng cao ý thức, củng cố thế giới quan và phương pháp luận khoa học; nhận diện rõ, sàng lọc chuẩn xác thông tin; tích cực đấu tranh bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước và chế độ.

2. Thực trạng công tác giáo dục lý luận chính trị hiện nay

Quán triệt tinh thần Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về "Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý", nội dung chương trình đào tạo, lý luận chính trị trong những năm qua đã có nhiều đổi mới, cập nhật, có sự thống nhất hài hòa giữa lý luận và thực tiễn. Phương pháp giáo dục cũng được thay đổi theo hướng tích cực, hiện đại, ứng dụng những thành tựu của khoa học - công nghệ vào hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, quản lý, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện.

Tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ, việc đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị cũng được Đảng ủy, Ban Giám hiệu quan tâm tích cực, hiệu quả, với nhiều giải pháp mang tính đột phá, quyết liệt. Từ việc quan tâm nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giảng viên; đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học; chấn chỉnh ý thức, kỷ luật, kỷ cương trong giảng dạy, học tập, cho đến tăng cường đầu tư, bảo đảm cơ sở vật chất… đều có những đổi mới thiết thực, hiệu quả. Qua đó, không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong thời kỳ mới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác giáo dục lý luận những năm qua cũng còn một số hạn chế. Đại hội XIII đã thẳng thắn chỉ rõ: "việc giáo dục tư tưởng, chính trị cho cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên, một bộ phận đảng viên chưa nắm được chủ trương, đường lối của Đảng. Việc học tập lý luận chính trị tuy có nhiều cố gắng nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu". Những hạn chế trong công tác giáo dục lý luận chính trị là một trong những nguyên nhân dẫn đến: *"Một bộ phận cán bộ, đảng viên bản lĩnh chính trị không vững vàng, suy thoái về tư tưởng chính trị, còn hoài nghi, mơ hồ về mục tiêu, lý tưởng của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; một số ít hoang mang, dao động, mất lòng tin; cá biệt còn phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng"*[1]. Tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ, những hạn chế trên đây bộc lộ qua các biểu hiện như: Một bộ phận học viên chưa nhận thức đầy đủ, từ đó chưa thấy được trách nhiệm phải học tập nghiêm túc, có chất lượng; chưa đi sâu nghiên cứu, thảo luận để nắm vững lý luận; còn có biểu hiện "lười học", "ngại học", học qua loa, đại khái; một số giảng viên thiếu rèn luyện nâng cao nhận thức, kỹ năng, kinh nghiệm, nên hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị chưa thực sự cao.

3. Một số giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ

Để phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, góp phần thực hiện tốt phương châm: "*Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương*

thức công tác tư tưởng, bảo đảm tính đảng, tính khoa học, tính chiến đấu, tính thực tiễn, kịp thời và hiệu quả; nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục, học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh", tác giả đề xuất một số giải pháp sau:

***Một là,** nâng cao nhận thức cho các cấp ủy đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc học tập, nghiên cứu lý luận chính trị.*

Tiếp tục giáo dục, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên theo tinh thần các Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tư (Khóa XI, XII, XIII). Cần phải đưa việc học tập lý luận chính trị là nghĩa vụ và phải được quy định thành chế độ để mọi người tự giác thực hiện nghiêm túc; có kế hoạch học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận bắt buộc hằng năm đối với cán bộ, đảng viên gắn với chức danh, với nghề nghiệp, với nhiệm vụ cụ thể của cơ quan, đơn vị, yêu cầu của địa phương.

***Hai là,** chú trọng hơn nữa việc đổi mới nội dung, chương trình, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên*

Đây là giải pháp đầu tiên đóng vai trò quyết định chất lượng và hiệu quả của công tác giáo dục lý luận chính trị. Cần quán triệt, thực hiện tốt quan điểm của Đại hội XIII: "Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo hướng khoa học, sáng tạo, hiện đại và gắn lý luận với thực tiễn". Như vậy, với 4 phương châm: *khoa học*, *sáng tạo*, *hiện đại* và *gắn lý luận với thực tiễn*, có thể hiểu, nếu tính *khoa học* nhằm đảm bảo sự đúng đắn thì tính *sáng tạo* chính là hướng đến sự đột phá; tính *hiện đại* nhằm đảm bảo sự mới mẻ, cập nhật thì *gắn lý luận với thực tiễn* là để những vấn đề lý luận luôn hài hòa với thực tiễn cuộc sống, tránh lối lý luận suông, xa rời thực tiễn cũng như tránh thực tiễn thuần túy, khô khan, không có lý luận.

Cùng với đó, trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phương pháp giáo dục lý luận chính trị cũng cần được đổi mới theo hướng hiện đại, sáng tạo, phát huy tối đa vai trò của người học; đưa công tác giáo dục lý luận chính đi vào thực chất và hiệu quả hơn.

Ngoài việc đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp nói chung, cần phải thường xuyên quan tâm cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt; khắc phục lối suy nghĩ và làm việc theo lối mòn, lạc hậu; khắc phục tình trạng chỉ coi trọng công tác đào tạo mà xem nhẹ công tác bồi dưỡng: "đưa việc bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp đi vào nề nếp, nâng cao chất lượng, hiệu quả và phù hợp với từng đối tượng". Trên cơ sở đó, yêu cầu giảng viên chủ động cập nhật các chủ trương, nghị quyết và kiến thức mới vào bài giảng cho phù hợp với thực tiễn hiện nay.

***Ba là,** đổi mới phương pháp giảng dạy; tăng cường quản lý việc học tập gắn với rèn luyện, tu dưỡng; khắc phục tình trạng lười học, ngại học lý luận chính trị*

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII nhấn mạnh: "Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa học tập lý luận với rèn luyện, thử thách cán bộ trong thực tiễn để nâng cao bản lĩnh chính trị"[8]. Thực tiễn cho thấy, khi công tác quản lý quá trình học tập, rèn luyện, tu dưỡng bị buông

lỏng tất yếu dẫn đến không ít cán bộ, đảng viên nảy sinh tâm lý lười học, học hình thức, đối phó, qua loa, "học cho có" vì bằng cấp, chứng chỉ để bổ nhiệm, luân chuyển, nâng ngạch... Vì vậy, việc gắn công tác giáo dục lý luận chính trị với việc khắc phục triệt để bệnh lười học, ngại học lý luận chính trị của cán bộ, đảng viên là đòi hỏi cấp bách hiện nay.

Những năm tới cần tiếp tục đổi mới hơn nữa phương thức tổ chức và phương pháp giảng dạy lý luận chính trị, thực hiện quá trình tương tác giữa thầy - trò để cho người học được quyền thảo luận, tranh luận, vận dụng lý luận giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra… để mỗi giờ học lý luận chính trị đều trở nên sinh động, hấp dẫn, lôi cuốn người học... Kiên quyết khắc phục lối dạy *"độc thoại"*, thông báo thông tin một chiều, nặng về lý thuyết, áp đặt thụ động, máy móc lý luận xa rời thực tiễn, không phát huy được tính tích cực sáng tạo của người học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của đất nước.

Mỗi giảng viên cần nêu cao trách nhiệm, thường xuyên quan tâm đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị, thực hiện quá trình tương tác giữa thầy - trò để cho người học được quyền thảo luận, tranh luận, vận dụng lý luận giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra… để mỗi giờ học lý luận chính trị đều trở nên sinh động, hấp dẫn lôi cuốn người học... Kiên quyết khắc phục lối dạy *"độc thoại"*, thông báo thông tin một chiều, nặng về lý thuyết, áp đặt thụ động, máy móc lý luận xa rời thực tiễn, không phát huy được tính tích cực sáng tạo của người học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của đất nước.

Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục lý luận chính trị, lấy kết quả học tập lý luận chính trị làm thước đo phẩm chất, năng lực, phân loại của cán bộ, đảng viên nói chung, đội ngũ giảng viên nói riêng. Cần tăng cường kiểm tra và quản lý chặt chẽ chất lượng dạy và học lý luận chính trị bảo đảm thực chất, khách quan, hiệu quả thiết thực trong học tập lý luận chính trị.

Bốn là, *củng cố, nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ giảng viên, báo cáo viên lý luận chính trị và hiệu quả hoạt động của các trường chính trị*

Tại Đại hội XIII, Đảng ta đã nhấn mạnh phải: "tập trung xây dựng, củng cố, thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ giảng viên chính trị, báo cáo viên", đồng thời "kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống các trường chính trị".

Đây chính là một trong những giải pháp cơ bản, quan trọng nhằm góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên "luôn vững vàng trước những khó khăn, thách thức và không bị cám dỗ bởi vật chất, tiền tài, danh vọng", "có ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng suốt đời, thường xuyên "tự soi", "tự sửa" và nêu cao danh dự, lòng tự trọng của người đảng viên".

Để thực hiện tốt những định hướng trên đây, trước hết mỗi cán bộ, giảng viên cần phải tự học tập, rèn luyện vươn lên ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ. Phải thấm nhuần sâu sắc lời dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "*Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại*". Đội ngũ giảng viên phải được quan tâm xây dựng có chất lượng, có kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn, có phương pháp giảng dạy phù hợp, tâm

huyết với nghề là việc quan tâm xây dựng cơ chế, chính sách để thu hút đội ngũ giảng viên kiêm chức tham gia giảng dạy và truyền đạt tại các cơ sở bồi dưỡng lý luận chính trị; quan tâm tạo điều kiện cử giảng viên đi học nhằm nâng cao hơn nữa trình độ chuyên môn, trang bị kiến thức chuyên sâu về kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đồng thời, xây dựng kế hoạch đưa giảng viên đi nghiên cứu ở cơ sở, ký kết chương trình phối hợp công tác với các địa phương, thông qua đó giúp giảng viên nắm bắt thực tiễn công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể ở cơ sở.

Với kết quả bước đầu đã đạt được, tin tưởng rằng trong những năm tiếp theo, dưới sự chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, sự phối hợp có hiệu quả của các tường chính trị tỉnh bạn, các địa phương, đơn vị, sở, ban, ngành. Sự chủ động, quyết liệt trong triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, đổi mới nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ đảng viên, sẽ góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng Trường Chính trị chuẩn trong thời gian tới./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2021, t.II, tr.170, 170, 172, 168, 233, 235, 235-236, 236, 236, 236, 237.

Ý NGHĨA TỪ BÀI THI TỐT NGHIỆP "SUY NGHĨ CỦA...

(Tiếp theo trang 64)

Thứ ba, C.Mác đã phát hiện ra vai trò và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên thế giới. Trên cơ sở phân tích một cách khách quan, khoa học những điều kiện kinh tế của nền sản xuất tư bản chủ nghĩa cũng như những điều kiện chính trị, xã hội đã tạo nên các mối quan hệ giai cấp trong xã hội tư bản; Các Mác và Ph. Ăng ghen nhận thấy giai cấp công nhân gắn liền với lực lượng sản xuất tiên tiến dưới chủ nghĩa tư bản, là con đẻ của nền sản xuất đại công nghiệp, được nền đại công nghiệp tôi luyện, tổ chức thành một giai cấp có ý chí cách mạng triệt để, có vai trò và sứ mệnh lịch sử tiến hành cách mạng vô sản tự giải phóng mình và giải phóng toàn xã hội khỏi chế độ tư bản chủ nghĩa, thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa. V.I. Lênin đánh giá: "Đây là một phát kiến vĩ đại có ý nghĩa lịch sử toàn thế giới của Mác".

Kỷ niệm 205 năm ngày sinh C. Mác là dịp để chúng ta bày tỏ lòng ngưỡng mộ, tôn vinh và tri ân một con người đã cống hiến cả cuộc đời cho một xã hội mà ở đó "sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người". Đây cũng là dịp để một lần nữa chúng ta nhìn nhận lại giá trị những di sản tư tưởng của Ông, phương pháp vận dụng những di sản ấy vào hoạt động của mỗi đảng, mỗi quốc gia, mỗi dân tộc trong sự phân cực, đa phương, đa chiều, đầy biến động của thế giới hiện nay; đồng thời đấu tranh, phản bác những luận điệu, quan điểm sai trái, phủ định giá trị, sức sống bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin và công lao, cống hiến vĩ đại của C.Mác đối với nhân loại, để cùng nhau xây dựng một xã hội ngày càng tốt đẹp.

HỌC TẬP TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHĂM LO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN

ThS. BÙI THỊ HUYẾN
Giảng viên khoa Lý luận cơ sở

Chủ tịch Hồ Chí Minh - "Anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hoá kiệt xuất của Việt Nam". Người đã cống hiến trọn đời mình cho độc lập dân tộc, tự do, ấm no, hạnh phúc của nhân dân. Người để lại cho chúng ta một di sản tinh thần vô giá, đó là tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong đó, tư tưởng về chăm lo đời sống nhân dân vẫn giữ nguyên giá trị và được Đảng, Nhà nước Việt Nam vận dụng, phát huy trong mọi thời kỳ lịch sử, nhất là trong bối cảnh mới hiện nay. Tỉnh Quảng Ninh luôn là địa phương đi đầu trong thực hiện phát triển kinh tế - xã hội để góp phần nâng cao đời sống nhân dân.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm chăm lo đời sống cả vật chất và tinh thần của nhân dân. Trả lời phỏng vấn của các nhà báo nước ngoài ngày 21/01/1946, Hồ Chí Minh đã nói: "Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành" [(1)]. Người nhấn mạnh: "Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ", Người yêu cầu Chính phủ cần thực hiện ngay:

1. Làm cho dân có ăn.
2. Làm cho dân có mặc.
3. Làm cho dân có chỗ ở.
4. Làm cho dân có học hành"[(2)]

Theo tinh thần đó, sau khi nước nhà mới được thành lập (9/1945), chính quyền cách mạng non trẻ phải đối mặt với vô vàn khó khăn, thiếu thốn và phức tạp bởi "thù trong, giặc ngoài"; cùng một lúc phải chống 3 thứ giặc: "giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm". Trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời (03/9/1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt ra một số nhiệm vụ cấp bách, yêu cầu Chính phủ chỉ đạo giải quyết ngay là: Phát động phong trào tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, tổ chức quyên góp gạo "Hũ gạo tiết kiệm" cứu dân nghèo; phát động phong trào *Bình dân học vụ*, xóa nạn mù chữ. Những giải pháp hữu hiệu đã từng bước đưa đất nước vượt qua thời kỳ khó khăn, thử thách.

Để phát triển kinh tế và văn hóa, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, theo Hồ Chí Minh điều kiện và giải pháp quan trọng trước hết là cần phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị trong hoạch định, lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực thi đường lối phát triển kinh tế, văn hóa. Người yêu cầu các cơ quan Đảng,

Nhà nước, các cán bộ, đảng viên phải thực hiện đầy đủ và nghiêm túc phương châm: *việc gì có lợi cho dân dù nhỏ cũng phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân dù nhỏ cũng phải hết sức tránh*. Đồng thời, phải huy động sức mạnh toàn dân trong sự nghiệp xây dựng đất nước với phương châm "*đem tài dân, sức dân, của dân làm lợi cho dân*" (3).

Có thể thấy rõ, đối với Hồ Chí Minh, cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc của nhân dân chính là chân lý, là mục tiêu hướng tới của sự nghiệp cách mạng.

Trong *Di chúc* để lại cho toàn Đảng, toàn dân trước lúc đi xa, Người căn dặn: "Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hoá, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân" (4); phải có "kế hoạch xây dựng lại thành phố và làng mạc đẹp đẽ, đàng hoàng hơn trước chiến tranh. Khôi phục và mở rộng ngành kinh tế" (5). Đây chính là sự tổng kết về mục tiêu của chủ nghĩa xã hội đồng thời thể hiện rõ quan điểm Hồ Chí Minh về chăm lo đời sống nhân dân.

Khắc ghi lời dặn của Người, những năm qua, cùng với phát triển kinh tế, việc phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống nhân dân luôn được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các cấp, ngành của tỉnh Quảng Ninh quan tâm đặc biệt, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Nhiều chính sách đặc thù của tỉnh được ban hành, đi vào thực tiễn cuộc sống, đạt kết quả tích cực. Cụ thể:

- Ngay từ đầu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV nhiệm kỳ (2020 - 2025), trong bối cảnh cực kỳ khó khăn do đại dịch Covid-19, song tỉnh đã luôn nỗ lực, linh hoạt, chủ động, sáng tạo trong phòng, chống dịch nhằm giữ vững địa bàn "an toàn, ổn định, phát triển trong trạng thái bình thường mới". Trong đó, đặc biệt đẩy mạnh và thực hiện đồng bộ, hiệu quả, "phủ sóng" vắc-xin toàn dân thành công nhằm đảm bảo sức khỏe, vì sự bình yên của nhân dân, được nhân dân ủng hộ và ghi nhận, đánh giá cao.

Với phương châm mọi người dân Quảng Ninh đều được hưởng thành quả phát triển, tăng trưởng bao trùm, không để ai bị bỏ lại phía sau, tháng 5/2021, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết số 06-NQ/TU "Về phát triển bền vững kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030". Nghị quyết đã sớm đi vào cuộc sống trở thành động lực mạnh mẽ để các địa bàn khó khăn của tỉnh bứt phá, vươn lên.

Năm 2022, tỉnh dành tổng kính phí 2.013 tỷ đồng để triển khai các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, tăng 8,8% so với cùng kỳ năm 2021. Các cấp, ngành tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội, đặc biệt là chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, trợ giúp xã hội, giảm nghèo, chăm sóc và trợ giúp người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, cứu trợ đột xuất... Đến nay, 100% địa phương cấp xã, cấp huyện và tỉnh Quảng Ninh đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, bước vào giai đoạn xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu hiện đại, văn minh.

Bước sang năm 2023, quyết tâm vì hạnh phúc của nhân dân lại thêm một lần nữa được

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh khẳng định khi chọn chủ đề năm là: "Nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư và chất lượng đời sống nhân dân". Chủ đề này được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thống nhất thông qua tại phiên họp thứ 31 và ban hành tại Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 28/11/2022 về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023. Nhiều chỉ tiêu nâng cao chất lượng đời sống nhân dân đã được nêu rất cụ thể trong Nghị quyết như: Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đạt 86,46%, tạo ra ít nhất 20.000 việc làm tăng thêm. Đạt 55 giường bệnh/1 vạn dân; 15 bác sĩ/1 vạn dân; 2,7 dược sĩ đại học/1 vạn dân; trên 24 điều dưỡng/1 vạn dân; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số. Hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, không để tái nghèo, phát sinh hộ nghèo; xây dựng và triển khai chuẩn nghèo mới của tỉnh. Tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 98%; tỷ lệ người dân nông thôn sử dụng nguồn nước ăn uống hợp vệ sinh đạt trên 99,9% (trong đó, tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch đáp ứng QCVN-02:2009/BYT đạt trên 70%). Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải rắn sinh hoạt đô thị và các xã đảo, các xã có hoạt động du lịch, dịch vụ bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 97,3%. Giữ vững tỷ lệ che phủ rừng đạt 55% và nâng cao chất lượng rừng.

Phải khẳng định rằng, thời gian qua, tỉnh Quảng Ninh luôn kết hợp tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước đi, từng chính sách. Nhờ đó, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt. Tuy nhiên, với đặc thù là một tỉnh với địa bàn trải dài, địa hình phức tạp, đông đồng bào dân tộc, đa tín ngưỡng, tôn giáo... tình hình thế giới và trong nước có nhiều biến động, phức tạp, gây ra những khó khăn không nhỏ cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế với an sinh xã hội của tỉnh. Vì vậy, để thực hiện thành công chủ đề công tác năm 2023 về nâng cao chất lượng đời sống nhân dân, thiết nghĩ, trong thời gian tới, tỉnh Quảng Ninh cần tiếp tục cụ thể hóa và triển khai quyết liệt hơn nữa những giải pháp sau đây:

Thứ nhất, Đảng bộ tỉnh cần tiếp tục thống nhất từ chủ trương đến hành động, xác định rõ nội dung trọng tâm, phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu từ tỉnh đến cơ sở để đạt được các chỉ tiêu đã đề ra; giải quyết hài hòa, hiệu quả giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, thu hẹp chênh lệch vùng miền.

Thứ hai, tiếp tục quan tâm đến phát triển kinh tế, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi, cơ chế thông thoáng, cho các doanh nghiệp an tâm đầu tư trên địa bàn. Đây chính là cơ sở và nguồn lực quan trọng thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động; giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho lao động.

Thứ ba, ưu tiên ngân sách địa phương cho các chương trình, đề án chăm sóc, trợ giúp người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đối tượng yếu thế, đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo; xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành

mạnh, phát triển toàn diện cho trẻ em; tăng cường công tác phòng, chống xâm hại, tai nạn, thương tích và bảo vệ quyền trẻ em; bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi...

Thứ tư, cần tập trung phát triển hoàn thiện hệ thống an sinh xã hội; công tác đào tạo lao động nông thôn, chuyển dịch từ khu vực nông lâm nghiệp sang khu vực phi nông nghiệp gắn với ngành Than và các Khu công nghiệp, Khu kinh tế; phát triển thị trường lao động; mở rộng vững chắc diện bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp hướng tới mục tiêu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế toàn dân; triển khai đồng bộ các chính sách, giải pháp giảm nghèo bền vững theo tiêu chí mới của tỉnh; phát triển hệ thống các chương trình tín dụng chính sách xã hội.

Thứ năm, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng đời sống nhân dân; cải thiện sinh kế để nâng cao thu nhập cho người dân, nhất là người dân vùng nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo gắn với ba chương trình mục tiêu quốc gia; cải thiện thu nhập, nâng cao mức tiêu dùng, hướng đến người dân Quảng Ninh đều có cuộc sống khá giả; giảm chênh lệch mức sống giữa vùng miền. Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; nghiên cứu chính sách tiếp tục miễn giảm học phí cho học sinh các cấp học. Nâng cao chất lượng, năng lực khám chữa bệnh, năng lực hệ thống y tế đảm bảo đồng đều giữa các tuyến.

Thứ sáu, tiếp tục đầu tư hệ thống thiết chế văn hóa thể thao; phát triển các mô hình tự quản; nâng cao chất lượng đời sống văn hóa tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số vùng miền núi, biên giới, hải đảo. Quan tâm hơn nữa đến đối tượng chính sách xã hội, người có công, người cao tuổi và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn; quan tâm đến phòng chống thiên tai, cứu nạn, cứu hộ, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống dịch bệnh; phòng chống bạo lực gia đình, xây dựng gia đình hạnh phúc.

Với những mục tiêu và giải pháp về nâng cao chất lượng đời sống nhân dân như đã nêu ở trên, tỉnh Quảng Ninh đã cụ thể hóa quan điểm cốt lõi của Đảng về chính sách xã hội là vì con người, lấy con người là trung tâm. Đồng thời, tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về Nhân dân và chăm lo đời sống nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, xây dựng Quảng Ninh ngày càng giàu đẹp, văn minh như lời căn dặn mà Bác Hồ hàng mong muốn./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

(1). Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* sđd, tập 4, tr. 187

(2). Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, sđd, tập 4, tr. 175

(3). Hồ Chí Minh, *Toàn tập,* sđd, t.5, tr.81

(4). Hồ Chí Minh, *Toàn tập,* sđd, tập 15, tr.612

(5). Hồ Chí Minh, *Toàn tập,* sđd, tập 15, tr. 617

* Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ (2020 -2025)

* Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 28/11/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

XÂY DỰNG VĂN HOÁ SỐ CỦA NGƯỜI QUẢNG NINH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

ThS. TRẦN THỊ THU TRANG
Phó trưởng khoa Nhà nước và Pháp luật

Hiện nay, những đổi mới trong khoa học, công nghệ khiến cho đời sống con người ngày càng được cải thiện hơn. Chuyển đổi số đang là xu thế diễn ra từng ngày, từng giờ ở Việt Nam và trên toàn thế giới, mở ra không gian phát triển mới, tạo ra các giá trị mới ngoài các giá trị truyền thống vốn có và tác động đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có văn hoá. Tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc tháng 12/2021, một trong những vấn đề trọng tâm mà Đảng ta nhấn mạnh để tiếp tục xây dựng, giữ gìn, chấn hưng và phát triển nền văn hóa của dân tộc, đó là: "Xây dựng môi trường văn hóa số phù hợp với nền kinh tế số, xã hội số và công dân số, làm cho văn hóa thích nghi, điều tiết sự phát triển bền vững đất nước trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư"(1).

Chuyển đổi số trong xã hội nhằm hình thành xã hội số cùng với chính phủ số và kinh tế số tạo thành ba trụ cột của một quốc gia số. Trong đó, xã hội số là việc đưa công nghệ số, áp dụng những giải pháp số vào cuộc sống hằng ngày. Hoạt động này sẽ dần tạo ra những công dân số và văn hoá số. Cùng với tốc độ chuyển đổi số nhanh chóng trên mọi lĩnh vực sẽ tạo ra một môi trường mới, đó là môi trường số. Từ đó việc hình thành các chuẩn mực văn hoá số trong môi trường số đang là vấn đề bức thiết hiện nay.

Nếu như văn hoá trong xã hội được hình thành qua hàng ngàn năm lịch sử của loài người thì văn hoá số chỉ mới được hình thành trong vài chục năm gần đây cùng với quá trình chuyển đổi số. Văn hoá số là khái niệm mô tả công nghệ và Internet đang định hình như thế nào cách thức con người tương tác trên môi trường số, là cách thức hành xử, suy nghĩ và giao tiếp trong xã hội số. Văn hóa số là sản phẩm của công nghệ và là kết quả của đổi mới sáng tạo công nghệ có tính đột phá bao trùm mối quan hệ giữa con người và công nghệ. Nó có nghĩa là các giá trị văn hoá được xây dựng trong quá trình sử dụng công nghệ số và các nền tảng kỹ thuật số để phát triển.

Theo "Cẩm nang Chuyển đổi số" của Bộ Thông tin & Truyền thông: Văn hoá số là các quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức của con người trong môi trường số(2). Khái niệm này mang đến nhiều lợi ích cho xã hội, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Bởi lẽ, văn hoá số sẽ làm tăng cơ hội sáng tạo và hưởng thụ văn hóa cho người dân, giúp tăng

(1) Diễn văn khai mạc Hội nghị Văn hoá toàn quốc năm 2021.

(2) Theo "Cẩm nang Chuyển đổi số" - Bộ Thông tin & Truyền thông.

cường khả năng tiếp nhận thông tin, giao lưu văn hoá trên không gian số. Đây là xu thế phát triển tất yếu, đồng hành cùng với sự chuyển đổi của xã hội số.

Quảng Ninh là một trong những địa phương đi đầu trong chuyển đổi số. Nhằm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW về "Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và để thực hiện thành công các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 09/3/2018 "Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững", ngày 08 tháng 5 năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã ban hành Quyết định số 1151/QĐ-UBND về ban hành bộ Tiêu chí Văn hoá số của người Quảng Ninh văn minh, lịch sự trên môi trường số. Đây là cơ sở để Quảng Ninh xây dựng và hình thành các giá trị chuẩn mực đạo đức, lối hành xử có văn hoá trên mạng xã hội; từng bước giáo dục ý thức, tạo thói quen tích cực trong các hành vi ứng xử của người Quảng Ninh trên môi trường số có văn hoá, văn minh, lịch sự, an toàn, lành mạnh.

Thực tế cho thấy, hiện nay tình trạng lệch chuẩn xã hội trên môi trường số đã và đang diễn ra, có thể sẽ làm méo mó các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc, gây nên nhiều hệ lụy tiêu cực cho xã hội. Bởi trên môi trường số, do tính chất ẩn danh, khó kiểm soát, khó quản lý, nên đây là không gian thuận lợi cho các biểu hiện lệch chuẩn, phản cảm, thiếu văn minh. Do vậy, việc hình thành các chuẩn mực văn hóa mới trên môi trường số phù hợp với đặc tính và truyền thống dân tộc là hết sức cấp thiết. Để điều chỉnh các hành vi trên môi trường số, ở mức cao nhất, chúng ta đã ban hành Luật An ninh mạng với các nghị định, thông tư hướng dẫn. Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành "Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội" nhằm hướng dẫn, khuyến khích những hành vi đúng trên mạng xã hội; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành "Quy tắc ứng xử của người hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật", là bản quy tắc điều chỉnh hành vi của người làm nghệ thuật theo tinh thần "lấy cái đẹp dẹp cái xấu", lấy cái tích cực đẩy lùi cái tiêu cực. Bộ cũng đã đề xuất xây dựng "Bộ quy tắc ứng xử trong từng lĩnh vực, ngành nghề của đời sống xã hội" và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại "Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030".

Những tiêu chí xây dựng văn hoá con người Quảng Ninh cũng được đặt ra ngay từ những năm đầu thời kỳ đổi mới và tiếp tục được bổ sung, điều chỉnh trong suốt chặng đường phát triển, từ đó không ngừng nuôi dưỡng, bồi đắp từ thế hệ này sang thế hệ khác. Các chuẩn mực tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của con người Quảng Ninh dần được hình thành đưa vào quy ước, hương ước làng, xã; vào quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị, tổ chức, góp phần hình thành ý thức, thói quen tu dưỡng, rèn luyện cho mỗi cá nhân và được xây dựng thành quy định của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương như: thành phố Uông Bí xây dựng bộ quy tắc ứng xử "Tự hào là công dân thành phố Uông Bí"; thành phố Móng Cái ban hành bộ quy tắc ứng xử "Người Móng Cái thân thiện"; thành phố Cẩm Phả xây dựng hình ảnh

"Con người Cẩm Phả văn minh, thân thiện, nghĩa tình"; thị xã Đông Triều xây dựng "Người Đông Triều văn minh, thân thiện"; Công an tỉnh xây dựng quy tắc ứng xử "Xây dựng hình ảnh đẹp người chiến sĩ công an Quảng Ninh cùng nụ cười Hạ Long"... Qua đó, góp phần bồi đắp nền tảng văn hóa, tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý thức tuân thủ pháp luật, hình thành lối sống đẹp, văn minh, xây dựng con người Quảng Ninh "Năng động - Sáng tạo - Hào sảng - Lành mạnh - Văn minh - Thân thiện".

Bước vào giai đoạn chuyển đổi số, những tiêu chí xây dựng văn hoá con người Quảng Ninh sẽ là cơ sở quan trọng để Quảng Ninh xây dựng Bộ tiêu chí Văn hoá số của người Quảng Ninh. Theo đó, văn hoá số của người Quảng Ninh được xây dựng dựa trên 4 tiêu chí cơ bản với những giá trị cốt lõi sau:

***Một là*:** Nhóm tiêu chí về Thượng tôn pháp luật: Thượng tôn pháp luật thể hiện ở việc người dân nghiêm chỉnh chấp hành các quy định pháp luật về cách ứng xử văn hoá trên môi trường số; tuân thủ pháp luật Việt Nam, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức và công dân, trong đó nhấn mạnh: Không đăng tải, chia sẻ, bình luận các thông tin, nguồn tin chưa chính xác, chưa được kiểm chứng; tránh tin giả, tin sai sự thật; quảng cáo, kinh doanh dịch vụ trái phép… khi tham gia môi trường số, gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Không đăng tải những nội dung có thông tin xúc phạm danh dự, nhân phẩm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác. Đồng thời chấp hành nghiêm các quy định của Luật An ninh mạng.

***Hai là*:** Nhóm tiêu chí về Văn hoá: Tập trung với 3 tiêu chí cụ thể: 1) Nên có các hành vi, ứng xử phù hợp với những giá trị đạo đức, văn hoá, truyền thống của dân tộc Việt Nam; truyền thống "Kỷ luật và đồng tâm" của người dân vùng Mỏ; hướng tới thông điệp nhân văn, xây dựng văn hoá con người Quảng Ninh "Năng động - Sáng tạo - Hào sảng - Lành mạnh - Văn minh - Thân thiện" trên môi trường số. 2) Ứng xử trên môi trường số cần lịch sự, có trách nhiệm, tôn trọng nhau, có thái độ ứng xử văn hoá, văn minh, tiến bộ, đúng chuẩn mực đạo đức gia đình và xã hội, thuần phong mỹ tục, truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Nên suy nghĩ, cân nhắc trước khi đăng tin, bày tỏ cảm xúc, chia sẻ hình ảnh, video clip… khi tham gia các ứng dụng công nghệ thông tin (zalo, facebook, tictock…). 3) Sử dụng từ ngữ khi tham gia môi trường số cần đảm bảo giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt, không nên dùng ngôn ngữ phản cảm hoặc từ lạ không có trong từ điển tiếng Việt, không nên dùng từ lóng, từ viết tắt hoặc ngôn ngữ pha tạp. Tránh sử dụng từ ngữ gây thù hận, kích động bạo lực, phân biệt vùng miền, giới tính, tôn giáo.

***Ba là*:** Nhóm tiêu chí về An toàn: Tuân thủ các quy định và hướng dẫn về bảo vệ an toàn và bảo mật thông tin khi tham gia môi trường số. Khuyến khích tìm hiểu, nghiên cứu các kỹ năng, áp dụng các giải pháp về công nghệ khi tham gia môi trường số để trang bị kiến thức, khả năng tự bảo vệ trước những tác động tiêu cực của môi trường số…

***Bốn là*:** Nhóm tiêu chí về Trách nhiệm: Chịu trách nhiệm về các hành vi, ứng xử khi tham gia môi trường số; khuyến khích quảng bá, lan toả thông điệp tốt đẹp về đất nước, con người, văn hoá truyền thống của tỉnh Quảng Ninh, chia sẻ thông tin tích cực; hình thành những thói quen, cách hành xử có văn hoá, văn minh, lịch sự của người dân khi tham gia vào môi trường số…

Để hình thành các chuẩn mực văn hóa số trên môi trường số đáp ứng yêu cầu phát triển và để triển khai thực hiện bộ Tiêu chí Văn hoá số của người Quảng Ninh văn minh, lịch sự trên môi trường số trong thời gian tới, cần tập trung thực hiện có hiệu quả một số nội dung sau:

***Thứ nhất*,** tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về văn hóa số. Tạo lập hành lang pháp lý trong lĩnh vực văn hóa để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số quốc gia và phát triển các sản phẩm văn hoá dựa trên nền tảng công nghệ số, internet và không gian mạng. Trong đó, tập trung rà soát, sửa đổi các quy định liên quan đến văn hóa số trên môi trường số.

***Thứ hai*,** kịp thời ban hành, hoàn thiện chính sách thúc đẩy sáng tạo và hưởng thụ văn hóa phù hợp với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, xử lý kịp thời các thách thức đặt ra đối với phát triển văn hóa - xã hội.

***Thứ ba*,** đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa của văn hóa số trong sự phát triển văn hóa, con người Việt Nam nói chung, văn hoá của người Quảng Ninh nói riêng; nâng cao ý thức của người dân khi tham gia vào môi trường số; triển khai thực hiện Bộ tiêu chí văn hoá số của người Quảng Ninh văn minh, lịch sự trên môi trường số.

***Thứ tư*,** chú trọng công tác quản lý thông tin trên internet, mạng xã hội để định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho nhân dân; phát huy vai trò của dư luận xã hội trên môi trường số, dùng ý kiến đúng đắn của số đông để điều chỉnh, uốn nắn kịp thời, đấu tranh với những biểu hiện sai trái, lệch chuẩn, vô văn hóa. Nêu cao trách nhiệm của mỗi tổ chức, cá nhân trong môi trường số.

Quảng Ninh đã có những bước phát triển đột phá sau 60 năm xây dựng và phát triển, những đổi mới về công nghệ được áp dụng vào đời sống hằng ngày và tất nhiên, những biến đổi trong văn hoá số tác động mạnh mẽ đến con người Quảng Ninh. Do đó, văn hoá số là một trong những chuyển đổi cần thiết nhằm mang lại cuộc sống tốt nhất cho người dân. Quảng Ninh đang kỳ vọng vào sự tăng trưởng đột phá nhờ công nghệ số để hướng tới xã hội số, kinh tế số và chính quyền số; tuy nhiên, công nghệ và những lợi ích của chuyển đổi số cần được phát triển hài hòa với văn hóa số để người dân được thụ hưởng trọn vẹn thành tựu của công nghệ và văn hóa theo đúng nghĩa./.

PHÁT HUY VAI TRÒ NGƯỜI ĐẢNG VIÊN TRONG CÔNG TÁC TUYỂN SINH CÁC LỚP XÃ HỘI HÓA

VƯƠNG THỊ HIỀN
Trung tâm Hợp tác Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực

Năm 2022, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh, Chi bộ Trung tâm Hợp tác Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác Đảng và chuyên môn, hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch đặt ra, trong đó có công tác tuyển sinh. Có được những thành tích này là do công tác tuyển sinh luôn được Trung tâm Hợp tác Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực quan tâm hàng đầu, coi đây là nhiệm vụ quan trọng của mỗi đảng viên trong Chi bộ khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

1. Quan niệm về tuyển sinh; xã hội hóa; công tác tuyển sinh

Tuyển sinh là việc lựa chọn người học vào học một ngành, nghề nào đó do cơ sở có thẩm quyền đào tạo khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện tuyển sinh theo quy định của nhà trường.

Xã hội hoá giáo dục là huy động toàn xã hội làm giáo dục, động viên các tầng lớp nhân dân góp sức xây dựng nền giáo dục quốc dân dưới sự quản lý của Nhà nước để xây dựng một xã hội học tập.

Như vậy, các lớp xã hội hóa là các lớp học theo chương trình đào tạo, bồi dưỡng có nguồn kinh phí do người học tự đóng góp mà không phải là kinh phí Nhà nước cấp. Các lớp xã hội hóa thường được đào tạo xuất phát theo nhu cầu của xã hội; đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay, nhu cầu của người dân sẽ quyết định rất lớn đến việc hình thành một lớp xã hội hóa học trực tiếp hay trực tuyến.

Công tác tuyển sinh các lớp xã hội hóa được tiến hành theo thứ tự các bước là: (1) Khảo sát, tìm thông tin ngành học mà xã hội và người dân đang có nhu cầu đào tạo. (2) Chọn trường đào tạo và hình thức đào tạo phù hợp với nhu cầu thực tiễn. (3) Đảm bảo các thủ tục pháp lý về đào tạo, liên kết đào tạo, đặt trạm đào tạo, phối hợp đào tạo để mở lớp học/khóa học. (4) Thực hiện công việc tuyển sinh, công việc tư vấn, công tác quản lý theo dõi học viên, công tác chăm sóc học viên. (5) Trọng tâm là công việc tuyển sinh và công việc tư vấn, vì công việc này yêu cầu nắm chắc chuyên môn và sáng tạo trong khi thực hiện nhiệm vụ thì mới mang lại hiệu quả cao.

2. Vai trò người đảng viên trong công tác tuyển sinh các lớp xã hội hóa

Đảng viên có vai trò quan trọng xuyên suốt trong các giai đoạn lịch sử, đặc biệt trong giai đoạn hiện nay. Đảng viên là chiến sỹ cách mạng trong đội quân tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam. Đội ngũ đảng viên là những người có trách nhiệm góp phần xây dựng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng; đồng thời có trách nhiệm tổ chức thực hiện mọi đường lối, chủ trương, chính sách của

Đảng. Đảng viên dù ở cương vị nào, cũng vừa là người lãnh đạo, vừa là người phục vụ quần chúng. Đảng viên là người kiên định bảo vệ Đảng, bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng.

Chi bộ Trung tâm Hợp tác Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực hiện nay có 10 đảng viên (đạt tỷ lệ 100% viên chức là đảng viên). Chi bộ lãnh đạo công tác chuyên môn, trong đó công tác tuyển sinh được Chi bộ quan tâm hàng đầu. Mỗi đảng viên trong Chi bộ đều phát huy vai trò quan trọng trong công tác tuyển sinh các lớp xã hội hóa; cụ thể như sau:

Đảng viên là cán bộ lãnh đạo của Trung tâm Hợp tác Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực đã làm tốt vai trò tham mưu cho Ban Giám hiệu về công tác chuyên môn nói chung, công tác tuyển sinh các lớp xã hội hóa nói riêng. Lãnh đạo Trung tâm hăng hái, nhiệt tình, gương mẫu trong công tác tuyển sinh; đón nhận và xử lý thông tin tuyển sinh kịp thời, đặc biệt là việc chọn ngành và chọn trường đào tạo. Cán bộ, lãnh đạo Trung tâm nói chung, đặc biệt là cán bộ chịu trách nhiệm chuyên môn chính về công tác tuyển sinh đã tích cực, nêu gương chịu trách nhiệm trong việc hoàn thành thủ tục pháp lý về tuyển sinh, mở các lớp xã hội hóa theo quy định hiện hành. Bên cạnh đó, cán bộ lãnh đạo Trung tâm cũng đã đề ra các cách thực hiện cụ thể đối với từng nhóm đảng viên làm công tác tuyển sinh; phát huy tính sáng tạo trong xử lý công viêc của từng đảng viên trong Chi bộ.

Đảng viên là chuyên viên của Trung tâm Hợp tác Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực luôn phát huy tốt vai trò của mình trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao, đặc biệt là trong công tác tuyển sinh. Ngoài việc thực hiện theo chỉ đạo của lãnh đạo Trung tâm, mỗi đảng viên trong trung tâm đều tích cực, chủ động, sáng tạo trong thực hiện công tác tuyển sinh. Đặc biệt là nhóm đảng viên chuyên sâu về lĩnh vực tư vấn tuyển sinh các lớp đại học xã hội hóa đã dựa vào thế mạnh của Nhà trường để khai thác, tìm ra người có nhu cầu đào tạo.

3. Một số giải pháp nâng cao vai trò người đảng viên trong công tác tuyển sinh các lớp xã hội hóa

* Nhóm giải pháp thuộc nội lực của Trung tâm Hợp tác Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực.

Một là, Thời gian khảo sát, nắm bắt thông tin để tìm ra ngành học cần đào tạo tiến hành sớm và đồng bộ. Thủ tục pháp lý về mở lớp học/khóa học cần hoàn thành sớm để có nhiều thời gian thực hiện công việc tuyển sinh và tư vấn về ngành học, trường học; từ đó sớm đưa ra hình thức học phù hợp cho lớp học/khóa học trực tiếp hay trực tuyến.

Hai là, Khi có thông tin cụ thể, thì người đứng đầu phụ trách công tác tuyển sinh cần cung cấp kịp thời đến toàn thể các đảng viên trong Chi bộ Trung tâm hiểu và nắm vững thông tin tuyển sinh; đó là phát huy sức mạnh nội lực của Trung tâm; phát huy tốt vai trò đảng viên trong công việc tuyển sinh, tư vấn người học.

Ba là, Trung tâm cần xây dựng một dự toán kinh phí chi cho các thành viên trong nội bộ của Trung tâm khi tham gia cụ thể vào công tác tuyển sinh, góp phần hình thành lên lớp học/khóa học.

* Nhóm giải pháp cần có sự phối hợp đồng bộ với các cơ quan, đơn vị để nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh.

Một là, sử dụng truyền thông đa phương tiện trong công tác tuyển sinh (ví dụ bảng hiệu quảng cáo, thông tin trên mạng xã hội như

facebook,...); đặc biệt là có sự tham gia của người đứng đầu Nhà trường; người đứng đầu mỗi cơ quan, đơn vị tham gia vào công tác tuyển sinh.

Hai là, tổng hợp nguồn thông tin của các trường đại học; thông tin của các cơ quan, đơn vị phản hồi để tìm ra các ngành đào tạo phù hợp.

Ba là, xây dựng một phương thức tuyển sinh phối hợp cụ thể với các đơn vị trong Nhà trường; trong tỉnh Quảng Ninh; đặc biệt là những ngành đào tạo được cho là thế mạnh.

Tóm lại, được sự quan tâm của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường, mỗi đảng viên trong Chi bộ Trung tâm luôn nỗ lực, cố gắng phát huy tốt vai trò người đảng viên trong công tác tuyển sinh. Mặc dù, theo Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 thì năm 2024 gần như 100% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ đại học. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Trung tâm và sự quyết tâm, đồng sức, đồng lòng, đoàn kết, nhất trí của các đảng viên, Chi bộ sẽ vượt qua khó khăn, thử thách và sớm tìm ra hướng đi mới cho công tác tuyển sinh các lớp xã hội hóa, tạo đà cho sự phát triển vững chắc của Trung tâm Hợp tác Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực; góp phần xây dựng Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh không ngừng lớn mạnh về mọi mặt; xứng đáng là một trung tâm đào tạo cán bộ uy tín, tin cậy của tỉnh Quảng Ninh./.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ...

(Tiếp theo trang 55)

Thứ tám, nâng cao vai trò người đứng đầu của các cơ quan, tổ chức trong đánh giá CBCC. Thực tế cho thấy rằng, nếu cơ quan, đơn vị nào mà người đứng đầu thật sự quan tâm thì nơi ấy việc đánh giá được thực hiện khá tốt, góp phần phản ánh đúng năng lực chuyên môn, phẩm chất chính trị của từng CBCC. Người đứng đầu cấp ủy phải là tấm gương sáng về đạo đức, lối sống, tác phong công tác, tấm gương về phẩm chất, năng lực để đảng viên noi theo. Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị còn là đầu mối tổ chức triển khai mọi hoạt động của đảng bộ, chi bộ, cơ quan, đơn vị theo nghị quyết của đảng bộ, chi bộ. Trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu rất lớn, có tác dụng quyết định mọi thành, bại trong quá trình hoạt động, phát triển của cấp ủy cơ quan, đơn vị.

Như vậy, làm tốt công tác đánh giá CBCC là cơ sở quan trọng, chính xác để động viên, khuyến khích, khen thưởng những người làm việc hiệu quả cao. Những người làm chưa tốt có cơ sở để nhìn nhận lại quá trình, tiếp thu góp ý, phê bình để làm việc tốt hơn. Đồng thời có thể sàng lọc, loại bỏ những CBCC không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ra khỏi các cơ quan nhà nước. Đây là công việc quan trọng nhưng chưa được thực hiện hiệu quả thời gian qua. Đánh giá công tâm, khách quan, chính xác còn góp phần giúp mỗi cơ quan, đơn vị có điều kiện tuyển chọn, bổ sung nguồn CBCC thật sự có tài, có tâm phụng sự đất nước, phục vụ nhân dân./.

NÂNG CAO VĂN HÓA CHÍNH TRỊ CHO ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN TRƯỜNG ĐÀO TẠO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ - GIẢI PHÁP GÓP PHẦN XÂY DỰNG VĂN HÓA TRƯỜNG ĐẢNG

ThS. NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG
Phó trưởng khoa Xây dựng Đảng

"Văn hóa chính trị là tập hợp các giá trị, thái độ và niềm tin được hình thành trong thực tiễn chính trị. Nó có thể chi phối, định hướng hoạt động của các cá nhân, tổ chức và cộng đồng khi các chủ thể này tham gia vào đời sống chính trị"(1). Như vậy có thể hiểu, văn hóa chính trị của giảng viên chính trị là tập hợp các giá trị, thái độ, niềm tin của giảng viên được hình thành trong thực tiễn chính trị. Văn hóa chính trị chi phối, định hướng hoạt động của giảng viên khi họ tham gia vào đời sống chính trị. Văn hóa chính trị bao gồm tri thức chính trị; hệ tư tưởng chính trị; giá trị; thái độ chính trị và hành vi chính trị của chủ thể chính trị. Các yếu tố tiêu biểu và cốt lõi này gắn bó rất chặt chẽ với nhau, bổ sung cho nhau tạo thành phẩm chất, nhân cách, thúc đẩy sự tu dưỡng bản thân và năng lực chính trị của một cá nhân, một tổ chức, một đảng phái chính trị; đồng thời, góp phần hiện thực hóa các mục đích chính trị của một cá nhân hay một tổ chức. Trung tâm của văn hóa chính trị là vấn đề định hướng, hay văn hóa chính trị có chức năng chủ yếu là định hướng. Đó là các định hướng về nhận thức, tình cảm và sự đánh giá.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *"Nhiệm vụ của giáo dục là rất quan trọng và vẻ vang, vì nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục. Không có giáo dục, không có cán bộ thì cũng không nói gì đến kinh tế - văn hóa"*(2). Cho nên, vai trò của người thầy dù ở thời đại nào, môi trường nào cũng quan trọng, đặc biệt với đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị tại các trường chính trị tỉnh càng phải nhận thức rõ được trọng trách cao cả của mình.

Với vai trò là người truyền thụ, giảng giải, giảng viên giới thiệu, trình bày, truyền đạt, cung cấp kiến thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, định hướng cho học viên để họ có được nhận thức và hành động đúng đắn, từ đó góp phần xây dựng, bồi đắp nền tảng tư tưởng của Đảng, giáo dục tư tưởng chính trị cho học viên. Với vị trí, vai trò của người giảng viên trường chính trị, việc thực hành văn hóa chính trị là yêu cầu tất yếu đối với đội ngũ giảng viên. Văn hóa chính trị giúp cho người giảng viên kiên định với mục tiêu, lý tưởng của Đảng là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; giữ vững niềm tin vào sự tốt đẹp của chế độ xã hội chủ nghĩa; tự hào với với truyền thống hào hùng của dân tộc; thấm nhuần nền tảng tư tưởng

(1) Giáo trình cao cấp Lý luận chính trị, tập 9, Chính trị học, Nxb. Lý luận chính trị, H, 2017.

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 10, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2011, tr.345.

của Đảng là chủ nghĩa Mác-Lênnin, tư tưởng Hồ Chí Minh; gương mẫu trong việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước… Từ đó, người giảng viên trường chính trị có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ vẻ vang của mình "là chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng".

Trong giai đoạn hiện nay, văn hóa chính trị đang là một nội dung được Đảng và Nhà nước chú trọng xây dựng, gắn liền với văn hóa lãnh đạo của Đảng và văn hóa quản lý của Nhà nước. Chính vì vậy, ngày 26/10/2017, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 5029-QĐ/HVCTQG về "Quy định ứng xử văn hóa của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương" (sau đây gọi tắt là Quy định văn hóa trường Đảng). Mục đích của việc ban hành Quy định về văn hóa trường Đảng là "Giữ gìn, phát huy truyền thống, bản sắc văn hóa trường Đảng: Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc; cống hiến trong thực thi công vụ; cầu thị, sáng tạo, chất lượng trong đào tạo, nghiên cứu khoa học; kỷ cương nơi công sở; văn minh trong ứng xử". Văn hóa trường Đảng là một bộ phận của văn hóa Đảng, trong đó văn hóa chính trị của giảng viên trường chính trị là một bộ phận không thể tách rời của văn hóa trường Đảng. Vì vậy, việc xây dựng văn hóa chính trị của đội ngũ giảng viên trường chính trị là một yêu cầu quan trọng, góp phần xây dựng và hình thành văn hóa trường Đảng nói riêng và xây dựng văn hóa trong Đảng nói chung. Đặc biệt, trong bối cảnh Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ nói riêng và các trường chính trị trên toàn quốc đang nỗ lực triển khai xây dựng trường chính trị chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn, theo Quy định về trường chính trị chuẩn mức 1, mức 2 đều có một nội dung về xây dựng văn hóa trường Đảng, thực hiện kỷ luật, kỷ cương (Điều 10 và Điều 16). Xây dựng "văn hóa trường Đảng" hiện nay đang là một trong những nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết trong hệ thống các trường chính trị cả nước. Xây dựng văn hóa trường Đảng tức là quá trình vun đắp, kế thừa có chọn lọc những giá trị văn hóa tích cực trong nhà trường nhằm đưa nhà trường phát triển vững mạnh. Đây được xác định là một trong những giải pháp quan trọng góp phần đưa Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ sớm đạt tiêu chí trường chính trị chuẩn mức 1 và mức 2.

Xuất phát từ vai trò quan trọng của văn hóa chính trị đối với đội ngũ giảng viên Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ và vai trò của văn hóa chính trị của đội ngũ giảng viên đối với việc xây dựng văn hóa trường Đảng và xây dựng trường chính trị chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021, theo tôi để nâng cao văn hóa chính trị cho đội ngũ giảng viên, cần tập trung vào một số nội dung sau:

Một là, *tăng cường trang bị kiến thức lý luận chính trị và kinh nghiệm thực hành chính trị cho đội ngũ giảng viên.*

Đây là nội dung cốt lõi của văn hóa chính trị của đội ngũ giảng viên và là một trong những tiêu chuẩn, thước đo đánh giá

văn hóa chính trị của mỗi giảng viên. Việc tăng cường kiến thức lý luận chính trị chính là nâng cao kiến thức về Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cương lĩnh, đường lối của Đảng. Trong đó, việc học tập Chủ nghĩa Mác-Lênin là học tập tinh thần, lập trường, quan điểm của chủ nghĩa Mác; cốt lõi nhất là học phương pháp biện chứng duy vật. Đây là cơ sở khoa học để xem xét và giải quyết, xử trí mọi vấn đề, tình huống chính trị thực tiễn đặt ra. Đặc biệt là trong bối cảnh Đảng ta đang triển khai sâu rộng Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị "về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới".

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh không chỉ dừng lại ở việc học tập tư tưởng lý luận của Người mà phải chú ý học tập cả phương pháp, phong cách, đạo đức và lối sống của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đặc biệt, với vai trò là người giảng viên chính trị, đội ngũ giảng viên cần chú trọng học tập và làm theo phong cách tư duy, phong cách diễn đạt, phong cách ứng xử và phong cách làm việc của Bác.

Đồng thời, đội ngũ giảng viên cần nắm vững, hiểu chắc cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Giảng viên luôn chủ động cập nhật các lý luận mới, xu hướng chính trị mới trong khu vực và trên thế giới để mở rộng tri thức của bản thân, làm phong phú thêm các bài giảng và có căn cứ để đối chiếu, liên hệ với lý luận của Đảng ta để chỉ ra được tính ưu việt của con đường chúng ta đang đi. Bên cạnh đó, người giảng viên thường xuyên cập nhật các chủ trương, chính sách mới liên quan đến nội dung giảng dạy đảm bảo tính khoa học, tính chính trị và tính thuyết phục cho bài giảng.

Cùng với đó là sự quan tâm của tỉnh, của Nhà trường trong việc tạo điều kiện cho đội ngũ giảng viên tham gia các hoạt động chính trị của tỉnh như tham dự cuộc họp của Hội đồng nhân dân, tham gia hội nghị báo cáo viên các cấp, tham gia cùng một số đoàn làm việc của các đồng chí lãnh đạo tỉnh, sở, ban, ngành,… để từ đó giảng viên hình thành được kinh nghiệm thực hành chính trị cho bản thân. Lý luận chính trị và kinh nghiệm thực hành chính trị là hai trụ cột quan trọng cấu thành năng lực của người giảng viên chính trị. Đây chính là nền tảng quan trọng để người giảng viên chính trị hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy của mình và là giải pháp quan trọng nâng cao văn hóa chính trị cho đội ngũ giảng viên. Với vai trò là người truyền giảng về lý luận chính trị, việc nâng cao nhận thức chính trị sẽ giúp cho người giảng viên vững về chính trị, kiên định với mục tiêu lí tưởng của Đảng, từ đó làm tăng tính thuyết phục cho các bài giảng và tránh xa nguy cơ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" mà Đảng ta đã chỉ ra trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII (2016).

Hai là, *phát huy tính tự giác, tích cực tự học, tự rèn phong cách công tác và đạo đức, lối sống của đội ngũ giảng viên.*

Trong bốn yếu tố cấu thành giáo dục là giáo dục gia đình, nhà trường, xã hội và

tự giáo dục thì yếu tố tự giáo dục là yếu tố trực tiếp quyết định tới chất lượng giáo dục và sự phát triển sự nghiệp của mỗi cá nhân. Vì vậy, học tập suốt đời là nhiệm vụ của mỗi giảng viên chính trị. Việc đào tạo chuyên sâu về một chuyên ngành cụ thể là một yêu cầu và điều kiện của giảng viên, tuy nhiên kiến thức luôn luôn được bổ sung, Vì vậy, để đáp ứng được yêu cầu của công việc giảng dạy, mỗi giảng viên phải phát huy tính tự giác, tích cực tự học không chỉ kiến thức chuyên môn giảng dạy mà bao gồm các kiến thức chuyên môn liền kề để làm giàu tri thức và nâng cao năng lực giảng dạy.

Việc rèn luyện đạo đức, lối sống và phong cách làm việc đóng vai trò quan trọng để trong việc xây dựng hình ảnh người giảng viên Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ "vững về chính trị, sáng về đạo đức, giỏi về chuyên môn". Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: "Một tấm gương sống có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền"(3). Vì vậy, đội ngũ giảng viên phải không ngừng rèn luyện đạo đức, lối sống để thông qua mỗi tiết giảng trên lớp, người giảng viên thực sự là tấm gương sáng cả về tri thức và đạo đức, từ đó tạo ra sự cảm hóa và sức thuyết phục đối với học viên.

Ba là, *tiếp tục xây dựng văn hóa trường Đảng theo Quyết định số 5029-QĐ/HVCTQG về "Quy định ứng xử văn hóa của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương".*

Văn hóa chính trị của đội ngũ giảng viên là một bộ phận cấu thành của văn hóa trường Đảng. Đây là mối quan hệ biện chứng, việc nâng văn hóa chính trị của đội ngũ giảng viên góp phần xây dựng văn hóa trường Đảng, ngược lại văn hóa trường Đảng là cơ sở và là điều kiện để nâng cao văn hóa chính trị của đội ngũ giảng viên. Vì vậy, trong thời gian tới Nhà trường tiếp tục quán triệt sâu rộng các quy định của Quyết định số 5029-QĐ/HVCTQG tới đội ngũ giảng viên, học viên, và cán bộ tham mưu, quản lý, phục vụ. Đặc biệt chú trọng vào triển khai các chuẩn mực ứng xử của giảng viên và học viên, trong đó yêu cầu đối với giảng viên "Thể hiện trí tuệ, bản lĩnh, trách nhiệm cá nhân và hiệu quả trong công việc. Chủ động cập nhật kiến thức; không ngừng học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của công việc và sự nghiệp đổi mới; tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, nghiên cứu"(4).

Việc tiến hành đồng bộ các biện pháp nêu trên là giải pháp cơ bản để nâng cao văn hóa chính trị cho đội ngũ giảng viên trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ trong thời gian tới, từ đó giúp người giảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ vẻ vang "là chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng"; đồng thời góp phần xây dựng văn hóa trường Đảng theo quy định của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, H.1995, t.5, tr.263.

(4) Quyết định số 5029/QĐ-HVCTQG Ban hành Quy định về ứng xử văn hóa của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

KẾT QUẢ NỔI BẬT 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 10-NQ/TU VỀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI

ThS. PHẠM HỮU KIÊN
Phó hiệu trưởng

Giáo dục lý luận chính trị là lĩnh vực có vai trò hết sức quan trọng trong công tác tư tưởng. Thông qua đó, trang bị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên những nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng. Từ đó, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên thấm nhuần nền tảng tư tưởng của Đảng, biến nó trở thành những quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, mang lại lợi ích thiết thực cho giai cấp công nhân, nhân dân lao động và cả dân tộc. Nhận thức được vai trò và tầm quan trọng đó, những năm qua, Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đã có nhiều biện pháp tích cực nhằm cụ thể hóa, triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TU về một số giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng trong tình hình mới.

Thường xuyên quán triệt làm cho tinh thần của Nghị quyết ngấm sâu vào từng hoạt động của Nhà trường

Ngay sau khi Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TU "Về một số giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng trong tình hình mới", Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã xác định công tác quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết phải được coi là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt.

Tháng 5/2018, trường đã tổ chức Hội thảo khoa học "Vận dụng Nghị quyết số 09-NQ/TU về phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2018 và Nghị quyết số 10-NQ/TU về một số giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng trong tình mới vào giảng dạy các lớp đào tạo, bồi dưỡng". Thông qua đó, làm cho mọi giảng viên nhận thức đầy đủ, sâu sắc những quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, từ đó tự liên hệ với hoạt động giảng dạy, nghiên cứu của mình.

Duy trì thường xuyên việc quán triệt, thực hiện Nghị quyết thông qua các cuộc họp Đảng ủy, họp giao ban, họp chuyên môn, sinh hoạt chi bộ. Đã yêu cầu mỗi giảng viên thường xuyên tự nghiên cứu, học tập, lựa chọn những nội dung phù hợp để đưa vào các bài giảng, đặc biệt là đưa vào hệ thống đề thi hết phần học, môn học và thi tốt nghiệp. Công việc này đã góp phần làm cho các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết không chỉ dừng lại việc quán triệt, thực hiện trong trường, mà còn tạo sự lan tỏa rộng rãi trong học viên.

Việc quán triệt, triển khai Nghị quyết số 10-NQ/TU cũng được gắn với thực hiện Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị "Về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản

lý"; Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư "Về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới", Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 25/10/2018, của Bộ Chính trị khóa XII, "Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới" và các nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII).

Nâng chất lượng đội ngũ, quán triệt phương châm "Người học là trung tâm - Người thầy là động lực - Nhà trường là nền tảng"

Quán triệt, triển khai cuộc vận động "Xây dựng phong cách cán bộ trường Đảng trung thành, sáng tạo, cống hiến vì sự nghiệp giáo dục lý luận chính trị" giai đoạn 2021-2025" theo chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Đảng ủy, Ban Giám hiệu quan tâm rà soát, xây dựng kế hoạch, cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ. Từ năm 2018 - 2022, bình quân mỗi năm có khoảng gần 100 lượt cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng. Đặc biệt, năm 2022, đã phối hợp với Trường Chính trị Tô Hiệu thành phố Hải Phòng tổ chức 01 lớp bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trong đó có 34 cán bộ, giảng viên của Nhà trường tham dự. Đến nay toàn trường đã có 03 tiến sĩ; 46/68 thạc sĩ; 50/68 đồng chí có trình độ lý luận từ Trung cấp trở lên (trong đó 33 cao cấp LLCT); 36 cán bộ giảng dạy, nghiên cứu có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Hằng năm, Ban Giám hiệu chỉ đạo đội ngũ giảng viên đi nghiên cứu thực tế theo chuyên đề tại các ngành, địa phương; dự các cuộc họp của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh; tham gia các đoàn công tác kiểm tra, giám sát, đối thoại giải quyết các kiến nghị, đơn thư, khiếu nại của công dân, nhằm nắm bắt thực tiễn, đưa vào các bài giảng, chuyên đề. Tổ chức 11 đợt học tập, nghiên cứu thực tế trong và ngoài tỉnh cho cán bộ, giảng viên, nhân viên (tổng số trên 180 lượt cán bộ, giảng viên); tham dự 12 cuộc trao đổi kinh nghiệm trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học với các trường bạn. Đội ngũ giảng viên đã từng bước trưởng thành và khẳng định được khả năng, trình độ thông qua các hội thi giảng viên giỏi toàn quốc các kỳ đều có giảng viên đạt xuất sắc của hội thi; giảng viên của Nhà trường tham dự các hội thi giảng viên giỏi đều đạt thành tích cao: Năm 2021 có 02/02 giảng viên đều đạt xuất sắc cấp Học viện; năm 2018 và năm 2021 giảng viên của Nhà trường đều đạt giải Nhì Hội thi báo cáo viên giỏi cấp Tỉnh.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt hoạt động duyệt giảng; thao giảng cấp khoa, thi giảng viên giảng dạy giỏi cấp trường thu hút hầu hết giảng viên tham gia. Trên cơ sở đó, giao bài giảng, chuyên đề cho các đồng chí giảng viên bảo đảm mỗi bài giảng, chuyên đề, báo cáo có 02 người đảm nhiệm trở lên. Đội ngũ giảng viên luôn có ý thức trách nhiệm cao, chuẩn bị tốt giáo án, kế hoạch bài giảng, 100% giảng viên thường xuyên cập nhật, lựa chọn những thông tin có tính thời sự, những nhiệm vụ

trọng tâm, trọng điểm của đất nước, ngành, địa phương trong từng thời điểm để đưa vào bài giảng.

Phương pháp giảng dạy và học tập được đổi mới theo hướng phát huy tính tích cực, tăng cường thảo luận, dành tối thiểu 25% thời lượng mỗi tiết học để tương tác với học viên. Các năm 2019, 2022 đã tổ chức thành công Hội thi học viên học giỏi lý luận chính trị với sự tham gia sôi nổi, nhiệt tình của đông đảo học viên, trong đó có 126 thí sinh thuộc 26 lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính.

Cùng với việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên cơ hữu, Nhà trường đã tăng cường mời giảng viên, báo cáo viên kiêm chức, thỉnh giảng là các đồng chí lãnh đạo tỉnh và lãnh đạo các ban, sở, ngành tỉnh. Mỗi năm có trên 100 buổi giảng do lãnh đạo tỉnh và lãnh đạo các sở, ban, ngành thực hiện. Đặc biệt, sự tham gia của các đồng chí lãnh đạo chủ chốt tỉnh đã có ý nghĩa hết sức quan trọng, tác động và tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên tham gia học tập.

Tập trung khâu đột phá: đổi mới, nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu khoa học

Đảng ủy, Ban Giám hiệu xác định nghiên cứu khoa học là hoạt động có vai trò đột phá trong đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị. Ngày 26/10/2020, Đảng ủy đã ban hành Nghị quyết số 76-NQ/ĐU chuyên đề "Về nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học giai đoạn 2020 - 2025".

Từ năm 2018 đến nay Đảng ủy, Ban Giám hiệu chỉ đạo triển khai thực hiện 03 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh (đã được nghiệm thu 02 đề tài, đang triển khai 01 đề tài); hơn 30 đề tài khoa học cấp trường, cấp khoa đã nghiệm thu từ mức đạt trở lên. Từ kết quả nghiên cứu khoa học, đã vận dụng, chuyển giao đưa nhiều nội dung, chương trình, giải pháp vào áp dụng trong giảng dạy, quản lý tại Nhà trường.

Các hoạt động hội thảo khoa học, tọa đàm, đợt sinh hoạt chính trị được triển khai với nhiều nội dung phục vụ thiết thực cho việc đổi mới nội dung, chương trình, phương thức giáo dục lý luận chính trị. Các hoạt động nổi bật như: Sinh hoạt chính trị chủ đề "Bác Hồ với Quảng Ninh - Quảng Ninh với Bác Hồ" (dịp 19/5/2019); Hội thảo khoa học cấp Tỉnh "Bác Hồ với quân và Nhân dân đảo Cô Tô" (nhân kỷ niệm 60 năm ngày Bác Hồ ra thăm quân và dân đảo Cô Tô 09/5/1961 - 09/5/2021); Hội thảo khoa học cấp Tỉnh "Vận dụng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV vào giảng dạy chương trình Trung cấp lý luận chính trị" (năm 2021); Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức Hội thảo khoa học: "Nâng cao hiệu quả giáo dục lý luận cho cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh" (năm 2022); Phối hợp với Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh tổ chức Hội thảo khoa học: "Giải pháp tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII" (năm 2022); Chỉ đạo tổ chức 16 hội thảo khoa

học, tọa đàm cấp trường, cấp khoa đảm bảo chất lượng.

Hoạt động xuất bản có nhiều đổi mới, có bước phát triển đột phá về số lượng. Trong 5 năm đã biên tập, xuất bản Bản tin Thông tin lý luận và thực tiễn 15 số (bình quân từ 3-4 số/năm) với gần 400 bài báo khoa học nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn. Tham gia biên soạn, biên tập, xuất bản 03 đầu sách của tỉnh, cán bộ, giảng viên Nhà trường chủ biên xuất bản 03 cuốn sách tham khảo, chuyên khảo; 02 cuốn Lịch sử Đảng bộ địa phương. Tham mưu Ban Chỉ đạo 35 tỉnh biên soạn bộ tài liệu Bồi dưỡng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới (*Phục vụ các đối tượng học viên: bồi dưỡng kết nạp Đảng, bồi dưỡng đảng viên mới, Bồi dưỡng giáo viên hằng năm và Trung cấp lý luận chính trị*).

Hoàn thiện tập bài giảng *"Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Quảng Ninh"* đưa vào giảng dạy trong chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị với 06 chuyên đề: *(1)* Lịch sử Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh; *(2)* Tình hình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của tỉnh Quảng Ninh; *(3)* Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của tỉnh Quảng Ninh; *(4)* Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới của tỉnh Quảng Ninh; *(5)* Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững; *(6)* Phát triển du lịch và một số ngành dịch vụ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Chấn chỉnh ý thức học tập lý luận chính trị trong học viên các lớp

Nhà trường đã quán triệt đẩy mạnh việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đẩy mạnh về ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong học tập nghiên cứu lý luận chính trị. Thường xuyên quán triệt, thực hiện nghiêm Quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, ban hành theo chỉ đạo của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và của Tỉnh ủy Quảng Ninh.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đề cao ý thức tự giác của học viên; sử dụng hệ thống camera giám sát tại các phòng học kết nối tới phòng Hiệu trưởng và Trưởng phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học. Triển khai nhiều biện pháp tăng cường kỷ luật, kỷ cương gắn với đấu tranh, ngăn chặn những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong học tập lý luận chính trị. Trong đó, tập trung các biện pháp như: (*1)* Định kỳ hằng năm tổ chức Hội nghị công tác chủ nhiệm và Ban cán sự lớp để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng học viên, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc, đồng thời quán triệt, triển khai nhiệm vụ của năm học mới. *(2)* Thường xuyên quán triệt bộ Quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ban hành; Quy định về việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng tại

Xem tiếp trang (93)

NHỮNG KẾT QUẢ VÀ KINH NGHIỆM TRONG NỬA ĐẦU NHIỆM KỲ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ KHOÁ II, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

ThS. HÀ THỊ THU
Phó trưởng phòng
Tổ chức hành chính,Thông tin, Tư liệu

Trong nửa đầu nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh lần thứ IX và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ nhiệm kỳ 2020 - 2025, trong bối cảnh tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, sự cạnh tranh của một số trường thuộc các bộ, ngành trong công tác tuyển sinh, mở các lớp liên kết đại học và một số chương trình bồi dưỡng thuộc chức năng, nhiệm vụ của trường chính trị. Song, bám sát sự chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, Đảng bộ Nhà trường đã tích cực đổi mới, quyết liệt, sáng tạo, linh hoạt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phát huy sức mạnh đoàn kết, tinh thần chung sức, đồng lòng, vượt khó quyết tâm triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, từng bước hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ đã đề ra, cụ thể:

Một là, Đảng ủy quan tâm, chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, chỉ đạo, triển khai, tuyên truyền học tập nghị quyết một cách kịp thời, nghiêm túc, bài bản, có nhiều điểm mới, đột phá trong đổi mới cách thức triển khai nghị quyết tạo sự lan tỏa sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên, CCVC-LĐ và học viên đang học tập tại trường, xây dựng nhiều mô hình tuyên truyền mới, cách làm hay với những hình thức phong phú, đa dạng, hiệu quả thiết thực với 13 hội nghị học tập nghị quyết toàn trường, 09 sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chính trị toàn Đảng bộ, 100% chi bộ tổ chức sinh hoạt chuyên đề đảm bảo 04 chuyên đề/năm gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao… Đặc biệt, Nhà trường đã tổ chức 23 Hội thảo khoa học, 03 Tọa đàm, 02 chương trình "*Giao lưu ngôn ngữ*", 01 Hội thi *"Học viên học giỏi lý luận chính trị"*… phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Đảng ủy Khối các CQ&DN tỉnh tổ chức *02 Hội thảo khoa học cấp tỉnh "Một số giải pháp tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII*" và Hội thảo *"Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên và thế hệ trẻ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh*" theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo 35 cấp tỉnh. Triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình "Học và làm theo Bác" với 12 mô hình tập thể, 04 cá nhân điển hình.

Hai là, công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng ngày càng chặt chẽ, nghiêm túc; đẩy

mạnh công tác tuyển sinh, liên kết đào tạo, bồi dưỡng theo nhu cầu xã hội phù hợp với tình hình mới. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giảng dạy; tăng cường quản lý các lớp, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương lớp học, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu, mục tiêu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo yêu cầu của tỉnh. Từ tháng 5/2020 đến hết tháng 3/2023 đã phối hợp tổ chức, mở 541 lớp/28.192 lượt học viên. *Trong đó*, đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính 35 lớp/2.273 học viên, bồi dưỡng ngạch chuyên viên, chuyên viên chính 30lớp/2.365 học viên; ngoại ngữ 236 lớp/4.998 học viên; tin học 28 lớp/539 học viên; bồi dưỡng HĐND cấp xã 30 lớp/4.000; bồi dưỡng khác 111 lớp/9.321 học viên. Phối hợp quản lý 7 lớp cao cấp lý luận chính trị/450 học viên, liên kết, phối hợp, hỗ trợ mở 16 lớp đại học/ 592 sinh viên.

Ba là, hoạt động nghiên cứu khoa học có bước đột phá, số lượng và chất lượng các đề tài, hội thảo khoa học ngày càng được nâng lên, phục vụ thiết thực vào việc vận dụng lý luận, các quan điểm đường lối của Đảng vào thực tiễn công tác, giảng dạy với 15 đề tài nghiên cứu khoa học (trong đó: 04 đề tài cấp tỉnh; 10 đề tài cấp trường; 01 cấp khoa); 23 hội thảo khoa học (cấp tỉnh 04; cấp trường 12; cấp khoa 07; 24 sáng kiến kinh nghiệm); xuất bản 12 số nội san/296 bài viết; 02 kỷ yếu hội thảo khoa học; 03 đầu sách chuyên khảo. Đặc biệt, 100% giảng viên hoàn thành vượt trên 150% giờ nghiên cứu khoa học, đáng chú ý có đồng chí vượt trên 300% giờ nghiên cứu khoa học/năm, cán bộ giảng viên còn thích cực triển khai thực hiện có hiệu quả Cuộc thi viết chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch với 20 bài viết, tham gia viết bài nghiên cứu, trao đổi trên các báo, tạp chí với hơn 250 bài, gần 800 bài viết hội thảo và trên 150 tin bài đăng trên website của Trường, các báo, tạp chí trong và ngoài tỉnh…

Bốn là, quyết tâm, quyết liệt xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên đủ đức, đủ tài, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, các tiêu chí trường chuẩn.

Năm là, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà trường phát triển được chú trọng tăng cường quản lý, điều hành gắn với phân cấp quản lý, phân công trách nhiệm đối với các đồng chí trong Đảng ủy, Ban Giám hiệu, trưởng, phó các khoa, phòng, trung tâm Nhà trường. Làm tốt công tác kiểm tra, giám sát. Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và Nhà nước, phát huy tối đa tinh thần dân chủ, kịp thời nắm bắt, giải quyết triệt để những vấn đề phát sinh về tư tưởng.

Sáu là, triển khai đồng bộ 05 nhiệm vụ trọng tâm, 02 nghị quyết chuyên đề, 05 đề án có tính đột phá nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, đặc biệt quyết liệt, triển khai thực hiện *"Đề án xây dựng Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đạt chuẩn giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030",* theo đó, Nhà trường tổ chức rà soát, lập hồ sơ trình Hội đồng cấp tỉnh, cấp trung ương thẩm định, phê duyệt. Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thẩm định và tổ chức Lễ công bố quyết định công nhận Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đạt chuẩn mức 1 vào năm 2023.

Bảy là, tiếp tục quản lý, vận hành, khai thác cơ sở vật chất đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong tình hình mới; hoạt động phục vụ được thực hiện chu đáo, chất lượng, kịp thời, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng.

Tám là, công tác đoàn thể được quan tâm đẩy mạnh gắn với triển khai thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần tạo động lực cho CBVC-LĐ khát khao cống hiến cho sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực của tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Đảng bộ Nhà trường đã nghiêm túc chỉ ra những tồn tại, hạn chế đó là: (1) Công tác quán triệt thực hiện các quy định, quy chế, văn bản chỉ đạo ở một số bộ phận chưa kịp thời, thường xuyên; (2) tính kế hoạch trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ chưa cao, công tác phối hợp giữa các bộ phận đôi lúc còn chưa hiệu quả. (3) Việc triển khai tổ chức các lớp theo kế hoạch của tỉnh có thời điểm chưa kịp thời. (4) Còn một số cán bộ, đảng viên chưa tích cực, chủ động trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 09 về chuyển đổi số.

Từ những kết quả đã đạt được và những hạn chế, khuyết điểm trong nửa đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ Nhà trường đã rút ra những bài học kinh nghiệm để tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả nghị quyết đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường nửa cuối nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Thứ nhất: Bám sát và tranh thủ sự quan tâm, giúp đỡ của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, đặc biệt là sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh và sự phối hợp, giúp đỡ của các ban, sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

Thứ hai: Chủ động nghiên cứu, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt các chế độ, chính sách đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ để tham mưu, đề xuất một cách cụ thể, kịp thời, thiết thực, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Nhà trường.

Thứ ba: Chú trọng tuyên truyền, giáo dục, phát huy truyền thống, sức mạnh đoàn kết của tập thể cấp ủy, cán bộ, đảng viên, học viên; phát huy tốt vai trò trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện nói đi đôi với làm; không ngừng đổi mới, sáng tạo, luôn tìm tòi phương pháp, cách làm mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ.

Thứ tư: Thường xuyên rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung, xây dựng hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định để quản lý toàn diện các mặt hoạt động; thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai, minh bạch đi đôi với giữ vững kỷ luật, kỷ cương, bảo đảm trật tự, nề nếp, chặt chẽ và khoa học trong hoạt động.

Thứ năm: Quan tâm làm tốt công tác tư tưởng, chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần; phát huy tốt vai trò giám sát, phản biện của cán bộ, viên chức, lao động và học viên.

Trong thời gian tới, đất nước ta đứng trước nhiều thời cơ, thách thức đan xen. Tỉnh Quảng Ninh tiếp tục phát triển nhanh, quyết tâm phấn đấu trở thành tỉnh dịch vụ, công nghiệp hiện đại và trở thành thành phố trực

thuộc Trung ương. Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tiếp sẽ được công nhận đạt chuẩn mức 1, là điều kiện, cơ hội bứt phá, song cũng còn có những khó khăn, thách thức. Để phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, hạn chế, phấn đấu hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao, Đảng bộ Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong nửa cuối nhiệm kỳ 2020 - 2025, như sau:

Một là, Tập trung, chỉ đạo triển khai, thực hiện Nghị quyết Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về phương hướng, nhiệm vụ và Chủ đề công tác hằng năm và phong trào thi đua do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh phát động. Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác lãnh đạo xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh; đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng; phát huy dân chủ, kỷ cương và đoàn kết, nâng cao vai trò của các đoàn thể và triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung trọng tâm, khâu đột phá, những đề án, nghị quyết chuyên đề tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ IX và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đã đề ra nửa cuối nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Hai là, tập trung nghiên cứu, xây dựng, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến Đề án tổng thể phát triển Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040. Chỉ đạo quyết liệt việc triển khai, thực hiện *"Đề án xây dựng Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đạt chuẩn giai đoạn 2022 - 2027, định hướng đến năm 2030*".

Ba là, công tác đào tạo bồi dưỡng: Chủ động trong đề xuất giải pháp thực hiện có hiệu quả các lớp đào tạo, bồi dưỡng được giao; đẩy mạnh công tác tuyển sinh, liên kết đào tạo, bồi dưỡng theo nhu cầu xã hội phù hợp với tình hình mới. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giảng dạy; tăng cường quản lý các lớp, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương lớp học, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu, mục tiêu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo yêu cầu của tỉnh trong giai đoạn hiện nay.

Bốn là, công tác nghiên cứu khoa học: Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả các hoạt động nghiên cứu khoa học của Nhà trường theo Nghị quyết số 76-NQ/ĐU của Đảng ủy. Tăng cường triển khai nghiên cứu thực tế và tham gia tổng kết thực tiễn, nâng cao chất lượng và số lượng các bài viết trên các tạp chí, báo, thông tin lý luận...góp phần nâng cao chất lượng toàn diện của Nhà trường.

Năm là, tiếp tục xây dựng, bổ sung hoàn thiện các quy chế, quy định, nội quy phù hợp với thực tiễn của Nhà trường trên cơ sở bám sát các quy chế, quy định của Đảng, Nhà nước và của Tỉnh. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên: Tiếp tục rà soát, sắp xếp, phân công nhiệm vụ, ổn định tổ chức bộ máy; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ heo tiêu chí trường chuẩn.

Sáu là, nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành: Thực hiện nghiêm quy chế dân chủ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng văn hóa công sở, văn hóa trường Đảng. Duy trì chế độ hội họp định kỳ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nắm bắt tình hình, đôn

đốc triển khai thực hiện nhiệm vụ; nghiêm túc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo sự chỉ đạo của cấp trên. Tích cực thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Nâng cao chất lượng phục vụ; phát huy vai trò của CBCCVC và các tổ chức đoàn thể trong đổi mới, sáng tạo thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được giao. Thường xuyên quan tâm chăm lo, nâng cao đời sống cho cán bộ, viên chức, người lao động Nhà trường.

Trong nửa cuối nhiệm kỳ 2020 - 2025, tập thể cán bộ, viên chức Nhà trường sẽ tiếp tục nỗ lực, quyết tâm, đoàn kết thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường, lần thứ II đã đề ra. Qua đó, khẳng định ngày càng rõ nét vị trí, vai trò quan trọng của Nhà trường trong công tác đào tào, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu phát triển tỉnh Quảng Ninh trong thời kỳ mới./.

KẾT QUẢ NỔI BẬT 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ...

(Tiếp theo trang 88)

Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ ban hành kèm theo Quyết định số 1183-QĐ/TU, ngày 01/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Các quy định thực hiện văn hóa trường Đảng, văn minh công sở, đạo đức công vụ với các tiêu chí áp dụng "5 xin", thực hiện "5 luôn", ghi nhớ "5 không" và cùng chia sẻ "2 nhớ, 1 đừng quên". *(3)* Triển khai quản lý học viên theo sơ đồ chỗ ngồi, đặt biển tên học viên, lắp đặt hệ thống camera giám sát; *(4)* Phát huy vai trò, trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm, đồng chủ nhiệm, Ban cán sự các lớp; chú trọng quản lý các hoạt động thu, chi quỹ lớp, đảm bảo hiệu quả, đúng mục đích; *(5)* Phối hợp với các cấp ủy đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý học viên; *(6)* Duy trì công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đặc biệt là kiểm tra đột xuất, không báo trước đối với các lớp…

Những kết quả trên đây tạo tiền đề quan trọng để Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ sớm "về đích" các tiêu chí trường chính trị chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, trên cơ sở đó, góp phần xây dựng bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới, thực hiện khát vọng xây dựng Quảng Ninh trở thành tỉnh ***"Kiểu mẫu, giàu đẹp, văn minh, hiện đại"***./.

MỘT SỐ KINH NGHIỆM TỪ LỚP BỒI DƯỠNG CẬP NHẬT KIẾN THỨC CHO CÁN BỘ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN, THÀNH, THỊ ỦY, QUẬN ỦY THUỘC TỈNH VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG QUẢN LÝ (ĐỐI TƯỢNG 4) NĂM 2022

ThS. NGUYỄN THỊ HẢI NINH
Phó trưởng Phòng Quản lý đào tạo và Nghiên cứu khoa học

Toàn bộ nội dung, chương trình Bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện, Thành, Thị ủy, Quận ủy, thuộc tỉnh và tương đương quản lý (đối tượng 4) năm 2022 được Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ triển khai thực hiện căn cứ Quy định số 164-QĐ/TW, ngày 01/02/2013 của Bộ Chính trị về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quy định số 09-QĐi/TW ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *"chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương";* Quyết định số 1979-QĐ/HVCTQG ngày 19/5/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh *"về việc ban hành chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Thị ủy, Quận ủy, Thành ủy thuộc tỉnh và tương đương quản lý (đối tượng 4)"*. 100% học viên tham gia lớp bồi dưỡng chấp hành nghiêm túc quy chế học tập, tham gia đầy đủ, nghiêm túc thời gian bồi dưỡng và được cấp Giấy Chứng nhận đã hoàn thành chương trình Bồi dưỡng cập nhật kiến thức.

Về công tác tổ chức, quản lý lớp: Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ xây dựng, ban hành Kế hoạch hằng năm về mở lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy thuộc tỉnh Quảng Ninh quản lý (đối tượng 4).

Nhà trường đã thành lập Ban quản lý lớp, giao Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học trực tiếp quản lý lớp theo đúng Quy chế Quản lý đào tạo, bồi dưỡng của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

Chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ lớp học; bố trí chỗ ăn, nghỉ cho học viên; xây dựng dự toán kinh phí, thực hiện thanh quyết toán kinh phí các lớp theo đúng Kế hoạch và đúng quy định hiện hành.

Sau khóa học, Nhà trường gửi đến các học viên phiếu đánh giá chất lượng chương trình bồi dưỡng, trong đó có đánh giá về thời lượng học, chất lượng báo cáo viên, chất lượng bài giảng, tính thực tiễn của bài giảng, mức độ tiếp thu kiến thức của học viên, công tác quản lý phục vụ. Phần lớn học viên đều cho rằng ý kiến thời lượng chương trình phù hợp, báo cáo viên nhiệt tình, thuần thục kỹ năng lên lớp. Bên cạnh đó, còn có những ý kiến đóng góp như: Tổ chức lớp học tránh vào những tháng cuối năm vì cơ quan đơn vị nhiều công việc; dịch vụ ăn uống cần quan tâm hơn, đặc biệt là nhà ăn cần hoàn thiện các bữa ăn phong phú cho học viên.

Về nội dung bồi dưỡng: Trong thời gian 5 ngày, các học viên được giảng viên và báo cáo viên truyền đạt 07 chuyên đề và một buổi thông tin thời sự (báo cáo) có liên quan đến kiến thức, kỹ năng thực tiễn, bao gồm: *(1) Những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác-Lênin trong thời đại ngày nay; (2) Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển bền vững, trọng tâm là thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam; (3) Xây dựng chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; (4) Công tác phòng, chống tham nhũng ở địa phương hiện nay; (5) Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; (6) Cải cách hành chính ở địa phương theo tinh thần xây dựng Nhà nước kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động, phục vụ nhân dân; (7) Thực hiện chuyển đổi số quốc gia.*(chuyên đề số 5 mời Đại tá Nguyễn Đình Sử, Phó Chủ nhiệm Chính trị, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ninh; chuyên đề số 7 mời Đ/c Đinh Sỹ Nguyên, Phó Giám đốc - Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Ninh.



Đồng chí Phan Thị Hải Hường,
Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy,
Trưởng Ban Tuyên giáo, Giám đốc Trung tâm chính trị
thành phố Hạ Long báo cáo chuyên đề

Ngoài những nội dung trên, học viên còn được thảo luận, trao đổi, nghiên cứu thực tế tại địa phương như: *(1) Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05//2/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh về "Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" tại thành phố Uông Bí; (2) Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hạ Long giai đoạn 2020 - 2023".*

Về đội ngũ giảng viên, báo cáo viên: Đội ngũ giảng viên của nhà trường là các thầy, cô giáo đều là giảng viên chính, trưởng - phó các khoa có tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với nghề; tận tình giảng dạy, truyền thụ kiến thức cho học viên, là nguồn cổ vũ động viên lớn cho học viên nỗ lực khắc phục khó khăn tham gia học tập. Báo cáo viên là lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ninh, lãnh đạo Sở Thông tin & Truyền thông tỉnh Quảng Ninh đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình, chuẩn bị bài giảng chu đáo, đảm bảo chất lượng. Việc giảng dạy bảo đảm định hướng tư tưởng chính trị, không có trường hợp nói sai đường lối, quan điểm của Đảng, pháp luật của nhà Nước. Trong quá trình giảng dạy, đội ngũ giảng viên, báo cáo viên đã thể hiện tác phong nghiêm túc, kết hợp phương pháp giảng dạy tích cực, đối thoại để cung cấp, trao đổi thông tin với học viên; kết hợp giữa cung cấp lý luận với liên hệ thực tiễn để nâng cao tính thuyết phục của bài giảng.

Về ý thức học tập, trách nhiệm của học viên: Học viên là cán bộ, lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy thuộc tỉnh, vừa tham gia học tập vừa phải đảm bảo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, đơn vị, địa phương, một số học viên bị ảnh hưởng tới việc sắp xếp thời gian đi học.

Về công tác phục vụ tài liệu: Ban quản lý lớp học đã cung cấp đầy đủ giáo trình do Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh biên soạn và các đề cương chi tiết các bài giảng của các đồng chí giảng viên, báo cáo viên cho học viên, tạo điều kiện thuận lợi để học viên nghiên cứu trong quá trình học tập.

Việc bố trí ăn, nghỉ: Được nhà trường chuẩn bị chu đáo, tạo điều kiện tốt nhất cho học viên. Phòng học, phòng ở đảm bảo các trang thiết bị phục vụ chu đáo cho hoạt động giảng dạy học tập và sinh hoạt.

Đánh giá chung: Lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy thuộc tỉnh Quảng Ninh quản lý (đối tượng 4) đã hoàn thành tốt kế hoạch, nội dung, chương trình đề ra. Các đồng chí giảng viên, báo cáo viên có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết, truyền được cảm hứng và khích lệ, nêu cao tinh thần trách nhiệm của người truyền lửa. Các điều kiện cơ sở vật chất nhà trường đồng bộ, khang trang, sạch sẽ, đáp ứng tốt việc học tập và sinh hoạt của học viên. Công tác phòng, chống dịch bệnh được thực hiện đúng quy định, không phát sinh vấn đề phức tạp phải xử lý, học viên được cung cấp đầy đủ tài liệu và được thanh toán các chế độ theo quy định hiện hành. Đa số học viên cho rằng nội dung bài giảng và phương pháp truyền đạt của các báo cáo viên đều đáp ứng yêu cầu; báo cáo viên hoàn thành toàn bộ nội dung theo chương trình, kế hoạch lên lớp; học viên cơ bản hiểu bài, tiếp thu đầy đủ nội dung và có thể vận dụng vào thực tiễn công tác. Có được kết quả tích cực tại 02 lớp Bồi dưỡng cho cán bộ đối tượng 4 năm 2022, Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ rút ra một số kinh nghiệm sau:

Thứ nhất: Tổ chức tốt việc phối hợp giữa Ban, ngành, sở, địa phương và Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ trong công tác chuẩn bị mở lớp; đảm bảo tốt các điều kiện như nội dung chương trình; mời báo cáo viên, tài liệu, phương tiện, điều kiện phục vụ dạy và học; dự kiến thời gian mở lớp; phân công cán bộ quản lý lớp; tổ chức bộ máy lớp học; thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng, chống Covid-19.

Thứ hai: Lãnh đạo các cơ quan đơn vị có học viên tham gia lớp học quan tâm, tạo điều kiện về thời gian cho cán bộ công chức, viên chức của đơn vị mình tham gia đầy đủ các chuyên đề để nắm được kiến thức chuyên sâu, cập nhật kiến thức; nhất là những chủ trương, định hướng, chính sách, pháp luật mới để đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thứ ba: Phân công giảng viên, báo cáo viên am hiểu về lĩnh vực cần truyền đạt, có khả năng truyền đạt tốt; ứng dụng thực tiễn, kiến thức thực tế rộng, chuẩn bị nội dung đề cương bài giảng chu đáo, chú trọng trang bị kiến thức về kỹ năng, nghiệp vụ, tăng cường trao đổi kinh nghiệm thực tiễn để học viên tiếp thu, lĩnh hội dễ dàng.

Thứ tư: Xây dựng và quán triệt nội quy lớp bồi dưỡng, quy chế, quy định của Học viện cũng như của Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ để học viên thực hiện nghiêm túc. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị phối hợp trong việc quản lý lớp từ việc sinh hoạt, ăn ở của học viên, nắm bắt phản ánh của học viên về lớp học; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm nội quy, quy chế, quy định.

Trên đây là một số kinh nghiệm từ 02 lớp Bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện, Thành, Thị ủy, quận ủy, thuộc tỉnh và tương đương quản lý (đối tượng 4) năm 2022 của Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn cừ tỉnh Quảng Ninh./.